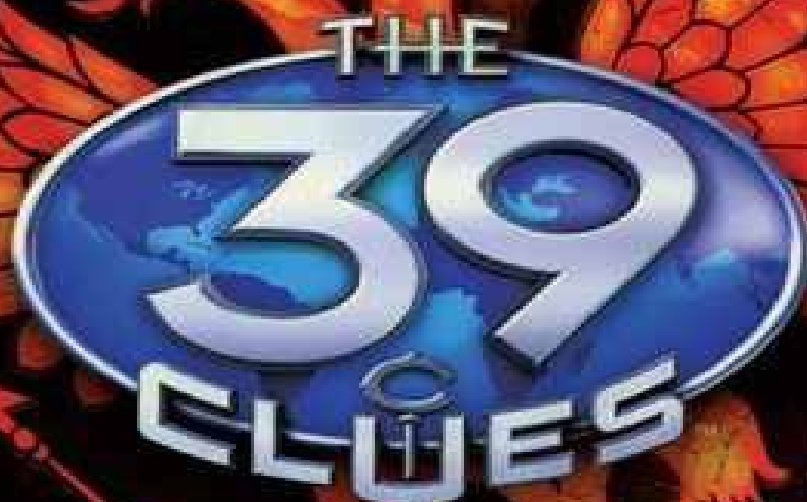


No.1 *New York Times* bestselling series

BOOK FIVE

VÒNG TRÒN TUYỆT MẬT

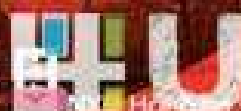
Dương Thu dịch



39 MẠNH MỖI

PATRICK CARMAN

BỘ SÁCH PHIÊU LƯU KÌ BÍ HẤP DẪN



Phong Bào Bào

A Member of PACE

H.U. H.U. H.U.

Vòng tròn tuyệt mật

Patrick Carman

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

<u>CHƯƠNG 1</u>
<u>CHƯƠNG 2</u>
<u>CHƯƠNG 3</u>
<u>CHƯƠNG 4</u>
<u>CHƯƠNG 5</u>
<u>CHƯƠNG 6</u>
<u>CHƯƠNG 7</u>
<u>CHƯƠNG 8</u>
<u>CHƯƠNG 9</u>
<u>CHƯƠNG 10</u>
<u>CHƯƠNG 11</u>
<u>CHƯƠNG 12</u>
<u>CHƯƠNG 13</u>
<u>CHƯƠNG 14</u>
<u>CHƯƠNG 15</u>
<u>CHƯƠNG 16</u>

Trò chơi mèo vờn chuột

Một bức điện tín lạ đã nhử Amy Cahill và cậu em trai Dan dẫn thân đến nước Nga, tách rời khỏi au-pair của chúng đồng thời là người lớn duy nhất mà chúng tin cậy. Bức điện ký bằng tên họ viết tắt NRR đã khởi động cuộc đua khám phá một kho báu đã bị phát xít Đức đã đánh cắp và sự thật phía sau vụ thảm sát gia đình sa hoàng cuối cùng của Nga. Thoạt tiên, cuộc kiếm tìm kho báu có mùi cái bẫy do chị Lucian đặt ra. Nhưng mỗi nhử này hấp dẫn đến mức chúng không thể nào cưỡng lại được... Amy và Dan chấp nhận mạo hiểm để tìm xem chuyện gì thực sự xảy ra vào cái đêm mà cha mẹ chúng qua đời. Chúng sẽ tìm thấy điều gì?

Mục lục

CHƯƠNG 1

CHƯƠNG 2

CHƯƠNG 3

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG 5

CHƯƠNG 6

CHƯƠNG 7

CHƯƠNG 8

CHƯƠNG 9

CHƯƠNG 10

CHƯƠNG 11

CHƯƠNG 12

CHƯƠNG 13

CHƯƠNG 14

CHƯƠNG 15

CHƯƠNG 16

CHƯƠNG 1

AMY CAHILL THÍCH ĐƯỢC là người đầu tiên thức giấc vào buổi sáng, nhưng dĩ nhiên là không phải bị dựng dậy bởi kẻ nào đó đang la chối lói bên ngoài cửa phòng khách sạn.

“Có điện tín cho ngài Cahill!”

Những tiếng gọi đi kèm với tiếng nện cửa như sấm rền. Amy bật thẳng người dậy vì hốt hoảng, một ý nghĩ thật đáng sợ lướt nhanh trong đầu nó. *Bọn Madrigal!*

Tiếng la lại vang lên.

“Có thư cho ngài đây!”

Amy, Dan - em nó và au pair Nellie đã lần tới một khách sạn khác ở Cairo, lo sợ có thể sẽ bị tấn công bởi một giáo phái bí ẩn nào đó mà họ hoàn toàn không biết tí ti gì về bọn chúng. *Bọn Madrigal không thể nào biết được tụi mình đang ở đây, phải thế không nhỉ?*

Đang ngon giấc trên chiếc đi-văng màu vàng sồn xờ xác, Dan trở mình và rơi xuống sàn nhà đánh huych một tiếng.

“Đừng, Irina! Đừng đụng vào Thợ săn cá trê[1]!” nó hét lên. Amy thở dài. Em nó lại bị mắc kẹt trong một giấc mơ mà ở đó người chị họ của chúng tên là Irina Spasky đang dùng mấy ngón tay xé toạc tấm thẻ bóng chày mà thằng bé yêu thích.

[1] Nguyên văn “Catfish Hunter” - là biệt danh của James Augustus (1946 -1999), cầu thủ ném bóng chày nổi tiếng của Mỹ đã được ghi tên trên Đài Danh vọng.

“Tỉnh dậy nào Dan. Em đang mơ ngủ đó.”

Trong đời mình, Amy chưa bao giờ cảm thấy mệt mỏi đến thế, và em nó, như mọi khi, hành động cứ như một thằng ngốc.

“Điện tín đây!”

Tiếng gõ cửa lại vang lên.

“Dan! Đến... mở... cửa đi!”

Amy lấy gối che kín mặt mình rồi hét lên. Giờ thì con bé đã tỉnh hẳn. Hé mắt nhìn qua cái gối, Amy thấy Nellie vẫn chẳng biết trời trăng mây nước gì cả.

“Ra ngay đây!” Amy la lên. “Xin đừng vội!”

Con bé lưỡng lự khi chạm vào cánh cửa, một nỗi sợ hãi quen thuộc đang quặn thắt ruột gan nó. Điều gì xảy ra nếu như nó để cho một kẻ nào đó nguy hiểm lọt vào trong phòng?

Thôi nào, Amy, hãy bình tĩnh.

Amy mở cửa, mắt nó đụng ngay phải một thằng bé phục vụ người Ai Cập đang đứng trong hành lang. So với Amy, thằng bé này thấp tũn, mặc bộ đồng phục khách sạn bánh bao màu đỏ có hàng khuy nút màu vàng bự chẳng phía trước, chỉ ít cũng to gấp hai lần kích cỡ khuy áo thông thường. Trên tay nó là một phong bì vẫn còn niêm phong.

“Là thư của quý cô, từ bàn tiếp tân. Có ai đó đã gửi lại.”

Amy đón lấy phong bì, và thằng nhóc phục vụ nhích đến gần hơn chút nữa, mặt mũi tươi roi rói đầy vẻ hy vọng.

“Cháu mang thư đến từ bàn tiếp tân,” thằng nhóc lại lên tiếng. “Cho cô, thưa cô.”

Bàn chân thằng bé mấp mé nửa ở ngoài, nửa ở trong phòng, điều đó khiến Amy cảm thấy bối rối.

“Em vẫn còn gì nữa muốn đưa cho chị phải không?” Amy thắc mắc.

“Có người đã để lại cái này cho quý cô,” thằng bé nói và chỉ vào phong bì với cái cười toe toét vui vẻ.

“Đưa cho nó cái này đi,” Dan nói. “Để em còn ngủ tiếp.”

Giọng Dan nghèn nghẹt, và khi Amy ngoảnh lại, nó thấy thằng em đang nói trong khi vẫn vùi mặt vào tấm thảm trải sàn, lười biếng đến độ không buồn ngóc đầu lên. Nó đang giờ ra tờ giấy bạc Ai Cập trị giá 5 bảng, tương đương với một đôla Mỹ.

Amy đóng cửa. Sự tò mò đã giết chết niềm hy vọng quay trở lại giường ngủ tiếp. Chiếc phong bì được đánh máy bằng một chiếc máy chữ kiểu cũ dường như đã bị mất phím A. Phần gạch dưới cũng ngẫu nhiên xuất hiện ở một số chữ cái.



DaN aND aMY CaHILL

Con bé xé phong bì và ngồi xuống đi-văng, mặt nó trắng bệch khi đọc lướt qua bức thư ngắn.

Con Saladin meo meo đòi ăn và gồng lưng lên, móng vuốt cào lên tấm khăn trải giường màu vàng.

“Dan, em nên thức dậy đi.”

Thằng bé chẳng thèm nhúc nhích, vì thế Amy la to.

“ĐIỆN TÍN GỬI CHO DAN!”

Dan ngóc đầu lên như thể đang cố sức để tỉnh ngủ, nhưng Amy biết ngay thằng em mình vẫn còn đang loạng choạng tìm đường ra khỏi xứ sở mộng mơ. Nó đứng thẳng dậy trên sàn và lại buông mình đánh huych xuống đi-văng. Nellie vẫn cuộn mình trong đám chăn trên giường, sợi dây tai nghe iPod màu trắng nhỏ xíu loằng ngoằng thò ra phía ngoài một chổng bảy chiếc gối bịt kín đầu cô nàng.

“Bà chị này trời sập lúc đang ngủ cũng không hay,” Dan nói.

“Dan! Nghe chị đọc đây!” Amy cầm bức điện tín trên tay và bắt đầu đọc. “Sân bay quốc tế Cairo, mã số mở khóa 328. 56-12-19. NRR.”

“Nghe như một cái bẫy vớ va vớ vẩn từ những đối thủ cạnh tranh của chúng ta để lại. Chị gọi phục vụ mang đồ ăn lên phòng, rồi chúng ta ngủ tiếp thôi.”

“Chị không nghĩ vậy,” Amy nói. Con bé chìa bức thư ra cho Dan xem. Thứ mà thằng bé nhìn thấy khiến nó đờ ra vì kinh ngạc.

DATE: TIME: FILED:	 CAIRO MODERN TELEGRAPH TELEGRAM Cairo Modern Telegraph transmits and delivers messages subject to certain terms and conditions.	DESIGN PATENT No 349384 - 0245 -5653 - 00345
TO: DAN CAHILL		FROM:
Sân bay quốc tế Cairo, mã số mở khóa 328. 56-12-19. NRR. Dưới cây bạch dương Sâu chừng sáu tấc Đứa trẻ đã chôn Kho tàng nút khoén.		

Dan Lò Đờ đã biến mất và thay vào đó là một Dan Tỉnh Táo.

“Chẳng ai biết về cái này, kể cả Nellie.”

“Grace biết,” Amy nói. “Có em, chị và Grace. Bất cứ người nào gửi bức thư này hẳn là cũng đủ thân thiết với Grace để biết điều này từ bà.”

Dan vẫn còn sững sờ nên chưa phản ứng gì, nhưng Amy biết điều thằng bé đang nghĩ trong đầu. Cách đây một năm, nó đã mang bộ sưu tập nút khoén rất giá trị của mình đến dinh thự của Grace - đủ mọi thứ từ Dr. Pepper đến Coca-Cola đời cổ - cả thảy có 63 cái đựng trong một chiếc hộp xi gà kiểu cổ cực kỳ oách. Grace đưa cho nó một cái thưởng và nói thằng bé có thể đem chôn nó ngay trong dinh thự của bà nếu thấy thích. Nó đã kể cho Amy và Grace biết nơi nó chôn bộ sưu tập, thậm chí là sâu bao nhiêu, để phòng trường hợp nó ngỏm bất đắc kỳ tử trong khi đang nhảy dù hay trượt tuyết. Như nó đã nói vào lúc ấy, sự an toàn cho bộ sưu tập nút khoén cũng có cái giá của nó.

Dan nhìn chị nó, cặp mắt màu xanh lá ánh lên hy vọng.

“Chị có nghĩ rằng Grace lại giúp chúng ta không?”

Cả Dan và Amy đều gọi tên Grace như thể bà vẫn còn sống, và trong một thoáng chốc thật tình chúng có cảm giác đó. Grace thân yêu của hai chị em chúng đã ban cho những người thừa kế một lựa chọn: hoặc một triệu đôla, hoặc một manh mối trong số 39 manh mối mang đến quyền lực vô tận. Amy vẫn không sao tin nổi chỉ trong một thời gian ngắn cuộc truy tìm đã dẫn chúng qua bao nhiêu vùng đất. Tụi nó đã đặt chân tới bốn lục địa và hơn một lần suýt chết dưới tay chính những người họ hàng của mình. Nếu như vẫn còn có cơ may Grace tiếp tục giúp đỡ chúng cho dù bà đã sang bên kia thế giới, thì Amy hiểu rằng tụi nó phải lần theo dấu vết đó.

“Nhanh lên. Chúng ta sẽ rời khỏi nơi đây.”

Mười phút sau, Dan và Amy đang trên đường đi xuống khu sảnh khách sạn đông đúc, không mang theo gì khác ngoài một chiếc balô. Dan nằng nặc đòi mang theo chiếc laptop quý giá của nó, còn Amy đã quơ lấy chiếc chiếc di động của Nellie mang theo để phòng hờ.

“Chị đã để lại mẫu giấy nhắn rằng chị em mình đi tìm bánh rán. Hy vọng việc này sẽ không ngốn cả buổi sáng. Còn giờ thì chúng ta cần kiếm cách nào đó để đi đến sân bay,” Amy nói.

“Đừng lo, em đã chuẩn bị sẵn sàng rồi.”

Dan mở balô và lấy ra một nắm tiền, rồi lại nhét chúng vào túi. Số tiền chẳng nhiều nhận gì, chỗ đồng bảng Ai Cập ấy chỉ có giá trị chừng 50 đôla Mỹ.

“Yo! Taxi! Yo!”

Dan huơ lên một nắm tiền rồi chờ đợi.

“Chúng ta đâu phải đang ở New York chứ,” Amy rít lên. “Làm ơn bớt giỡn đi ông Hai.”

Dường như có phép màu, một chiếc xe đen-trắng có một khoang hành lý rất khủng tấp vào lề và phanh kít lại. Một anh chàng Ai Cập nhẩy ra, giơ tay ra hiệu cho Dan và Amy.

“Lên đi, lên đi! Tôi có xe tốt cho cả hai!”

Dan ném cho Amy một cái nhìn em-đã-bảo-mà, rồi hiên ngang bước đến bên chiếc xe. Tài xế chồm tới mở cửa, đoạn nhanh thoăn thoắt chộp lấy balô của Dan đi về phía thùng xe.

“Không cần, cảm ơn amigo[2]. Tôi sẽ giữ túi theo mình nếu ông anh không thấy phiền.”

[2] Ông bạn, tiếng Tây Ban Nha.

Tay tài xế dường như không hiểu, thế nên Dan chộp lấy chiếc balô, giúi cho anh ta tờ giấy bạc 10 bảng, và nhẩy vào ghế sau theo đúng phong cách một lính biệt kích.

Amy ngượng đỏ mặt và lắp bắp xin lỗi người tài xế. Nó có cảm giác thằng nhóc đang nhấn ga mở màn cho các hành động làm bẽ mặt chị nó trong suốt buổi sáng ngày hôm nay.

“Chúng tôi đang vội, ông anh à,” Dan lên tiếng, như thể xác nhận nghi ngờ của Amy là đúng. “Sân bay, chạy nhanh gấp đôi bình thường nha.”

“Tên đệm của tôi là Nhanh đấy!” Người tài xế cười to, đoạn đóng sầm cửa xe ngay sát sát chân của Amy và phi nhanh lên hàng ghế trên.

“Đó, chị thấy không? Mọi thứ vẫn ổn thỏa. Tay này hoàn hảo đấy. Chỉ cần ngồi xuống và thu giãaaaaaaaaaaaaa...!”

Chiếc xe (và Dan) đồng thanh rú lên trong lúc nó lao đi, trời lên hụp xuống như một chuyến tàu trong công viên giải trí bỗng nhiên bị phát rồ. Amy bị xô vào Dan, rồi vào cửa, rồi lại đập vào thằng bé trong khi chiếc xe luồn lách qua những chiếc xe buýt bấm còi inh ỏi và những vị khách bộ hành đương nộ khí xung thiên. Khi bọn họ đi chậm lại, Amy thoáng nhìn thấy một rắc rối lớn phía sau chúng. Nó quay sang nhìn thẳng em, mắt mở to và đầy lo lắng.

“Cái gã này chẳng mong muốn vào sở an toàn giao thông tí tẹo nào, đúng không? Chị sẽ cảnh cáo gã mới được.”

“Đ-Đ-Đ-Ừ-N-G! Bảo gã chạy nhanh hơn! Nhanh hơn nữa đi!”

Dan lướt nhìn qua bộ mặt âu lo của chị nó để quan sát một chiếc Vespa màu vàng tươi đang ngoằn ngoèo lạng lách vượt qua những chiếc xe ô tô đằng sau chúng. Đang cười con xe đó là một người mặc bộ đồ tím đậm mờ hôi, và đó là một kẻ có thân hình thật đồ sộ.

“Hamilton Holt kìa!”

Đó là Hamilton Holt của nhà Holt, gia đình của những kẻ trì độn cũng tham gia vào cuộc truy lùng 39 manh mối. Lần cuối cùng Amy gặp thằng nhóc này, Hamilton đã bỏ mặc cho con bé trong tình trạng sống chết mặc bày trong đường hầm xe lửa ở Tokyo.

“Tăng tốc lên!” Amy hét to, nhưng gã tài xế dường như không nghe thấy.

Dan rút ra một tờ 10 bảng quý giá nữa và quăng lên băng ghế trước.

Điều đó có vẻ đã khiến gã tài xế chú ý. Chân gã đạp xuống bàn đạp ga như một cái búa và chiếc taxi lao đi với tốc độ dữ dội. Mười phút sau, Dan liên tiếp ném tiền lên phía trước cho đến khi rốt cuộc chúng ngoái lại đằng sau thì Hamilton Holt đã mất tăm. Khi chiếc taxi chao đảo dừng lại bên ngoài sân bay Cairo, Dan kiểm tra hai túi quần của nó. Tất cả đều trống rỗng.

“Được rồi,” gã tài xế nói, miệng cười ngoác tới tận mang tai. “Cậu đã trả đủ rồi mà!”

“Ngon lắm đó, đồ ngốc. Giờ thì chúng ta kẹt lại ở sân bay mà không có một xu dính túi. Nellie sẽ yêu thương chúng ta lắm khi chị ấy thức giấc và phát hiện hai đứa mình đã lấy cắp điện thoại, xài sạch cả tiền mặt, và cần được chở từ sân bay về lại khách sạn. Và thậm chí chúng ta cũng chẳng có lấy một miếng bánh rán! Còn gì tệ hơn không?”

“Em nghĩ nó vừa xuất hiện ngay tức thì kìa,” Dan trả lời.

Tim Amy bủn rủn khi một chiếc limo dài tấp vào lề ngay sau lưng chúng, và một cánh cửa mở ra.

Ian và Natalie Kabra, nhóm săn lùng manh mối còn nguy hiểm hơn nhà Holt gấp hàng đồng lần, cũng đã có mặt tại hiện trường.

CHƯƠNG 2

DAN CAHILL THƯỜNG THỀ RẰNG thà mặc quần lót đi tới trường còn hơn là phải dính dáng vào mấy chuyện tình cảm yêu đương của chị nó. Nhưng lần này thì lại khác.

Ian Kabra từ trong chiếc limousine hiện ra với một nụ cười đom đóm đáng rộng hết cỡ dán lên mặt cùng với vẻ tự tin thường thấy. Dan liếc sang chị nó. Amy đang nhìn Ian, nhưng Dan đã thấy tay chị nó bắt đầu run lập cập. Cái gã này - cái con *chấn tinh* này - không chỉ nói dối là gã thích chị của nó, mà còn cố gài bẫy nhốt tụi nó trong một cái hang. Và bỏ mặc chúng ở đó mãi mãi.

Đã đến lúc phải trừng trị bọn chúng.

“Sau khi bọn mày định giết hai chị em tao, giờ mày lại thò mặt ra đây ư, hử là gan mày to lắm đấy!” Dan thét lên.

“Đừng có xúc động quá. Thằng em của cô có trí tưởng tượng thật phong phú đấy,” Ian vừa nói vừa tiến thêm một bước đến gần Amy. “Cô em biết tôi thật lòng chẳng bao giờ muốn hại cô mà.”

Dan biết rằng nếu Amy cố mở miệng cũng sẽ chỉ tuôn ra toàn những tiếng lấp ba lấp bấp mà thôi. Nó sẽ không để cho thằng Ian Kabra này đến gần chị nó.

“Hãy bình tĩnh nhé, Amy,” nó khẽ thì thào.

“Chị *ổn* mà,” Amy lên tiếng, nhưng giờ thì môi nó đã khẽ run run. Dan lớn tiếng quát mắng Ian.

“Hãy cút trở lại với chiếc xe quái thú của mi và để bọn ta yên!”

Ian liếc về phía Amy cùng một nụ cười, đoạn thư thả bước đến bên gã tài xế.

“Khá lắm, đôi chân vàng của tôi. Chúng ta phải mất một lúc mới theo kịp ông anh. Mặc dù tôi cho rằng chuyện đó không thành vấn đề.”

“Như thế có nghĩa là sao?” Dan hỏi, nhìn chăm chú vào những cánh cửa xoay ở nhà chờ sân bay.

“Bọn trẻ các cậu xài toàn đồ chơi đắt tiền!” gã tài xế nhận xét như thế trong lúc nhận một cọc tiền giấy buộc bằng dây thun từ tay Ian và đưa lại cho nó một chiếc điện thoại mới coóng.

“Trước khi có GPS, công việc gián điệp hử là khó khăn hơn nhiều, mày có nghĩ thế không?” Ian hỏi.

Con em gái nó, Natalie, chui ra khỏi chiếc limo màu đen như một người mẫu chuẩn bị bước đi trên thảm đỏ đông nghẹt giới truyền thông vây quanh.

“Mấy người đã đi ngủ với ba cái thứ thảm hại được gọi là áo quần kia phải không?”

Dan nhìn xuống chiếc áo trùm đầu đã kéo kín khóa của nó, bị nhấn nhúm ngoài sức tưởng tượng. Ối chà. Thật tình nó *đã* mặc cả bộ đồ này đi ngủ.

“Những nếp nhăn là một mối đó nha. Cứ hỏi Jonah Wizard. Hắn ta sẽ nói cho các người nghe.”

“Cứ thoải mái về chuyện đó đi, và cho bọn này biết vì sao cả hai lại có mặt ở đây,” Ian vừa nói vừa tiến lại gần Dan và Amy hơn. Đôi mắt Amy bị dính chặt vào khuôn mặt Ian, như một con chuột đang đối diện một con rắn hổ mang bành.

Gã tài xế cười phá lên khi chứng kiến sự việc đang diễn ra, rồi vào xe và bẻ lái phóng vụt đi. Một chùm khói đen phụt ra từ ống xả khi gã tăng tốc, ám vào Natalie một lớp muội khói mỏng. Con bé rú lên và giữ lấy mái tóc của nó. Đây đúng là một chiến thuật nghi binh mà Dan cần.

“Đi nào, Amy!” Dan la lên. Nó nắm lấy tay Amy lao thẳng về phía những cánh cửa xoay, nhưng Ian đã nhanh chân và chộp lấy cánh tay còn lại của Amy. Dan kéo một đằng, Ian lôi một nẻo. Mọi người xung quanh đã bắt đầu chú ý tới sự om sòm đó.

“Thả chị tôi ra!” Dan hét lên.

“Tao nghĩ chị mày thích được tao nắm tay lắm chứ,” Ian nói. “Có phải thế không, Amy?”

Amy không nói một lời. Con bé quay người về phía sau và đá vào ống quyển của thằng nhóc một cú mạnh hơn bất kỳ cú đá nào trước đó nó từng tặng cho những kẻ khác. Có một tiếng rắc rõ to và Ian loạng choạng, nhẩy cà nhấc trên một chân trong khi Dan và Amy chạy thẳng đến chỗ cửa xoay.

“Đòn chuẩn đó!” Dan reo lên.

“Tạm biệt nhé, bọn khốn!” Amy la với lại phía sau.

“Tóm lấy chúng!” Ian rú lên, tập tễnh lao đến cửa vào nhà chờ cùng Natalie. Tài xế riêng của chúng, một gã nom như có thể giã nát được cả tấm bê tông bằng trán của mình, cũng bám ngay phía sau.

Khi đã vào trong, Dan và Amy phóng thẳng vào giữa một biển người đang kéo đồng hành lý của họ, nhưng bọn Kabra đã bám sát phía sau.

“Lối này!” Amy ra hiệu cho Dan, nắm lấy khuỷu tay thằng bé và lôi nó vào một cửa hiệu đông đúc dành cho du khách, nơi bán đầy các thanh kẹo và tạp chí. Mấy giây sau, cả hai đã chạy ra khỏi đầu bên kia cửa hàng và vào một cửa hàng khác, giữa một mạng lưới chằng chịt người nước ngoài. Dan chắc rằng cả hai đã mất dấu bọn Kabra, nhưng sau khi cẩn thận quan sát, nó

thấy lan đang tập tễnh tiến về phía chị em nó, mắt nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại.

“Ái-dà,” Dan nói. “Em nghĩ chúng ta bị chơi xấu rồi.”

Dan cởi balô và bắt đầu mở khóa kéo các ngăn ra. Bên trong ngăn phía trước là một chiếc điện thoại di động khác, màn hình GPS đang nhấp nháy hiển thị vị trí của hai chị em nó.

“Bị lừa gạt lần hai!” Dan nói. “Thằng cha tài xế ấy chắc chắn đã nhét nó vào đây khi hấn ta cầm balô của em lúc ở khách sạn!”

Amy nhìn quanh góc cửa hàng một lần nữa. Bọn Kabra đã đến gần lắm rồi.

“Đưa đây cho chị,” nó giật lấy chiếc di động khỏi tay thằng em. “Chị biết phải làm gì với thiết bị quý giá của lan rồi.”

Amy quay trở lại dòng người nườm nượp qua lại, Dan theo sau. Con bé băng nhanh qua một hành lang rộng và thả chiếc điện thoại vào một xe đẩy em bé đi ngang qua, đoạn nó chui vào một nhà sách và mở ra quyển sách đầu tiên nó tìm được. Chiếc xe đẩy của một bà mẹ rõ ràng là đã trễ chuyến bay, đang cố lao qua dòng người đông đúc để đến cổng lên máy bay. Bọn Kabra mãi tập trung quan sát màn hình trên chiếc điện thoại của lan đến độ chúng đi qua trước mặt Dan và Amy, rồi chạy ba chân bốn cẳng đuổi theo hướng chiếc xe nôi.

“Chơi khá lắm!” Dan xuýt xoa. “Em hy vọng đứa bé ấy sẽ rở nước dãi xuống cái công nghệ đắt tiền của bọn chúng trước khi bọn chúng kịp lấy lại nó.”

Amy nở một nụ cười chiến thắng với nó. Rõ ràng rồi, chơi trên cơ bọn Kabra - nhất là lan - đã mang lại một chút khoan khoái trong các bước chân của Amy.

“Hãy đi tìm chiếc kết sắt kia,” con bé nói.

Chiếc kết không lớn lắm, chỉ chừng 30 centimet vuông, nhưng đầy ứ. Bên trong có ba món đồ, Amy lần lượt lấy chúng ra.

“Trông như một đồ chặn giấy, em có nghĩ thế không?” Amy hỏi, giữ quả cầu thủy tinh màu mật ong trong lòng bàn tay.

“Để em xem nào,” Dan cầm lấy nó.

“Không đời nào! Chị rành em quá mà, nó sẽ rơi xuống đất và vỡ thành hàng ngàn mảnh. Để chị xem trước.”

Dan không phản đối. Nó đã hình dung một viên cẩm thạch có kích thước tương tự như thế lăn tròn theo hành lang sân bay sẽ ra sao rồi.

“Thử giữ nó trong ánh sáng lâu hơn một chút xem sao,” Dan nói với chị nó.

Amy nheo mắt để quan sát quả cầu kỹ hơn. “Trông nó như một căn phòng, bên trong có một bà mẹ đang ngồi trên ghế.”

“Làm sao chị biết đó là một bà mẹ?” Dan hỏi.

“Bà ấy đang bồng một đứa trẻ, đồ ngốc ạ.”

Amy nhìn kỹ hơn.

“Có ba chữ cái trên một bức tường - TSV - và í chà! Chị nghĩ là trên một bức tường khác có một con mắt đang nhìn lại chị kìa!”

“Gớm thế sao,” Dan nói.

Amy chìa quả cầu chặn giấy ra và bảo Dan cẩn thận cho nó vào balô để sau này tìm hiểu kỹ hơn. Thằng bé rất ghét bị chị nó xem mình như một đứa nhóc 3 tuổi, và sự căm dỗ muốn lăn quả cầu màu mật ong xuống hành lang sân bay đã trở lại với nó. Không bỏ quả cầu vào balô mà thằng bé lại giơ vật đó lên ánh sáng

“Chị có nhìn thấy cái chìa khóa không?” Dan hỏi.

“Chìa khóa gì? Em đang nói cái gì vậy?”

“Ở dưới đấy,” Dan đáp và lật ngược quả cầu lên. Dưới sàn căn phòng bên trong quả cầu có một chìa khóa nhỏ giấu trong thủy tinh. “Khi nào đến lúc, em sẽ mở nó ra.”

“Đồ chặn giấy này nằm đè lên một thứ gì đó,” Amy nói, lấy ra một mẫu giấy da mỏng có kích cỡ vừa bằng chiều ngang và chiều dài của bàn tay con bé. Trên đó dày đặc những chữ cái, chữ số và dòng kẻ được trang trí rất cầu kỳ.



“Như thế ai đó đã bỏ ra rất nhiều thời gian để viết sai chính tả,” Dan nhận xét. Có gì đó trong cách các chữ cái kia được sắp xếp với nhau lại quen thuộc đến lạ với nhóc Dan, nhưng nó vẫn chưa thể xác định được đó là cái gì. Nhất là khi dạ dày nó đang gào thét.

“Trong két đó có ít đồ ăn nào không chị? Em phải ăn cái gì đó mới được. Nào... cần... đồ ngọt mà.”

Amy phớt lờ thằng em và thò tay vào không gian nhỏ bé của chiếc két lần cuối. Ở phía trong cùng có một chiếc hộp chùng 25 centimet vuông.

“Em hy vọng là nó chứa đầy bánh gạo Krispies Treats,” Dan giằng chiếc hộp khỏi tay Amy.

“Này! Cẩn thận với nó nào.”

Dan trông như đang muốn nổi xung lên với Amy, nhưng con bé đã nhanh chóng xoa dịu nó.

“Chị xin lỗi, được chưa? Chỉ vì chị căng thẳng thôi. Mở nó ra đi.”

Dan mở nắp hộp, lướt nhanh qua chỗ giấy má bên trong, và rồi cười toáng lên.

“Xem em đây này! Em là một thằng nhóc beatnik[1] 19 tuổi đến từ San Francisco!”

[1] Beatnik là từ để chỉ những người theo trào lưu Beat, nghĩa rộng là thất bại, nhẩn nhục, tuyệt vọng. Đó là những thanh niên Mỹ đã trải qua Thế chiến II, quá hoài nghi vào ý nghĩa cuộc chiến để yên tâm làm binh sĩ, và cũng quá thất vọng để bằng lòng làm doanh nhân thời hậu chiến, vứt bỏ cả quá khứ lẫn tương lai, chống lại mọi quyền lực có tổ chức, khinh ghét những lễ thói cũ và các giá trị hình thức. San Francisco được xem là cái nôi của trào lưu Beat.

Dan gỡ cuốn hộ chiếu đầu tiên ra, bên trong chữ ký tên của nó đã được làm giả một cách tài tình. Bức ảnh để hình Dan có chòm râu dê và ria mép, với cặp kính của John Lennon[2].

[2] John Lennon (1940-1980) ca sĩ, nhạc sĩ, một trong tứ quái Beatles, ban nhạc vĩ đại nhất mọi thời đại. Hình ảnh quen thuộc của John là đeo một cặp kính tròn.

“Cho chị xem cái còn lại nào,” Amy nói. Dan mở cuốn hộ chiếu thứ hai ra và suýt nữa thì té ngửa.

“Thật sự là chị cần phải bắt bỏ cái đứa nào đã cắt phéng tóc chị đi như thế này đây.”

Amy giật lấy cuốn hộ chiếu từ tay Dan. Trong đó có hình con bé đang đeo một bộ tóc giả ngắn màu đen và cặp kính viền gọng đỏ rất thời trang.

“Chị hai mươi tuổi nè!”

Dan đã lôi ra từng món đồ để hóa trang và bắt đầu gắn lên người, nó để bộ tóc giả và cặp kính của Amy sang một bên.

Ở đáy hộp, phía dưới bộ tóc giả, Amy trông thấy một quyển sổ bìa cứng dày chừng 2,5 centimet. Dan biết liền là cái đó sẽ hớp hồn chị nó ngay tức khắc.

“Một quyển cẩm nang về nước Nga này! Nó đã cũ mềm rồi, như thể ai đó đã sử dụng nó trong một chuyến đi dài,” Amy reo lên.

“Vớ em, nó là thứ chán ồm.”

“Nhỡ đâu đây lại là một quyển cẩm nang khác mà Grace đã dùng thì sao?”

Dan biết tốt hơn hết nó đừng nên hy vọng quá như thế.

“Vẫn là thứ chán ồm.”

Nhưng Amy lập tức mê mẩn cuốn sách. Đó chính là loại sách mà nó yêu thích: sách đã cũ và con bé chẳng cần phải quá chăm chú cho nó, bản thân cuốn sách chứa đựng một câu chuyện riêng vì qua đó nó biết được bao nhiêu nhà thám hiểm cầm cuốn sách này trước mình. Khi lật giở quyển sách, Amy tìm thấy hai tấm vé kẹp giữa các trang sách viết về một thành phố nào đó.

“Hai vé máy bay đến thành phố Volgograd, nước Nga, trên đó đã có tên chúng ta,” con bé thông báo. Amy nhìn đồng hồ. “Cất cánh trong một giờ nữa. Sao ai đó lại nghĩ chúng ta ngu si đến mức nhảy ngay lên một chuyến bay đến Nga chứ?”

“Xem này!” Dan kêu lên. Còn một vật khác nữa ở đáy hộp, và theo Dan đó chính là món ngon lành hơn cả. Nó cầm lên một tấm thẻ Visa vàng mới cứng cựa có tên của nó ghi trên đó.

“Hòa bình, tình yêu[3], và một thẻ Visa! ĐÚNG THẾ! Là THẺ VISA VÀNG này! Chúng ta hãy đi mua bánh rán nào! Hãy chơi trò chơi điện tử nào! Hãy đi tậu vài chiếc laptop nào!”

[3] Thông điệp của beatnik.

“Bình tĩnh nào, Dan! Em đang làm chị hết đó.”

Amy trùm lên đầu bộ tóc giả màu đen, che lấp mái tóc nâu đỏ tự nhiên của nó. Nó thè lưỡi ra. Khi mang cặp kính đỏ vào, hoàn toàn không thể nhận ra được đó là Amy.

“Chị nhìn lạ hoắc,” Dan nói.

“Còn em hãy nhìn lại mình đi.” Amy cười phá lên. “Em đã đạt đến trình độ đại ngốc trong bộ dạng đó.”

“Cám ơn chị đã quá khen.”

Dan cầm miếng giấy da trong tay, mở nó ra. Tim nó đập mạnh. Dan ngẩng đầu lên, không còn vẻ ngốc xít hay sôi nổi nữa.

“Amy...”

“Dan? Gì vậy?”

Amy chìa tay về phía miếng giấy da, nhưng theo bản năng, Dan gấp nó lại. Đó là một kho báu mà Dan chẳng hề có ý định sẽ buông ra. Thằng nhóc ngược nhìn chị mình.

“Chúng ta phải đón chuyến bay này.”

CHƯƠNG 3

KHI AMY CAHILL mơ đến chuyện đi vòng quanh thế giới, chẳng bao giờ nó hình dung mình sẽ ngồi cạnh một John Lennon bé tí tẹo.

“Chị không nghĩ chúng ta sẽ tìm nổi món bánh rán ở Nga,” Amy thì thào, nhìn chăm chăm vào cặp kính tròn ngốc nghếch của thằng em.

“Đừng lo! Chúng ta đã có đồ thay thế rồi,” Dan trả lời. Mắt thẳng nhóc chiếu xuống một giỏ thức ăn nhẹ có đáy sâu hoắm. Balô của tụi nó căng phồng những thanh kẹo và những bịch khoai tây chiên các loại. Dan mua chúng với sự giúp đỡ từ người bạn thân mới, chiếc thẻ Visa vàng. Dan khui một bịch Doritos và ngả người trên ghế.

Amy chưa kịp tọng vào bụng mấy món đồ ăn vặt vì còn mải chú tâm nghiên cứu xem chúng nên làm gì. Cuối cùng nó đã năn nỉ được Dan cho xem miếng giấy da, như thế thằng bé sẽ không vui lấp nó trong đồng vụn khoai tây Doritos. Nhưng càng nhìn ngắm lâu cái miếng giấy da ấy thì chỉ khiến Amy càng cảm thấy lo ngại hơn. Bức điện tín chúng nhận được ban sáng là từ một ai đó tự gọi mình là NRR, cái tên chẳng gọi lên trong Dan và Amy điều gì cả.

Tệ hơn nữa là điện thoại của Nellie đã hết pin, nên cả hai không thể liên lạc với cô nàng được.

“Em nghĩ chúng ta có thể tin tưởng NRR không? Ý của chị là giờ chỉ có hai chúng ta ở cạnh nhau. Lần này, Nellie không thể bảo vệ chúng ta được. Tất cả những gì xảy ra có thể là một màn dàn cảnh tinh vi đó.”

“Tất cả những gì em biết là bốn giờ đồng hồ ngồi máy bay với bộ râu mép này sắp giết em chết mất. Nó ngứa kinh dị.”

“Em không thể nghiêm túc được dù chỉ một phút hay sao? Chúng ta đang trên đường đến nước Nga. Là nước Nga, Dan ạ. Em có hiểu không? Không có Nellie hay con Saladin đi cùng.”

Amy biết Dan thương con Saladin và thằng bé không thể chịu được ý nghĩ phải rời xa nó một thời gian dài. Còn không có Nellie thì sao? Cô nàng không phải là mẹ chúng, không hề, nhưng Nellie là một người mẹ thay thế khá tốt trong tình thế điên rồ hiện tại của chúng.

“Cho em xem thứ đó thêm lần nữa đi,” Dan nói và vồ lấy miếng giấy da khỏi những ngón tay Amy.

Cầm nó trên tay, Dan quan sát các chữ cái loằng ngoằng, rồi gấp nó lại một cách tôn kính. Amy biết chính tấm ảnh ở mặt bên kia miếng da đã kích thích sự tò mò của nó. Con bé quan sát em mình trong lúc Dan nhìn thật kỹ, tập trung vào bức hình trắng đen chụp một cặp vợ chồng, còn trẻ và rõ ràng đang rất đắm thiết, đứng trước tòa đại sứ Mỹ ở Nga.

“Có phải là họ không?” Dan hỏi.

“Chị cá là đúng,” Amy trả lời nó.

Dan đã làm mất tấm ảnh duy nhất chụp cha và mẹ nó hồi còn ở Paris, và Amy hiểu rằng có thêm một tấm ảnh có ý nghĩa với thằng em như thế nào. Đồng thời tấm ảnh ấy cũng đã khiến cho tụi nó cảm thấy xúc động mạnh mẽ.

Mẹ ơi, Cha ơi, hai người đã làm gì ở Nga vậy?

Amy phân vân. “Thật tuyệt vời khi trông thấy cả hai như thế này, trẻ trung và hạnh phúc. Ý chị muốn nói rằng, đó chính là miếng mồi câu hoàn hảo. Sẽ kinh khủng đến mức nào nếu có kẻ nào đó sử dụng bức ảnh này để điều khiển chúng ta?”

“Em hiểu chị muốn nói gì,” Dan trả lời. Nó rê ngón tay dọc theo mép bức ảnh, chạm vào khuôn mặt mẹ, nhìn vào đôi mắt người cha mà nó không thể nào nhớ được. “Nếu như có cơ may cho chúng ta tìm thấy một cái gì đó...”

Amy biết Dan cảm thấy điều gì vì chính con bé cũng có cảm giác hết như vậy.

Có một thông điệp bằng chữ viết tay phía dưới tấm ảnh, và Dan đã đọc to nó lên có lẽ tới cả trăm lần, cố gắng tìm cách giải mã nó.

Đồng hồ đang chạy tích tắc. Hãy tìm ta trong vòng ba mươi sáu giờ. Nếu không, cánh cửa vào căn phòng sẽ đóng vĩnh viễn. Hãy đến đây, như cha mẹ của hai cháu đã đến, hoặc đừng bao giờ có mặt. Chớ tin một ai. NRR

Dan lật ngược miếng da để một lần nữa nhìn những chữ cái loằng ngoằng. Nó đã nhìn chúng suốt từ khi máy bay cất cánh trong lúc đang nhóp nhép bịch Doritos cỡ lớn thứ hai. Chỉ đến khi xe đẩy thức uống đi đến và nó tộp sạch một lon Coca thì Amy mới nhận ra mọi thứ đang bắt đầu kết nối với nhau mạch lạc trong đầu nó.

“Chị nói chúng ta đang đến đâu nào? Volvoflurb sao?”

“*Volgograd*,” Amy trả lời.

“*Rõiiiiiiiiiiiiii, đúng ngay chóc*. Hãy đưa cho em chiếc phong bì thẳng bé phục vụ ban sáng đã đưa cho chị nào. Em có ý này.”

Amy đang dùng chiếc phong bì làm cái kẹp sách. Con bé lấy nó ra và đưa cho Dan, tò mò không biết thẳng nhóc đang nghĩ gì.

“Phải tìm ra thôi,” Dan nói. Nó xé một trang giấy ra khỏi một quyển tạp chí trên máy bay và lôi ra một cây bút, viết lại các chữ đầu tiên trong dãy chữ cái.

RGOLGOVAD

“Vấn đề nằm ở đây, những chữ cái bị khuyết. Nó làm em bị rối. Nhưng chúng lại đến từ chiếc phong bì - từ này là VOLGOGRAD, chị thấy không?”

Dan lấy chữ L gạch dưới từ phong bì cho vào các tổ hợp chữ và lại đảo trật tự. Amy giở một trang trong quyển cẩm nang có liệt kê các thành phố ở Nga, và chỉ vài phút sau Dan và Amy đang chăm chú nhìn vào một danh sách có 6 cặp.

RGOLGOVAO	Volgograd
OCOSWM	Moscow
ENBIRGKRUYEAT	Yekaterinburg
GBSUXRTEPRETS2	St. Petersburg x 2
DNAGABERSAMIAI	Magadan, Siberia
BAERMKSISOI	Omsk, Siberia

“Yekaterinburg,” Dan lên tiếng. “Nghe cứ như thể nơi đó người ta ói mưa dữ lắm. Chúng ta tạm bỏ qua nó nhé?”

Amy không bình luận gì cả. Nó đã hiểu ra một thứ khác.

“Chúng ta còn một chữ X và số 2 trong chữ St. Petersburg,” Amy nói. “Chị cá nó có nghĩa là X2. St. Petersburg, là hai lần. Tức là chúng ta buộc phải khám phá ra hai thứ ở đó.”

Dan gật đầu. “Giờ thì chúng ta chỉ phải tìm xem mình sẽ phải làm những gì ở những nơi này.”

“Volgograd là nơi chuyển bay này sắp hạ cánh, vì thế nó cũng chính là nơi đầu tiên mà chúng ta phải tìm kiếm. Volgograd cũng xuất hiện trong món đồ chặn giấy này,” Amy nói.

“Làm thế nào mà chị nhận ra?” Dan hỏi chị nó.

Con bé giơ quả cầu thủy tinh nặng trĩch lên để Dan có thể nhìn rõ hơn.

“Các chữ cái trên tường - TSV - chúng là viết tắt của Tsaritsyn, Stalingrad và Volgograd. Theo quyển cẩm nang, người ta đã hai lần đặt tên lại cho thành phố.”

“Bộ người Nga không biết giữ lập trường hay sao?” Dan thắc mắc.

Amy lờ đi câu hỏi của nó và dịch đến gần quả cầu hơn nữa. “Chị nghĩ chị sẽ biết ta sẽ tìm gì khi chúng ta hạ cánh.”

“Chị toàn giấu em không nhá!” Dan nói, đưa mấy ngón tay dính đồ ăn lên vuốt vuốt chòm râu cằm.

Amy gõ gõ vào bìa quyển sách mà nó đã tìm thấy trong chiếc két. “Trong này chứa đầy những câu trả lời. Chỉ cần thỉnh thoảng chúng ta mở nó ra để xem là được.”

Khi lần đầu tiên Dan trông thấy nước Nga, thằng bé đã bị sắc một mẫu bánh ngô và ho khạc nó ra lối đi ở sân bay.

“Èo! Nói thật nhé, em sẽ *chẳng bao giờ* có được bạn gái đâu,” Amy nói với nó.

“Bộ chị tưởng em muốn có bạn gái lắm sao!”

Dan định tặng cho chị nó một cú huých bất thành linh, nhưng rồi ngay lúc đó toàn bộ giác quan của nó trở nên linh hoạt. Mỗi tấm biển là một tập hợp những con chữ lạ lùng ngoằn ngoèo, không sao đọc được. Không khí đặc sệt những mùi hoàn toàn lạ lẫm mà chúng chưa biết đến bao giờ, những chiếc xe buýt màu vàng và đỏ đậu ngổn ngang, và Dan nghe thấy âm thanh của một ngôn ngữ mới mẻ và xa lạ khắp xung quanh nó.

Cả hai nhìn ngược ngó xuôi bên ngoài nhà chờ sân bay Volgograd, nhìn thấy một dãy taxi bẩn thỉu xếp lộn xộn như mớ hổ lốn. Tụi nó chẳng dám chắc sẽ có một ai đó đáng tin để chở chúng đi, đặc biệt là sau vụ bị cài lén thiết bị GPS ở Cairo làm chúng hoang mang tột độ.

“Thấy gã kia thế nào?” Dan hỏi Amy trong khi miệng thì đầy ứ kẹo Kit Kat. Đó là thanh kẹo thứ ba mà nó chén trong vòng có mấy giờ đồng hồ, và giọng nói của thằng nhóc thốt ra có vẻ hơi bồn chồn.

“Đừng để gã thấy em đang nhìn,” Amy nói. “Gã sẽ chẳng bao giờ để chúng ta yên đâu.”

Nhưng đã quá muộn. Gã tài xế đang phóng qua bốn làn đường để tiến về phía chúng. Dan có cảm giác thích cái gã người Nga rậm râu trong chiếc xe tải Volkswagen kia. Đi một chiếc xe yêu hòa bình kiểu cổ từ thập niên 60 rất hợp với phong cách beatnik của nó.

“Đừng lo. Để em nói chuyện với gã bằng tiếng Nga cho.”

“Có vẻ như đeo cái bộ râu đó làm em cũng ngốc hơn đấy nhỉ?” Amy hỏi Dan.

Chiếc xe tải xoay đầu thật nhanh ngang qua đường và phanh đánh két trước Dan và Amy.

“Chúng tôi muốn thuê phương tiện cho riêng mình,” Dan nói. “Ông có thể giúp chúng tôi không?”

Cái gì!? Amy nhăn mặt. Thuê một chiếc xe á? Vậy ai sẽ lái đây?

“Cả hai muốn có xe riêng ư? Tôi biết một tay. Hời nhất ở Volgograd này đó.”

Dan chưa từng lái xe, nhưng nó đi motor địa hình khá giỏi. Nó phô ra tấm thẻ Visa vàng, rồi lại nhét vào túi.

“Ông tìm giúp chúng tôi một chiếc xe máy được không? Bọn tôi thích khí trời.”

Gã người Nga rậm râu nháy mắt, và chưa đầy một giờ sau, Dan đang lái xe băng băng trong một con hẻm với Amy bị nhét vào thùng xe sát cạnh nó. Đó là một chiếc xe quân đội Nga đời cũ, màu xanh lá có bàn đạp số.

“Em có chắc là sẽ chạy được không?” Amy hỏi, tay ôm chặt quyển cẩm nang.

“Bám chặt nhé! Sẽ là một chuyến đi lên bờ xuống ruộng đấy,” Dan bảo chị nó. Một chiếc thùng xe tải giao hàng ào đến, Dan vội bẻ lái rẽ ra khỏi con hẻm và phóng vọt xe đi.

“Chậm lại, đồ điên!” Amy rú lên, nhưng Dan lại đang rất phấn khích. Nó loay hoay để tìm cách đạp số từ số một sang số hai và động cơ đã được kéo lên hết ga. Những tiếng còi xe gào rú và các khách bộ hành nhìn chúng trừng trừng giận dữ khi chiếc xe chạy loăng ngoăng trên đường. Cuối cùng thì Dan cũng vào được số hai và hướng thẳng vào dòng xe cộ đang lao đến, gần như buông hết tay lái ra, để mặc chiếc xe nghiêng sang một bên trong tình trạng hoàn toàn không kiểm soát.

“D-D-D-Da ...” Amy lắp bắp, tay chỉ vào dòng xe cộ đang bấm còi inh ỏi. Dan dậm bàn đạp số để vào số ba và phóng trở lại đúng làn đường của nó.

“Em đã bắt đầu quen với nó,” thằng bé la to, lạng lách trong dòng xe cộ nườm nượp với một nụ cười ngoác hết cỡ. Amy lột bộ tóc giả và cặp kính màu đỏ ra, cho chúng vào lại balô.

“Rồi em giết chết cả hai đứa mình mất!”

“Chị đừng lo gì hết. Em nắm được cách vận hành rồi!”

Amy đội lên đầu một chiếc nón bảo hiểm cũ méo mó mà con bé tìm thấy nó lẫn lông lốc trong thùng xe. Rồi nó cầm lấy quyển cẩm nang và giở sang trang cuối, nơi gã người Nga rậm râu đã phác thảo lên đó đường đi.

“Đến chỗ ngã tư thứ ba thì rẽ trái,” Amy thét to, ngẩng đầu dò tìm phương hướng. Mỗi bảng chỉ dẫn nó thấy đều viết bằng tiếng Nga, và chúng sắp đi đến chỗ cần rẽ.

“Rẽ đi!” Amy hét lên. Ngồi thu lu trong thùng xe, con bé sợ chết khiếp khi Dan đạp mạnh vào phanh và quành chiếc xe sang trái với một cú rẽ thật gắt.

“Đã quá!” Dan rú lên, để lại phía sau xe hẵn một vệt cao su đen sì cháy khét. “Tha hồ mà ganh tị nhé, Hamilton Holt!”

Hai mươi phút dưng tóc gáy trôi qua cho đến khi chiếc xe dừng lại trước một bãi đậu xe có kích thước như một sân bóng đá.

Dan gỡ chiếc nón bảo hiểm, râu mép, râu cằm ra và dõi mắt nhìn ngọn đồi nhỏ cỏ xanh rì phía đằng xa. Ở đầu bên kia là một bức tượng khổng lồ tạc một người phụ nữ tay cầm thanh gươm giờ quá đầu, sừng sững như một tòa nhà chọc trời phía đường chân trời đầy mây mù. Từ xa, chúng đã trông thấy bức tượng trong khi đang băng qua thành phố, nhưng khi đến gần thì quả là một cảnh tượng đẹp đến kinh ngạc.

“Đó là tượng đài Tiếng gọi miền đất mẹ[1],” Amy giải thích. “Cao gấp hai lần tượng Nữ thần tự do. Em biết nó tưởng niệm gì không?”

[1] Tượng đài “Tiếng gọi miền đất mẹ”, hay được gọi tắt là “Đất mẹ”, là tượng đài xây dựng tại thành phố Volgograd, tưởng nhớ trận Stalingrad. Năm 1967 đây được xem là bức tượng to nhất thế giới với chiều cao 85 mét tính từ mặt đất, riêng bức tượng có chiều cao 52 mét. Bậc thang gồm 200 bước, tượng trưng 200 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Stalingrad trước quân Đức.

“Không biết mô tê gì, nhưng em chắc chắn chị sẽ kể em nghe.”

“Tưởng niệm trận Stalingrad trong Đệ nhị thế chiến, và đó chẳng phải chuyện đùa đâu nha. Đã có hơn một triệu người bỏ mạng ngay tại đây.”

Những đấng sinh thành đã ngã xuống nơi này, để lại những đứa con đau buồn cho người khác chăm sóc, chở che. Dan hiểu điều ấy tồi tệ đến mức nào. Mọi câu hỏi không lời đáp, sự tức giận, cảm giác khủng khiếp khi biết ta đã mất đi một nơi chốn của mình trên thế gian này. Amy nắm lấy sợi dây chuyền ngọc bích mà Grace để lại, tay chà vào miếng ngọc.

“Ta nên bắt đầu thôi. Chẳng thể biết được kẻ nào đang theo dõi chúng ta đâu,” Dan lên tiếng khi nó bắt đầu tiến về tượng đài Tiếng gọi miền đất mẹ.

Xung quanh có đầy người - những gia đình, những cặp vợ chồng già chống gậy, những du khách tham quan, cả những nhân viên bảo vệ mặc đồng phục.

“Chị mong chúng ta sẽ không va trúng ai đó ở đây,” Amy nói. “Nơi này đầy rẫy cảnh sát và khách du lịch. Hãy cẩn thận và từ tốn, được chứ, Dan? Thà an toàn còn hơn phải hối tiếc.”

Dan gật đầu và nó gợi ý cả hai nên tách ra để quan sát được nhiều hơn. Amy đã hình dung ra bà mẹ đang ngồi trên ghế bên trong đồ chặn giấy thủy tinh chính là gợi ý cho bức tượng khổng lồ này. Một bức tường trong căn phòng bé tí ti ấy cũng có một con mắt, và đó là điều đáng sợ. Nếu Amy hiểu đúng gợi ý này thì đó chính là một con mắt trên khuôn mặt của bức tượng Tiếng gọi

miền đất mẹ, điều ấy cũng đồng nghĩa với việc phải trèo lên đỉnh bức tượng cao ngang ngửa một quả núi.

Dan ngẩng đầu nhìn lên cao. Lên cao, và cao hơn nữa. *Làm thế nào mà chúng ta lên đó được? Chúng ta sẽ tìm thấy gì?*

CHƯƠNG 4

HAMILTON HOLT là đứa đầu tiên bước xuống lề đường, theo sau nó là mấy đứa em gái như vừa rời khỏi giải đấu vật, cứ liên hồi đập nhau chí chóe. Nhà Holt đã theo dõi Dan và Amy trên suốt chặng truy tìm manh mối từ Cairo, bẻ khóa một chiếc xe tải Đông Âu từ những năm 70 ngay khi đặt chân đến nước Nga. Hạ cánh tại phi trường Volgograd, cả gia đình này chẳng biết tiếp theo sẽ đi đâu. Thế nhưng những thành viên nhà Holt nhìn một cái đã biết ngay là dân Mỹ. Vẫn cái gã người Nga vừa đón hai chị em Cahill đánh hơi thấy mùi tiền và lập tức giở ngón nghề ra. Không cần tốn thời gian để suy đoán. Mười phút sau, gã người Nga có thêm một trăm đôla Mỹ và nhà Holt thì biết đích xác nơi họ cần phải đến.

Ngược nhìn bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ, Hamilton có thể bảo rằng cuối cùng nó đã đến được một vùng đất xa lạ mà ở đó có thể người ta thật sự biết trân quý kích cỡ và sức mạnh của nó.

“Bình sĩ, tập hợp!” Eisenhower Holt, nòng cốt của toán người Neanderthal[1] mồ hôi mồ kê nhễ nhại, rống lên hiệu lệnh.

[1] Một giống người cổ đại, tác giả gọi nhà Holt một cách hài hước như vậy vì kích thước to lớn và sức mạnh thiên về cơ bắp hơn lý trí của gia đình họ.

“Hamilton, vị trí trung tâm!”

Hamilton, đứa to xác và cơ bắp nhất trong ba đứa trẻ nhà Holt, phóng tới cách mặt cha nó chưa đầy mười centimet và hét to, “XIN TUÂN LỆNH!”

“Con trai, mày có hơi thở đầy mùi bánh protein và lại phun nước bọt nữa rồi. Phải kiểm soát nước bọt!”

Mặt Hamilton xụ ra. Thật khó khi gào thét chữ “x” mà không cho người đứng trước mặt tấm tấp đôi chút.

“Sẽ không như vậy nữa, THƯA CHỈ HUY!”

Eisenhower gật đầu chấp thuận, với vẻ nghiêm nghị.

“Mày đang thi hành nhiệm vụ. Đó là nhiệm vụ quan trọng nhất của nhà chúng ta. Hãy xem hai đứa đàn độn kia đang làm gì và báo cáo lại. Cứ lôi chúng nó về xe tải nếu buộc phải làm thế. Đã

lấy bộ đàm chưa hả?”

Hamilton lôi ra một máy bộ đàm cầm tay, ấn nút gọi và thét oang oang vào đó.

“XIN TUÂN LỆNH!”

Eisenhower rút bộ đàm của gã ra và thét đáp lại.

“ĐI BẮT BỌN CHÚNG, CON TRAI!”

Hamilton lao thẳng đến bức tượng cao ngất, lòng cảm thấy tự hào khi được chọn vào vị trí trung tâm. Nó ngoái lại nhìn cả nhà. Hai đứa em, Reagan và Madison, đã dán keo xong xuôi một thiết bị GPS vào dưới thùng xe của Dan. Bọn chúng cứ chua chát càu nhàu vì bị bỏ đói, và rồi Madison thoi vào vai Reagan một cú, dường như làm thế khiến con bé cảm thấy bớt cằn cằn hơn. Mary-Todd, mẹ chúng, đang giám sát tình hình từ trên chiếc xe tải, để mắt trông chừng các đội còn lại.

“Phải ăn thôi!” Eisenhower rống lên. Điều cuối cùng Hamilton còn nhớ là bố nó hò hét gì đó về việc theo dõi một xe đẩy bán thức ăn chất đầy bánh nhân thịt kiểu Nga.

Chẳng mấy chốc Hamilton đã phát hiện ra Amy đang lẩn trốn ở mặt trước bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ. Con bé lăn các ngón tay dọc theo phiến đá, cẩn thận quan sát từng góc cạnh trên đó.

Con bé quái gở còm nhom ấy đang làm gì thế nhỉ, còn thằng em ngu si của nó ở đâu rồi?

Hamilton ngoảnh đầu và trông thấy Dan tiến đến từ phía mặt bên kia bức tượng. Một đứa đứng cách nó chừng 10 thước về bên trái, đứa còn lại chừng 3 thước về bên phải, và thằng nhỏ chẳng biết nên theo đứa nào. Ý nghĩ sẽ làm bố nó thất vọng, *thêm một lần nữa*, khiến Hamilton vã mồ hôi lạnh.

“Này, Hamilton!” Dan la lên. “Ông anh có thấy tụi này trên chiếc mô tô đó không? Oách hơn hẳn cái con lừa ông anh cưới ở Cairo đấy!”

“Đó là Vespa, đồ ngu! Có ngon thì tới đây nói thẳng vô mặt tao xem nào!”

Rồi, trong lúc Hamilton đang quan sát, Dan ra hiệu cho chị nó bằng cách xoay xoay bàn tay cứ như thể nó cần một chiếc chìa khóa vậy.

Á à! Tụi này nghĩ mình ngu sao?

“Có vẻ như có đứa muốn lấy một cái chìa khóa, nhỉ?” Hamilton la lớn, xoay sang Amy ngay lúc chiếc bộ đàm réo lên.

“Tiếp tục tiến lên đi!” Eisenhower nói oang oang. “Chúng ta có bạn rồi đó!”

Hamilton, Amy và Dan đồng loạt quay đầu về phía bãi đậu xe. Ian và Natalie Kabra trong một chiếc limo thùng dài màu trắng đang hãm phanh dừng lại, cứ như thể cả hai đứa chúng nó chẳng quan tâm có bị phát hiện hay không. Eisenhower Holt bắt đầu lấy bánh nhân thịt từ chiếc túi đựng bánh khổng lồ nã tới tấp vào chiếc limo, không quên cắn một phát trước khi ném. Nhìn từ xa, trông Eisenhower như đang tháo chốt lựu đạn và quẳng chúng vào một lô cốt.

“Cha của ông anh dữ thật đó. Ông anh biết điều đó chứ?” Dan hỏi. Nó đã thận trọng tiến đến cách Hamilton chỉ ba thước, ra dấu cho Amy ném cho nó cái chặn giấy bằng thủy tinh. Amy lục tìm trong balô, nhưng Hamilton đã dồn con bé vào góc chỉ sau bốn bước dài.

“Trong túi có cái gì? Mau đem ra đây!” Hamilton lù lù đứng bên Amy ra lệnh. Khi nó sắp sửa đoạt lấy chiếc balô thì con bé đã kêu lên một câu khiến nó giật mình.

“Bọn K-K-Kabra đang đến gần chúng ta,” Amy lắp bắp.

Hamilton có thể đoán được con bé đang cố hết sức để giữ giọng bình tĩnh. “Bọn anh có bao nhiêu manh mối?”

Hamilton bị bất ngờ. “Bọn tao có đầy! Nhiều hơn hai đứa thua cuộc bọn mày, chắc chắn là thế rồi.”

“Bọn tôi có những mười đấy. Các người có mười không?” Dan nói, nhìn thẳng vào mắt Hamilton. Chị gái nó chuyển trọng tâm từ chân nọ sang chân kia, thận trọng quan sát cả hai. Grace đã dạy cho Dan cách đánh lạc hướng đối phương như một tay chơi poker ở Las Vegas, và Hamilton chẳng biết phải nghĩ gì.

“Chúng mày có *NHỮNG MƯỜI CÁI*? Không đời nào có chuyện đó!”

Bố sẽ tức giận lắm nếu biết nhà ta thua đậm đến thế! nó nghĩ.

Cảnh sát bắt đầu xuất hiện khắp nơi, bảo đảm sự phá bình đang xảy ra ở bãi đậu xe không lan sang khu vực công viên.

“Anh có thể là một người hùng đấy, Hamilton ạ,” Amy nói. “Anh muốn mang về một cái gì đó hữu ích, phải không nào?”

Câu nói ấy trúng boong tim đen của Hamilton. Nó không muốn gì hơn là làm hài lòng ông bố Eisenhower Holt.

“Chúng mày đang nghĩ gì trong đầu đấy?” nó hỏi tiếp, mắt gườm gườm nhìn hai chị em Amy.

Nó chờ câu trả lời, mắt vẫn quan sát hai đứa trẻ nhà Cahill đang nhìn nhau, tựa hồ đứa này có thể đọc được suy nghĩ của đứa kia.

Cuối cùng, Dan gật đầu. “Hãy hành động ngay bây giờ trước khi quá muộn,” nó nói. “Đi lối này!”

Dan dẫn cả nhóm ra phía sau bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ. Chỉ riêng phần đế của bức tượng cũng đã rộng như diện tích một tòa nhà chọc trời, và trong suốt đoạn đường đi, Hamilton cứ tự hỏi không biết có nên xử lý Dan và Amy rồi chiếm luôn chiếc balô hay không.

Bình tĩnh! Cứ xem thế nào đã! Nếu chúng nó lừa mày, khi đó hãy tấn cho chúng một trận!

“Anh có gọi cho bố anh được không?” Amy hỏi Hamilton. “Hãy bảo với rằng ông ấy sắp có được cái bọn này đi tìm, và để xua bọn Kabra ra khỏi bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ.”

Hamilton nhìn Amy đầy vẻ dò xét, đoạn bấm nút và thét to vào bộ đàm.

“Là Holt đây! Nhiệm vụ sắp thành công. Nghe rõ!”

“Đã nghe!”

Hamilton quay sang Dan và Amy. “Giờ thì hãy đưa hàng cho ta.”

Dan chần chừ, rồi nó chỉ vào một phiến đá trên bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ. “Trước khi ông anh xuất hiện và làm rối tung mọi thứ lên thì tôi đã gặp vận đỏ.” Dan nói

Hamilton nhìn gần hơn và trông thấy ba chữ cái TSV khắc lên tảng đá nằm trên một lỗ khóa nhỏ. Amy cũng nhìn thấy. Con bé đập quả cầu chặn giấy thủy tinh xuống lối đi bằng đá.

“Này!” Dan tức tối. “Đó là việc của em chứ!”

“Xong rồi!” Amy đáp. Chiếc chìa khóa đã thoát khỏi nhà giam hình cầu, và trước cặp mắt đầy hoài nghi của Hamilton, Amy tra nó vào phiến đá. Dan ấn thật mạnh vào cánh cửa bí mật, nhưng nó không hề nhúc nhích.

“Đồ tôm tép, tránh sang một bên nào,” Hamilton nói. Nó đẩy Dan sang một bên và xô người vào bề mặt đá trơn láng. Cánh cửa mở ra dễ dàng, và cả ba đứa lao vào bên trong.

“Vào rồi thì đóng cửa lại đi, ông anh to xác. Chúng ta còn chuyện để làm nữa đấy,” Dan nói.

Hamilton suýt nữa đã đẩy Dan ngã ra nền đất, nhưng nó biết làm hại thằng oắt láu cá này chẳng cần tốn quá nhiều sức, và điều đó có thể khiến mọi thứ rối tinh lên.

“Hy vọng chuyện này sẽ kết thúc tốt đẹp,” Hamilton nói.

“Đừng lo,” Dan bảo. “Sẽ như vậy mà.”

Khi lối vào bí mật đã hoàn toàn khép lại, Dan có thể thở phào nhẹ nhõm và bắt đầu quan sát xung quanh. Bên trong tượng Tiếng gọi miền đất mẹ thật hùng vĩ; không gian mở rộng vút lên đến đỉnh, với một mạng lưới chằng chịt các hệ thống dầm và thanh chống kéo dài tới tận khu trung tâm. Ánh sáng lọt vào qua những khe nhỏ nằm ở các cạnh của tòa kiến trúc. Dan cảm giác như nó vừa xâm nhập vào vương quốc u ám của một con nhện khổng lồ.

“Khi chúng ta cần thì Gandalf[2] ở đâu nhỉ?” Dan hỏi.

[2] Dan liên tưởng đến tác phẩm “Chúa tể chiếc nhẫn” của Tolkien. Nhân vật chính Frodo trên đường đến xứ Mordor tiêu hủy chiếc nhẫn. Không có phù thủy Gandalf giúp sức, Frodo đã bị Gollum lừa vào hang nhện khổng lồ Shelob xứ Cirith Ungol.

“Mày là một thằng bất bình thường, mày biết không hả?” Hamilton nói.

Amy chau mày nhìn hai thằng con trai. “Chúng ta phải leo lên đỉnh, là nơi có cặp mắt đỏ,” con bé nói.

“Đi nào,” Hamilton vừa nói vừa nhìn lên trên những thanh dầm, tìm điểm khả quan nhất để bắt đầu. “Sẽ dễ như chén bánh thôi mà.”

Dan đã bắt đầu trèo lên thang thoát hiểm dẫn lên hai tầng phía trên trong lòng bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ, nhưng Hamilton lại có ý khác. Nó bước đến một dầm thép khổng lồ chạy thẳng lên chỗ giữa bức tượng, hai bên dầm có những chiếc đinh tán bự chẳng.

“Hẹn gặp lại chúng mày trên đỉnh nhé, lũ thua cuộc!”

Khi Amy và Dan lên đến nấc thang cuối cùng, Hamilton đã vun vút lao trên cây dầm thép như một thợ gỗ trèo thoăn thoắt trên một cây gỗ đỏ. Nó đã vượt hai chị em quá xa, biến mất hút vào vùng sáng yếu ớt ở phía trên.

“Chúng ta phải lên đó trước!” Amy quát to. “Cố lên nào!”

Ở đỉnh thang, Dan trông thấy một thứ. Những chiếc dầm đan chéo nhau cũng được thiết kế thành những lối đi hẹp. Chúng rộng chừng ba tấc, và có một sợi cáp chạy phía trên đầu để bám vào. Nhưng lại chẳng có tay vịn.

“Bọn họ phải bám vào sợi cáp để giữ an toàn khi làm việc ở trên đây,” Dan nói. “Chúng ta có thể

làm thế được!”

“Có một cái móc leo núi thì may ra,” Amy nói. Ngược nhìn lên trên đó gọi cho Amy liên tưởng đến một loạt những cây cầu dây thừng trong một bộ phim xưa. Bộ phim mà tất cả mọi người đều rơi xuống một hẻm núi sâu thăm thẳm.

Dan nắm lấy sợi cáp và bắt đầu bước đi, thoạt tiên còn chậm, sau đó nhanh dần và nhanh dần khi nó đã tự tin. Thằng nhóc đang đứng ở phía bên kia của bức tượng, đã lên cao được gần 8 mét trước khi nó nhìn lại. Amy vẫn chưa nhúc nhích, còn Hamilton đã cách tụi nó tới 15 mét, đang trèo thẳng lên ngay giữa bức tượng.

“Đi nào, Amy! Chị làm được mà!”

Amy hít một hơi thật sâu rồi bước ra chỗ chiếc dầm. Nó bị chao đảo, rồi dừng lại, giữ sợi cáp chặt hơn.

“Em cứ đi trước đi, Dan! Chị sẽ theo kịp. Hãy đến đó trước hần!”

Dan lưỡng lự, đầu nó hết ngẩng lên nhìn Hamilton phía trên rồi lại nhìn Amy phía dưới. *Chắc tới Tết Công-gô Amy mới lên đến đỉnh mất!* Dan nghĩ thầm.

“Cứ đi tiếp đi Dan!” Amy giục nó.

Dan leo y như một chú khỉ, tay và chân chuyển động nhịp nhàng, trèo lên thêm khoảng 8 mét nữa. Thằng nhóc ngoảnh nhìn sang bên kia rồi tăng tốc thậm chí còn nhanh hơn trước. Cách di chuyển theo chữ chi tạo lợi thế cho nó trước Hamilton. Rõ ràng đi lên theo cách này dễ hơn nhiều so với cách trèo thẳng lên từ chính giữa. Khi Dan đi được bốn lần đoạn giữa bức tượng, nó đã vượt qua đối thủ to xác khi Hamilton hãy còn đang hốn hển hít lấy hít để không khí sau khi đã trèo hơn ba chục mét theo chiều thẳng đứng.

“Một ngày đẹp trời để tản bộ, ông anh không thấy vậy sao?” Dan gọi vọng xuống. Thằng nhóc cũng chẳng còn hột sức nào nữa, nhưng con đường lên tới đỉnh của nó vẫn dễ dàng hơn nhiều so với của Hamilton.

Chiếc bộ đàm đang réo như chuông báo giờ ăn, Eisenhower Holt la lối về bọn Kabra và muốn biết vì sao Hamilton đã biến mất tăm.

Khi Dan chỉ còn ba đường chữ chi nữa là đến được chỗ đầu bức tượng, nó nhìn xuống. Không thấy Amy đâu.

“Amy! Chị có ở dưới không?” Giọng của Dan vọng vào không khí. Không có tiếng trả lời.

“Amy! Trả lời em đi! Chị còn cách bao xa?”

“Em không cần phải la lên. Chị ở ngay đây chứ đâu.”

“Sao mà có chuyện đó được chứ!” Dan kêu lên, một nụ cười rộng mở sáng bừng trên khuôn mặt thẳng bé. Amy đã lặng lẽ đuổi kịp! Nó chỉ còn cách Dan hai đường chữ chi và nhanh chóng san bằng khoảng cách với Hamilton Holt, lúc này thẳng nhóc to xác đã ngừng di chuyển.

“Không thể nào như thế được!” Dan nghe thấy Hamilton lẩm bẩm. Thằng này rõ ràng đã không còn leo nổi chiếc dầm trung tâm nữa. Những cây đòn chịu lực loại mỏng chạy cách cây dầm 6 thước và nối vào lối đi bộ, và Hamilton chộp lấy một cái trong lúc Amy đi ngang qua nó. Chiếc bộ dầm đang bị nhiễu và những mệnh lệnh cập nhật tình hình mà chiếc máy cố thu về tiếng nghe bị méo mó.

“Nhanh lên nào Dan!” Amy giục.

Hamilton đu theo cây đòn chịu lực bằng thép, chân nó đóng đũa trong khoảng không cao đến gần 60 thước. Chẳng mấy chốc nó đã đến được lối đi và đánh đu cả thân hình vĩ đại của nó lên. Điều đầu tiên nó làm khi lên đến lối đi là tắt hẳn chiếc bộ dầm.

Dan biết nó phải nhanh chân hơn nữa. Thằng nhóc đã chạy đến đoạn cuối của cây dầm cuối cùng, nơi có một sợi cáp chạy thẳng đến một cầu thang dẫn vào đầu bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ.

“Em đang tiến vào bộ não đây!” Dan la lên. “Chúc em may mắn nào!”

Ở nấc thang trên cùng, Dan tìm thấy một cái bục có thể đủ chỗ cho nhiều người đứng lên trên. Hai luồng ánh sáng lớn từ ngoài rọi vào bên trong bức tượng. Thật kỳ cục làm sao, cứ như thể Dan đang có mặt trong đầu một ai đó, đang đào xới bụi thời gian để truy tìm một ký ức đã bị chôn giấu.

“Đây rồi!” Dan thì thầm. Một ống hình trụ được bọc trong giấy và có thắt dây, cất trong góc một con mắt của bức tượng. Kiểm tra nhanh, Dan thấy ở trên cùng của tờ giấy nhàu nhĩ có ba chữ cái được tô đậm: ST. P.

Là St. Petersburg!

Dan nhét món đồ vào túi cho an toàn.

“Chị đang đến đây,” Amy lên tiếng khi nó cũng đã đến đầu thang.

“Hắn ta còn bao xa?” Dan vừa hỏi vừa kéo chị nó đang hỗn hển thở lên chiếc bục.

Amy nhìn xuống các lối đi bên dưới. “Hắn di chuyển lên khá chậm. Chị nghĩ chừng ba hay bốn

phút nữa mới đến nơi.”

“Tuyệt. Em có ý này.”

Đúng năm phút sau Hamilton mới lên đến đầu bức tượng Tiếng gọi miền đất mẹ và ngã ụch xuống ngay giữa chiếc bọc. Lồng ngực của nó phập phồng nhô lên hạ xuống, và một vòng mồ hôi to tướng bao quanh cổ nó.

“Chà, dòm ông anh như cá bị thiếu nước vậy,” Dan nói. “Mà nói đến nước mới nhớ...”

Dan lục lọi trong balô. Giữa mấy thanh kẹo bẹp dùm và những bịch khoai tây chiên là vài lon nước ngọt. Nó lấy một lon ra, bật nắp đánh tách, nước xịt tung tóe vào Hamilton.

“Úi,” Dan kêu lên, nhưng Hamilton dường như chẳng buồn để ý chuyện đó. Nó ngồi dậy, tu ừng ực trọn một lon, rồi ném vèo vỏ lon ra xa khỏi chiếc bọc. Cả ba đứa lắng nghe chiếc vỏ lon khua canh cách suốt đoạn đường nó rơi xuống.

“Chúng ta đã lên cao, cao quá,” Amy nói với Dan, mặt nó không còn khí sắc như thể đó là lúc Amy nhận ra chúng vẫn còn phải leo xuống.

“Em đã tìm được một chỉ dẫn,” Dan bắt đầu triển khai kế hoạch của nó. “Và không chỉ có thế, em đã *giải* được nó.”

Hamilton nghech mặt lên. “Cho tao xem nào,” nó đưa cánh tay lên gạt mồ hôi trán.

Dan lôi ra lấy miếng da mà chúng đã tìm được trong cái két, trên đó có những từ chỉ địa danh mà chúng sẽ phải đến, nhưng đã bị đảo trật tự. Chính bản thân nó đã tự hiểu ra rằng 36 giờ đồng hồ là không bao giờ đủ để đến chừng ấy nơi trong danh sách, chúng chỉ còn có 29 giờ nữa thôi. Dù không muốn thừa nhận, nhưng rõ ràng chúng cần giúp đỡ.

Amy dường như hiểu điều em nó đang làm. “Đây là danh sách, thấy không?” Amy lấy miếng da từ tay Dan cho Hamilton xem. Con bé cẩn thận không xoay sang mặt còn lại để tránh lộ ra bức ảnh chụp cha và mẹ tụi nó hay bức thông điệp của NRR. “Và Dan đã giải được hết các chữ cái.”

Hamilton nhìn miếng da đầy hoài nghi.

“Chuyện là thế này,” Amy nói. “Hai chị em tôi không thể một mình đi đến hết những nơi này được, và anh cũng vậy. Nếu chúng ta chia ra thì sẽ ra sao? Anh đi một đường, chúng tôi đi một ngã, và sẽ chia sẻ những gì chúng ta tìm thấy?”

Mái tóc vàng vuốt keo bóng lưỡng của Hamilton dường như đang rung rung giữa lúc động cơ

trong não nó bắt đầu hoạt động. Nó dồn trọng lực cơ thể lên khuỷu tay, và cái nhìn mà nó dành cho Amy trông gần như van lơn vậy.

“Và anh có thể tin tưởng hai chị em chúng tôi,” Amy nói. “Chúng tôi sẽ cho anh biết nơi kế tiếp mà chúng tôi sẽ đến. Nhìn thấy chỗ này không?” Amy hỏi nó, tay giơ miếng da gần hơn nữa vào mặt Hamilton. “Đây chính là nơi chúng ta sẽ tìm ra dấu vết. Ở Omsk, vùng Siberia.”

Dan nói thêm vào tiếp ngay sau đó, “Tiếp theo, ở nơi giao nhau giữa Y và Z.” Nghe hoàn toàn chả có chút ý nghĩa gì, nhưng có vẻ ổn, và Hamilton ưng thuận không một chút chần chừ. Dan hình dung rằng sau này nó có thể cho Hamilton chỉ dẫn đường hoàng, sau khi thẳng nhóc có thêm thời gian để kiểm tra kho báu mà nó cất trong túi.

“Chúng ta sẽ phải làm thế này đây,” Amy nói.

Amy bảo Hamilton đến cả hai tiền đồn ở Siberia trong lúc nó và Dan tập trung ở những địa điểm gần hơn. Như thế sẽ nhường Moscow, Yekaterinburg và St. Petersburg cho hai chị em Dan và Amy. Chúng trao đổi với nhau số điện thoại và địa chỉ email.

“Chúng ta sẽ trao đổi thông tin và đánh bại tất cả những kẻ kia!” Dan kêu lên đầy vẻ phấn khích.

“Nếu như chúng ta không chết trên đường leo từ trên này xuống,” Amy nói thêm.

CHƯƠNG 5

IAN KABRA ĐÃ TỪNG NGỒI ở hàng ghế sau của chiếc limo đến hàng trăm lần, nhưng trước đây chưa một lần nào bị chìm trong mớ bánh nhân thịt cả.

“Nhà Holt là một lũ mọi rợ,” Ian kinh tởm thốt lên. Nó đang ngồi ở ghế sau, phúi phúi những mẩu thịt bò ra khỏi bộ vest hiệu Armani năm-ngàn-đô của nó.

“Bám theo Hamilton đi!” Natalie nói. Con nhóc không gặp vấn đề gì trong cuộc chiến ở bãi đỗ xe, nó đã rút vào xe ngay từ dấu hiệu đầu tiên cảnh báo thức ăn bay đến. Chưa bao giờ nó dám liếc nhìn với bộ đồ hiệu Gucci của nó.

“Tài xế, hãy đuổi theo cái bị thịt kia mau,” Ian ra lệnh. Nó chỉ theo chiếc xe tải màu trắng tả tơi

mà Hamilton Holt vừa trèo vào. Chiếc xe rồ rồ khởi động và lao ra khỏi bãi đỗ.

Ian nhấn nút chiếc di động. Chỉ cần đề cập đến cuộc tranh tài đã chuyển đến nước Nga ở một tình hình nhạy cảm như thế này cũng đủ khiến cha của nó phát hoảng. Bây giờ không phải là lúc hành động liều lĩnh.

“Mày muốn gì?” Giọng nói ở đầu bên kia là của Irina Spasky, công dân người Nga duy nhất trong tất cả các đội tranh đua. Ầ, cũng như Ian, thuộc về chi tộc Lucian. Bị xếp dưới chiếu cha mẹ Ian và Natalie, một thực tế mà từ lâu đã khiến ả ta tức phát điên lên.

“Tôi không biết cô đã làm thế nào mà để cho tất cả mọi người tới quê nhà của cô vậy,” Ian nói. “Nhưng như thế đã khiến cho cha tôi căng thẳng. Và khi ông ấy căng thẳng thì *tôi* cũng căng thẳng. Cha tôi sẽ lấy đầu cả hai chúng ta nếu chúng ta để cho bất kỳ đội nào khác lấy đi bất kỳ một manh mối nào của chúng ta.”

“Chúng sẽ không lấy được gì cả!” Irina cắn cẩu đáp. “Bọn chúng sẽ có một cuộc săn ngỗng trời.”

Ian nở nụ cười tự mãn. Thằng nhóc có thể hình dung được con mắt ả ta giật giật, bởi nó vẫn như thế mỗi khi ả tức giận.

“Tôi không thích khi mọi thứ đang diễn ra ở gần những bí mật quan trọng như thế. Đó là đất nước của cô. Hãy xử lý đi chứ.”

“Tao đề nghị mày hãy giữ mồm giữ miệng. Cuộc gọi này không an toàn đâu,” Irina nói.

“Cô hãy đi theo Dan và Amy Cahill. Tôi cho rằng chúng nó đang có thứ gì đó,” Ian ra lệnh. “Hai anh em nhà này sẽ theo chân bọn Holt.”

“Đồng ý. Chúng mày cứ đi mà chăm nom lũ đàn ấy. Tao sẽ làm chuyện đại sự.”

Irina bấm tắt di động và nghĩ ngợi trong lúc ngồi trên ghế sau chiếc xe tải Volkswagen bán thiếu. Đó chính là chiếc xe mà Dan và Amy đã sử dụng khi rời sân bay. Gã người Nga râu rậm là người ăn lương của chi Lucian, như hàng trăm tay gián điệp khác nằm rải rác trên khắp mảnh đất quê hương ả.

Kẻ nào đang giúp Dan và Amy? ả thắc mắc. Có khi nào là một điệp viên hai mang trong hàng ngũ Lucian? Ý nghĩ ấy trước đây từng thoáng qua đầu ả, nhưng với cái chết của Grace Cahill, sự hoài nghi của ả đã tăng lên. Có những bí mật ở Nga - những bí mật buộc phải được bảo vệ bằng mọi giá. Dan và Amy đã đặt chân vào tổ ong ròi.

“Bọn chúng đang di chuyển,” gã người Nga râu rậm ngồi trước báo cáo.

“Đuổi theo chúng,” Irina ra lệnh.

Gã tài xế cho xe hòa vào luồng giao thông, đuổi theo một dấu chấm nhấp nháy trên màn hình.

“Thằng nhóc đi xe khá lắm,” hấn cười lớn, bất chấp việc một điệp viên nghiêm trang siêu cấp đang ngồi ngay đằng sau xe.

“Tao không trả tiền cho mày nói nhảm,” Irina quạt lại.

Gã tài xế khép miệng ngay lập tức, và không còn thốt ra một lời nào nữa trong suốt đoạn đường đi qua Volgograd. Irina thấy chứng co giật ở mắt của ả lại tái phát, thoát đầu còn nhẹ nhưng càng về sau càng mạnh hơn. Hai mươi phút trôi qua trước khi gã mở miệng. “Bọn chúng đã dừng lại. Chúng ta ở gần nhà ga.”

“Cho tao xuống,” Irina ra lệnh. Một xấp giấy bạc bị quăng ra và rơi bệt xuống chân gã.

“Có thể tao sẽ còn cần đến mày,” Irina vừa mở cửa vừa nói. “Giữ điện thoại và chớ có rời khỏi thành phố.”

Gã tài xế gật đầu. Gã khom người nhặt cuộn giấy bạc. Khi gã đứng lên, Irina đã biến mất.

“Em có nghĩ rằng chúng ta đang đến đúng chỗ không?” Amy hỏi Dan.

“Có,” thằng bé trả lời. Amy thở dài, nó vẫn chưa hoàn toàn bị thuyết phục là chúng lẽ ra nên đi tàu cao tốc. Nhưng Dan đã rất quả quyết về việc bảo toàn manh mối mà nó tìm thấy cho đến khi cả hai đã rời khỏi thành phố an toàn. Nó đang học cách cẩn thận hơn với những kẻ có thể đang theo dõi mình.

“Hãy xem xét nó coi sao,” Amy nói với nó. “Em đã giấu chị đủ lâu rồi đó.”

Dan lôi vật mà nó đã tìm thấy ở tượng Tiếng gọi miền đất mẹ ra khỏi túi trước. Nó nhìn trước ngó sau lối đi trên tàu, rồi trao nó cho Amy.

“Chị được vinh dự mở nó ra,” Dan nói. “Em mệt quá rồi.”

Thay vào đó, nó lục tìm trong chiếc balô rồi lấy ra thêm vài bịch khoai tây chiên, rồi lôi quyển cẩm nang nước Nga của Amy ra.

“Thứ này đang làm bể hết bánh snack của em.”

Nó để quyển sách ở giữa hai đũa, xé một bịch Doritos đã vỡ vụn, chọc tức cô chị bằng cách ngửa đầu ra sau và dốc hết chỗ vụn khoai tây chiên vào miệng.

Amy trợn mắt, rồi nó nhanh chóng quay trở lại với cái ống hình trụ. Nó được gói bằng rất nhiều dây bện, do đó phải một lúc sau Amy mới có thể lấy được tờ giấy ra và cầm món đồ bí mật trên tay. Đó là một bức tượng rất nhỏ được chạm khắc rất tinh vi từ một thứ gì đó có màu cam, cứng, tạo thành hình một tu sĩ có chòm râu và cặp mắt hoang dại, đứng khoanh tay trước ngực.

Mặt Amy rạng rỡ hẳn lên. “Chị nghĩ chị biết đấy là ai!”

“Phải cái gã đi lấy xe mô tô cho chúng ta không?” Dan hỏi, nó chăm chú quan sát bức tượng. Rồi thằng bé cau mày. “Hay có lẽ là anh em gì của lão ấy.”

Amy không biết phải làm gì với bức tượng quý giá này. Con bé đang nóng lòng muốn tìm đến đúng một trang sách trong quyển cẩm nang, nhưng nếu đưa bức tượng cho Dan, Amy lo có thể thằng bé sẽ làm rơi mất.

“Cầm lấy này,” Amy nói, đầu hàng khao khát muốn khám phá của mình. “Và hãy cẩn thận đấy. Nó rất dễ vỡ.”

“Đã nhận,” Dan đoạt lấy bức tượng từ tay chị nó và giơ lên ánh sáng.

“Nó gần như trong-suốt,” Dan nói với Amy trong lúc con bé đang lật nhanh quyển sách. “Và có thứ gì đó được cất ở bên trong.”

“Cái gì?” Amy chồm đến bức tượng.

“Ái dà, đây! Bình tĩnh nào chị. Thứ này rất là dễ vỡ, nhớ không?”

“Bên trong có gì? Em thấy cái gì vậy?”

“Là một trò chơi theo kiểu pop-top. Em xiềng mấy món này lắm. Có một chiếc giày nhỏ, rồi hai chữ cái, một chữ V và một chữ A, rồi một quả tim.”



“Giày-và-tim,” Dan nói. “Chị đã nghe thấy cái gì như vậy chưa?”

Amy lắc đầu, nhưng có một cái gì đó liên quan đến từ này đập vào óc nó. Amy suy nghĩ trong

một phút, nhưng không có gì rõ ràng cả, thế là con bé cho Dan xem một bức hình mà nó đã tìm thấy trong cuốn sách hướng dẫn.

“Đó là Rasputin,” Amy nói. “Chị chắc chắn là ông ấy.”

Dan nhìn bức ảnh trắng đen nổi hạt lấm tấm chụp một người đàn ông có cặp mắt đầy giận dữ.



“Mềng ơi, những vị thầy tu này thật sự biết cáu tiết đấy,” nó bình phẩm. Amy biết nó đang nghĩ về toán thầy tu đã rượt theo hai chị em hồi ở nước Áo. “Sao chị lại chắc chắn về người này thế?”

“Rasputin không phải là một thầy tu thông thường. Người ta bảo rằng không thể giết chết được ông ta. Chẳng phải rất giống một Cahill hay sao? Không-thể-bị-giết?”

Cặp mắt Dan mở to háo hức.

“Rasputin đã tìm được cách thâm nhập vào một hội kín của một trong những gia đình quyền thế nhất nước Nga từ xưa đến nay: gia đình Romanov. Họ là hoàng tộc, cũng giống như công nương Diana của nước Anh vậy đó.”

“Cứ việc kể đi chị, nhưng làm ơn đừng có thêm công chúa vào. Chị bắt đầu làm em chán rồi.”

“Rasputin là một thầy phù thủy thật sự. Ông ấy thuyết phục gia đình hoàng tộc rằng mình có những quyền năng chữa bệnh siêu nhiên, và những chứng cứ để lại dường như khẳng định ông ấy quả thật đã có quyền năng.”

“Chị đang đùa đấy à,” Dan nói, trông thẳng nhóc hào hứng hết như cái lần nó phát hiện giáo viên dạy nó đang đội một bộ tóc giả để che đi phần đầu bị hói vậy.

“Ông ta đặc biệt thân thiết với người thừa kế ngai vàng, hoàng tử Alexei[1] và công chúa Anastasia[2]. Tin chị đi, công chúa rất tuyệt vời, nhưng Alexei thì bệnh tật triền miên. Ông bị

bệnh hemophilia.”

[1] Hoàng Alexei Nikolaevich (1904-1918), dòng dõi Sa hoàng Nga, con trai út và độc nhất của Hoàng đế Nicholas đệ Nhị. Alexei bị giết cùng toàn bộ gia đình trong Cách mạng Nga năm 1917.

[2] Công chúa Anastasia Nikolaevna (1901-1917), con gái của Sa hoàng Nicholas đệ Nhị. Là nhân vật chính bộ phim hoạt hình Disney cùng tên bà, cũng về Rasputin và những ngày tháng cuối cùng của triều đại Romanov.

Dan ngắt lời, “Có phải là bị cái gì đó ở mông không?”

“Gớm quá! Không phải bệnh trĩ đâu[3], Dan! Hemophilia là một chứng rối loạn máu. Nếu Alexei bị một vết cắt dù là nhỏ nhất, vết thương sẽ không ngừng chảy máu. Em cứ tưởng tượng xem, chị không biết nữa... kiểu như em té khỏi ván trượt và bị xước đầu gối và chỗ ấy máu cứ chảy và chảy mãi cho đến khi toàn bộ máu trong người em cạn hết.”

[3] Dan nhầm giữa hai từ hơi có nét giống nhau là hemorrhoids (bệnh trĩ) và hemophilia (bệnh rối loạn đông máu).

“Ngon!” Dan nói.

“Ngon ghê! Nếu không nhờ Rasputin, Alexei đã bị mất máu cho đến chết lúc cậu mới 10 tuổi. Nhưng vẫn chưa phải là *chỗ* hay ho nhất. Có rất nhiều vị quý tộc khác không ưa quyền lực của Rasputin đối với hoàng tộc, thế là bọn họ bày mưu giết ông.”

“Ô kê, giờ thì bắt đầu hay ho rồi.”

“Hãy chờ cho đến khi em nghe đến khúc này nhé,” Amy nói. Nó dò phần kế tiếp của quyển sách và thuật lại bằng chính lời của mình. “Ngày 16 tháng 12 năm 1916, Hoàng thân Felix Yusupov mời Rasputin dự một dạ tiệc. Trước tiên ông ta cho Rasputin dùng rượu và bánh tẩm thuốc độc, nhưng có vẻ như Rasputin vẫn không suy chuyển gì. Ông biết bọn họ đang muốn giết mình, nên đã tìm đường tẩu thoát. Rồi Hoàng thân Felix bắn vào lưng Rasputin.”

“Tiêu đời Rasputin. Quá tệ - em vừa bắt đầu thích cha này.”

“Sai bét! Rasputin vẫn tiếp tục chạy thẳng lên cầu thang và trèo ra khỏi tòa nhà. Gia nhân của hoàng thân bắn thêm nhiều phát nữa ở sân trước, nhưng Rasputin vẫn không chết. Bọn họ trói tay và chân ông lại, rồi bỏ ông vào một cái bao, sau đó ném ông vào hồ băng trong một dòng sông lạnh giá. Và cuối cùng họ đã thành công. Rasputin bị chết ngạt dưới băng.” Mắt Amy lóe sáng và con bé hạ giọng kể. “Nhưng bọn họ bảo rằng ngón tay của ông đều đã cụt khi bọn họ tìm thấy xác Rasputin, như thể ông vẫn cố cào cào cái bao để hòng thoát thân, chừng nửa giờ đồng hồ trước khi bỏ cuộc hoàn toàn.”

“Đó là câu chuyện hay nhất mà chị đã kể em nghe từ trước đến nay,” Dan nói với Amy. “Em chẳng quan tâm chuyện ấy có thực hay là không.”

“Dan, chị tin là thật đấy. Tất cả chúng ta nên tin vào nó, ngay cả nếu như những ông sử gia chẳng tin chuyện ấy. Rasputin là một Cahill! Có lẽ chúng ta thậm chí còn ở cùng chi với ông ấy cũng nên!”

“Như vậy chúng ta có thể là siêu anh hùng ư!?” Mắt Dan mở to như muốn lồi ra ngoài.

“Bình tĩnh nào,” Amy nói. “Chúng ta vẫn cần tìm xem mình sẽ phải tới đâu khi đặt chân đến St. Petersburg.”

Dan và Amy ngừng trò chuyện, cả hai chìm đắm trong dòng suy nghĩ. Và chẳng mấy chốc chúng đã phải đánh vật với cơn buồn ngủ. Con tàu có một cách thật bức mình trong việc giúp một người mỗi mệt càng cảm thấy buồn ngủ hơn, đó là cái cách nó trông chừng đong đưa, tiếng bánh kim loại khua trên đường ray. Dan phát biểu suy nghĩ cuối cùng của nó trước khi lăn quay ra ngủ.

“Có lẽ chúng ta nên đến nơi bọn họ đã tìm cách giết Rasputin.”

Amy gạt ý tưởng đó đi. Những con chữ khắc trên bức tượng nhỏ không khớp với bất kỳ thứ gì liên quan đến lâu đài Yusopov. Nó ngáp một cái và tiếp tục tìm kiếm trong quyển sách về bất kỳ điều gì liên quan đến một chiếc giày hay một quả tim. Ngón tay Amy sờ lên cổ, và nó chà tay vào mặt ngọc bích trên sợi dây chuyền của Grace.

Grace ơi, nếu là con thì bà sẽ làm gì? Amy thầm hỏi. Nó giàn giụa nước mắt trong lúc Dan đã ngủ say và những nỗi âu lo nó cố gắng giấu không cho thằng nhóc biết cứ tiếp tục dâng trào. Con bé nhìn ra ngoài ráng chiều rực rỡ.

Mình không thể làm chuyện này một mình, con bé nghĩ, tay hết đóng rồi lại mở trang sách nơi có phần viết về Rasputin. Một giọt nước mắt rơi xuống trúng trang giấy, và con bé dùng tay lau nó. Mắt Amy phát hiện thấy một từ, và tâm trí con bé cứ trở đi trở lại cái từ ấy, không chịu bỏ qua. Và rồi không vì một lý do nào cả, nó chợt hiểu ra. Điều này giống như một năng khiếu vậy.

“Chị hiểu rồi! Chị hiểu rồi!” Amy kêu lên. Dan giật mình choàng tỉnh và nhảy phắt xuống sàn tàu trong tư thế của ninja giữa lúc Amy chùi vội những giọt nước mắt cuối cùng trên má.

“Đúng là ở đó!” nó chỉ vào một bức ảnh chụp lâu đài Yusupov. “Em nói đúng, Dan ạ!”

“Điều đó có nghĩa là em được ngủ tiếp phải không?”

“Trước khi nhà Yusupov chiếm tòa lâu đài, nó thuộc về sở hữu của một người khác. Em muốn biết ai không?”

“Hãy khai sáng cho em đi,” Dan vẫn thức, nhưng hai mắt nó đã nhắm nghiền.

“Đó là cung điện của Bá tước Pyotr Shuvalov. Bá tước Giày-VA-Tình yêu[4]. Em hiểu chứ? Giày, và hai chữ VA, rồi trái tim - Shuvalov.”

[4] Chơi chữ ShoeVAlove.

“Nghe có lý đó,” Dan nói. Hai giây sau, thẳng góc bật dậy và quay sang chị nó, ngoác miệng cười rộng hết cỡ.

“Ê! Chị biết thế này nghĩa là gì không? Hai chị em ta đang trên đường đến hiện trường một vụ giết người!”

Ở sáu hàng ghế đằng sau, Irina Spasky buông tờ báo mà nãy giờ ả nấp đằng sau xuống và chau mày. ả đã đi qua ghế của Dan và Amy, ngụy trang trong kính râm và chiếc nón súp vành, đeo một chiếc mic không dây. Mọi từ, mọi ý nghĩ điên rồ, nguy hiểm mà hai đứa nhóc Dan và Amy đã nói với nhau đều lọt vào tai ả rõ mồn một.

Bọn nhóc Kabra là những đứa điên, còn hai đứa Cahill này đều muốn chết. ả nghĩ thầm. Và bây giờ ta phải đi theo chúng khắp nước Nga để bảo vệ những bí mật cổ xưa thay vì đi tìm những manh mối mới. ả tặc lưỡi một cách ghê tởm và nghĩ xem ả ghét trẻ con đến nhường nào. Nhưng ngực ả thắt lại như một phản ứng tự động. Có một đứa trẻ, mà từ lâu, từ lâu lắm rồi, ả đã từng rất yêu thương.

CHƯƠNG 6

GIẤC NGỦ TRÊN XE LỬA đã đem đến cho Dan và Amy một nguồn năng lượng sung sức khi chúng đặt chân xuống lề đường ở St. Petersburg. Tại sao lại đến khách sạn khi còn phải đột nhập vào những tòa lâu đài kia chứ?

“Chúng ta cần phải đi lối đó,” Amy nói, bầu không khí tươi mát của buổi tối tạo cho nó một sự sáng khoái hoàn toàn mới khi bước xuống sân ga náo nhiệt. Cả hai đã đến ga Moskovsky, chỉ cách cung điện chưa đến ba cây số, và chúng quyết định đi bộ thay vì mạo hiểm thêm một chuyến taxi nữa.

“Có cả một cụm lâu đài dọc hai bờ sông Moika. Yusupov là một trong số đó.”

“Chị nên làm hướng dẫn viên đi,” Dan nói. “Dẫn đường đi nào.”

Trong phút chốc tụi nó đã ở ngoài phố dọc theo đại lộ Nevsky Prospekt có tám làn xe. Những tòa nhà với gam màu thanh nhã từ thế kỷ 17 và những cửa hiệu mới xây mọc san sát nhau, cạnh tranh nhau về không gian ngay giữa nước Nga thịnh vượng của thế kỷ 21.

“Dan này,” Amy giật tay thẳng em. “Chị nghĩ có người đang theo đuôi chúng ta.”

Dan ngoái nhìn đằng sau.

“Người mặc áo đen,” nó thì thầm.

Chắc chắn là hắn ta. Chiếc áo đen và cái mũ, cả dáng đi thoăn thoắt, khuôn mặt góc cạnh đầy những hõm tối. Không thể lẫn hắn với ai khác.

Amy và Dan co giò phóng thật nhanh, len qua những vị khách bộ hành trên vỉa hè đông đúc. Chuyển động của hai đứa dường như khiến cả thế gian chao đảo. Một chiếc xe tải lao nhanh qua hai làn đường hướng thẳng về phía chúng. Dan tăng tốc, nhưng Amy bỗng nhiên đứng khựng lại. Chiếc xe lao đến sát vỉa hè và một phong bì bị ném văng ra khỏi cửa sổ xe, rơi xuống chỗ rãnh nước ngay dưới chân Amy.

“Chạy xe cẩn thận chứ, đồ khốn to xác!” Dan la lên tức tối. Nhiều người quay sang nhìn nó trong lúc chiếc xe tăng tốc trở lại luồng giao thông và biến mất tăm ở một góc đường.

“Hắn biến mất rồi,” Amy giọng run rẩy trong bầu không khí ban đêm. Phải chăng gã áo đen đã

điều khiến chiếc xe tải? Dù đúng hay không, thì hẳn ta cũng đã biến mất, ly kỳ như cách hẳn đã xuất hiện.

“Em nghĩ là chúng ta nên đi tiếp,” Dan nói. “Cái gã đó có thể ở bất kỳ nơi đâu.”

Amy gật đầu đồng ý với đứa em trai và cả hai lại bước nhanh trên đại lộ Nevsky Prospekt.

Dan xé chiếc phong bì trong lúc tụi nó rảo bước.

“Trong đó nói gì?” Amy hỏi.

Khi Dan đọc to lá thư, Amy có thể gần như cảm nhận được màn đêm xung quanh chúng càng lúc càng tối hơn.

“Thời gian đang cạn dần. Cả hai phải khẩn trương hơn. Các cháu đang bị theo dõi, và ta không có ý nói chúng là bọn Madrigal. Khi kẻ đuổi theo các cháu lộ diện, hãy trao cho chúng tấm bản đồ này để đánh lạc hướng và tiếp tục cuộc hành trình. Các cháu phải đột nhập tòa lâu đài vào ban đêm để tìm Rasputin. Hãy theo con rắn màu cam. NRR.”

“Người áo đen là một *Madrigal*! Chị biết điều này có nghĩa là gì không? Chúng ta toi rồi. Toi, toi, toi rồi!” Dan la lên.

“Ít nhất chúng ta cũng có thêm một bức thư từ NRR,” Amy nói. “Tụi mình sắp sửa tìm thấy một cái gì đó... giá mà chị biết được nó là gì.”

Con bé đặt tay lên vai Dan như để trấn an cả hai.

“Chị cho là chúng ta nên tiếp tục, phải không nào? Có vẻ như chúng ta không có nhiều cơ hội để chọn lựa. Và hơn thế nữa, gã áo đen cũng đã đi rồi,” Amy nói.

“Ô kê, cứ cho là hẳn ta đã đi mất, mặc dù em vẫn không tin. Rồi sao nữa? Rõ ràng là có một kẻ khác đang bám đuôi chúng ta chứ không chỉ có mỗi một mình hẳn. Có thể là bất kỳ ai, nhưng có lẽ kẻ ấy *muốn làm chúng ta bị bắt ngờ đó!*”

“Nhiều khả năng là một đội khác, chị chỉ nói được đến thế. Vả lại, NRR đã cho chúng ta một thứ để giữ cho bọn họ bận rộn.”

“Biết đâu hẳn ta muốn tách chúng ta ra khỏi mọi người để dễ xử lý chúng ta hơn thì sao,” Dan cãi lại. “Chị có nghĩ thế không? Nếu bức ảnh Cha và Mẹ cũng chỉ là một cái mách để chúng ta lên đường mà không có ai khác đi theo cùng thì sao?”

Amy dừng lại. “Dan, chị ghét phải nói điều này với em, nhưng từ lâu rồi cạnh chị em ta chẳng có ai khác cả.”

Sự thật ấy khiến cho cả hai im lặng.

Amy lấy lá thư từ tay Dan. Ở dưới cùng có một tấm bản đồ St. Petersburg được vẽ tỉ mỉ với một đường đứt khúc ngoằn ngoèo chạy xuyên qua. Nó kết thúc tại hai kênh đào ở một khu vực thành phố hoàn toàn khác. Amy xé tấm bản đồ ra khỏi phần còn lại của lá thư.

“Thấy không? Có vẻ là một con đường dẫn đến một nơi rất quan trọng, nhưng lại là một cuộc săn ngỗng trời. Tất cả những gì chúng ta phải làm là trao nó cho bất kỳ kẻ nào đang bám đuôi khi bọn họ lộ diện, rồi chúng sẽ để yên cho chúng ta một lúc. Có thể NRR đang tìm cách cô lập chúng ta, nhưng tấm hình.... Chị muốn biết điều đó có nghĩa là gì.”

Amy có thể thấy được Dan đã đuối sức. Nó lấy nửa hộp kẹo viên trái cây Skittles từ túi sau ra và dốc chừng hai mươi viên vào miệng, nhai rau rầu.

“Nếu chúng ta có thể vào được bên trong tòa lâu đài, chị sẽ biết NRR muốn nói điều gì về Rasputin. Ở trong đó có một triển lãm tái hiện lại sự việc, khi họ tìm cách giết ông ta, chuyện mà chị đã kể khi nãy đó,” Amy dỗ ngọt thẳng thớm.

“Tức là em sẽ được xem cảnh ấy,” Dan nói, ít nhiều nó bắt đầu hào hứng trở lại trước ý nghĩ về một thầy tu không thể bị giết chết.

Amy mỉm cười. “Ô kê! Giờ việc của chúng ta là tìm và đi theo một con rắn.”

Khi Dan và Amy đến lâu đài Yusupov thì đã gần mười một giờ đêm. Cảnh vật bắt đầu trở nên thanh bình, yên ả hơn dọc theo hai bên bờ yên ả của sông Moika, con sông chảy qua mặt tiền tòa lâu đài ba tầng sơn màu trắng và vàng. Có một vài khách bộ hành đi lại trên đê chắn, và ánh sáng đèn pha ô tô thì thoáng rọi về phía chúng, còn lại thì khu vực này hoàn toàn vắng vẻ.

Cung điện Yusupov nằm dọc theo con sông, với ba mươi cửa sổ tối mịt ở từng tầng nhìn chăm chăm xuống dòng Moika. Ở ngay chính giữa tòa lâu đài là một cổng vòm khổng lồ, và ở mỗi bên cửa có ba cột cao màu trắng.

“Chẳng hiểu sao em không nghĩ rằng cánh cửa sẽ mở,” Dan nói. “Ta có nên tìm một cửa sổ không nhỉ?”

Amy đi dọc theo mặt tiền tòa lâu đài, cố tìm một cái gì đó giống một con rắn.

“Amy,” Dan gọi chị nó. Thằng nhóc đã băng qua bên kia đường để nhìn bao quát hơn con sông hẹp. Từ bên này sang bên kia sông chỉ chừng chưa đầy hai mươi mét, phía bên đó các ngôi nhà và các tòa cao ốc xếp thành hàng trên một con đường hẹp như nơi nó đang đứng.

Amy đến cạnh Dan và nhìn xuống dòng nước đen thẫm.

“Chị có nhìn thấy nó không?” Dan hỏi.

“Thấy cái gì?”

Dan trở về phía giữa dòng nước, ở đó có một con rắn màu cam sáng đang nhảy múa trên mặt nước lấp lánh. Con rắn nhỏ, chỉ dài chừng ba mươi centimet. Dan dõi theo một luồng sáng laser ở trên phía bờ sông bên kia. Tại nơi đấy, thằng nhóc nhìn thấy cái mà nó đang muốn tìm: trong khung cửa sổ của một căn nhà phía trên mặt nước, có bóng một ai đó đang soi tia laser xuống dưới.

“Nó đang chuyển động kìa,” Amy nói. Và đúng vậy, khi Dan nhìn xuống, con rắn màu cam đang trườn qua mặt nước về phía chúng.

“Ghê quá,” Amy nói. “Nhưng độc đáo đấy. Đó là thứ mạnh mẽ mà chẳng ai khác có thể hiểu được. Khi nó đã di chuyển, sẽ không để lại chút dấu vết nào cả. Nếu chúng ta theo nó để vào bên trong, sẽ chẳng còn ai khác biết phải tìm kiếm cái gì.”

Con rắn màu cam đã đến mặt đê, và cả hai đứa phải vươn người ra ngoài thanh chắn mới nhìn thấy nó đang nhô lên khỏi mặt nước dọc theo các tấm bê tông. Khi con rắn đến gần, tụi nó mới biết đấy chẳng phải là một tia laser thông thường. Nó đang chuyển động cực nhanh tới hàng ngàn lần mỗi giây, tạo ra một ảnh nổi 2 chiều hình con rắn đang trườn qua các tầng đá.

“NRR có mấy thứ đồ chơi oách xà lách thật,” Dan thích thú bình phẩm khi con rắn đã rời thanh chắn và trườn đến bức tường lầu đài sau lưng chúng.

“Nó nhảy xuống đường rồi kìa!” Amy kêu lên. “Chúng ta sẽ mất dấu nó mất!”

Giờ thì con rắn đang di chuyển nhanh hơn, lao qua cửa chính, tiến đến một hàng cửa sổ, rồi trườn lên bức tường dẫn tới tầng hai. Khi nó đến cửa sổ thứ ba ở cuối tòa nhà, con vật trườn qua trườn lại nơi bậc cửa.

Amy liếc nhìn sang hướng cửa sổ ở bên kia sông. Ý nghĩ rằng có kẻ nào đó có lẽ đang theo dõi chúng qua ống nhòm khiến con bé cảm thấy căng thẳng.

“Đi nào,” Amy khẽ nói, hướng sự tập trung trở lại tòa lầu đài. “Chị cá cái cửa sổ đó chính lối để chúng ta lọt vào trong.”

Dan và Amy đứng ngay dưới cửa sổ, cách đầu chúng chừng hơn ba thước. Bức tường cung điện phẳng như một cái bánh kẹp.

“Đến Người Nhện cũng không leo nổi được thứ này,” Dan nói.

“Ồ, dĩ nhiên là anh ấy làm được chứ,” Amy phản đối.

Con rắn màu cam đã di chuyển lên tầng tiếp theo, nơi đó chiếc cửa sổ thứ ba nằm không quá cao so với mặt tiền trang trí. Khi nó dừng lại, cả hai nghe thấy có một tiếng bộp ở bờ kia sông. Trong tích tắc, có thứ gì đó đập vào mặt tiền và lóe lên một tia lửa.

“Thứ đó là từ một khẩu súng!” Amy kêu lên.

“Không phải súng,” Dan chỉnh lại chị nó. “Súng thì phải ồn hơn chứ. Chị nhìn kia!”

Một cuộn dây thừng đang rơi ra ngay nơi con rắn vừa ở đó. Cuộn dây rớt xuống mặt tường, đúng đưa ngay bên ngoài chiếc cửa sổ mà chúng phải đột nhập.

“Tuyệt cú mèo!” Dan reo.

“Dan, chờ đã!” Amy nói. Nó nghe thấy tiếng hai người đang trò chuyện trong lúc họ đi ngang qua, và một cặp đèn pha ô tô đang hướng về phía chúng.

“Cứ làm như không có gì xảy ra,” Amy bảo. “Giả vờ ở đó chẳng có gì cả.”

Dan và Amy bắt đầu bước ra xa sợi dây cho đến khi qua được hai người khách, gật đầu chào họ. Chiếc xe cũng đã chạy qua.

“Ừm, Amy,” Dan ra hiệu.

“Hả?”

“Em nghĩ NRR muốn chúng ta đu lên sợi dây ấy ngay bây giờ.”

Dan nhìn xuống ngay chỗ con rắn màu cam đã ngưng hoạt động.

“Hắn là không có gì nguy hiểm cả. Từ trên đó hắn ta có thể quan sát rõ hơn nhiều so với chúng ta nhìn hắn. Đi nào!”

Amy đi trước, nắm sợi dây và trèo lên bức tường để vào bậu cửa sổ rộng.

“Nhanh nào, Dan!”

Amy đẩy cánh cửa sổ, và nó mở ra như có gắn bản lề. Nó lao nhanh vào trong, đưa đầu ra ngoài quan sát xe cộ trong lúc Dan đang trèo lên.

“Đèn pha kìa!” nó chụp lấy mũ trùm đầu của Dan và vội vã lôi thang bé vào trong. Dan mất thăng bằng và té xuống nền đá cẩm thạch, đầu gối bị va đập mạnh và nó rú lên đau đớn.

“Suýt!” Amy bảo nó và đóng cửa sổ lại. “Im kẻo có thể có bảo vệ trong lâu đài đấy.”

“Im làm sao được trong khi chị lôi em vào đây chỉ cốt làm em gãy cổ!” Dan đứng dậy và thử ấn vào đầu gối. “Em sẽ có một vết bầm to khủng bố, nhưng mọi thứ vẫn ổn. Giờ đi đâu đây?”

“Tầng giữa ở mạn Đông,” Amy nói. “Lối này.”

Amy đã xem qua quyển cẩm nang và nắm được vị trí bao quát của nơi triển lãm Rasputin. Cả hai đi qua những căn phòng tối om đầy những bức tranh và đồ gỗ đắt tiền.

“Có vẻ như hoàng tộc thích đồ đẹp nhỉ,” Dan bình phẩm.

“Nhà Yusupov nổi tiếng về gu thưởng thức. Họ chi rất nhiều tiền chỉ để trang trí và trùng tu những công trình.”

Khi hai chị em đi xuống một cầu thang rộng, bậc thang phủ nhung tím, Amy nghe thấy một tiếng đập mạnh ở phía sau.

“Em có nghe thấy không?” Amy hỏi Dan.

“Em nghĩ có ai đó đã theo chúng ta vào đây. Nhanh nào!”

Hai đứa lao nhanh xuống các bậc thang và vội vã rẽ phải. Chúng đi qua một cổng vòm cao rồi rẽ trái, dừng lại trước một sảnh được giăng dây cấm vào.

“Đây rồi,” Amy nói. Nó chui qua sợi dây và Dan cũng làm theo. Thêm một lần rẽ trái nữa và tụi nó đã đến một căn phòng để ngỏ với ánh sáng lờ mờ.

Có cảm giác như chị em nó vừa đi lùi về thời quá khứ để chứng kiến một vụ giết người. Mọi thứ trong đêm xảy ra cái chết của Rasputin đều được tái hiện một cách thật tỉ mỉ. Có những bức tượng điêu khắc, những bức tranh, và hơn hết thảy là hai căn phòng với những hình nhân bằng sáp kích thước như người thật.

“Ông ấy kia rồi,” Amy nói. Trong một căn phòng phía sau dải băng màu vàng, Rasputin đang ngồi bên một chiếc bàn, ăn món bánh bị tẩm độc trước đó đã được dọn cho ông.

“Đi nào, Dan. Chỉ dẫn đã dẫn đến Rasputin. Chị sẽ kiểm tra túi áo của ông ta.”

“Em sẽ xem dưới gầm bàn.”

Amy chuẩn bị sẵn sàng rồi cho tay vào tấm áo choàng dày màu đen, mặt nó chỉ cách cái đầu sắp của Rasputin với bộ râu rậm và cặp mắt kiên quyết ấy chừng vài tấc.

Bất thành linh, một giọng nói đặc sệt chất Nga phát ra sau lưng nó, “Chúng mày đã sai lầm nghiêm trọng khi đến đây.”

Dan vội vã đứng bật dậy nên va đầu vào gầm bàn, khiến chén đĩa khua lanh canh náo động cả căn phòng yên tĩnh.

“Tránh xa nơi đó ra, cả hai đứa chúng mày.”

Ngay lập tức Dan nhận ra giọng nói ấy.

“Irina! Bà đang làm gì ở đây?”

“Bọn nhãi chúng mày không được phép qua mặt tao ở trên chính đất nước của tao.”

Dan nhìn Amy và cố gắng, dù chẳng thành công, dò đoán khuôn mặt đầy vẻ khiếp hãi của chị mình. *Chị có lấy được cái gì không?*

“Đến đây, đưa tao xem chúng mày đã tìm thấy gì,” Irina ra lệnh. “Tao không có ý định hại chúng mày.”

Thậm chí trong ánh sáng nhấp nhọang, Dan cũng nhận ra được tâm trạng cau có thường thấy của Irina. Nó chẳng tin lời ả dù chỉ một giây.

“Tôi nghĩ chúng tôi sẽ ở lại đây nếu bà không phiền,” Amy nói.

“Cứ tự nhiên. Nhưng không được cuốn gói mà chưa trả lời tao vài câu. Và chúng mày phải đưa cho tao thứ mà chúng mày vừa tìm được.”

Dan không giữ tấm bản đồ mà NRR đã trao cho chúng, và thắc mắc chẳng biết Amy có đưa nó cho Irina không. *Chị nó còn chờ gì nữa?*

“Kẻ nào đang giúp chúng mày?” Irina tra hỏi. ả cố tình nghịch những đầu ngón tay, và Dan ngần ngại khi nhớ rằng chúng đều có chứa chất độc.

“Không ai cả. Chúng tôi chỉ thông minh hơn bà thôi,” Dan nói, mắt vẫn nhìn sang chị nó đang đứng chết trân.

“Mày nghĩ tao không thấy con rắn sao? Mày nghĩ tao không nghe chúng mày đã nói gì với nhau

trên xe lửa từ Volgograd đến đây sao? Mà không khôn ngoan lắm đâu, oắt ả.”

Dan giật nảy mình. *Mụ đã theo chúng ta từ Volgograd ư?!*

“Chúng mày tin có ai cố giúp chúng mày sao? *Lố bịch!*” Irina nói tiếp. “Đấy chỉ là một cái bẫy! Nếu chúng mày vẫn cố tình tiếp tục cuộc đua thì chỉ chuốc lấy thảm họa mà thôi. Cái kẻ mà chúng mày đang theo ấy à? Chúng sẽ giết chết chị em mày ngay khi tụi mày thực hiện xong điều chúng muốn.”

Cũng giống như bà cố tình muốn giết chúng tôi khi ở Paris chứ gì? Dan nghĩ thầm. Thằng bé nhìn thấy một con dao phết bơ trên bàn và tự hỏi nếu lấy được nó liệu có tốt lành gì hơn không. Giá mà nó có những bước đi của một ninja thứ thiệt.

“Tao hỏi một lần nữa. Ai đang giúp chúng mày?”

“Đây,” Amy cuối cùng cũng thoát khỏi tình trạng hóa đá. Nó đưa ra tấm bản đồ. “Đây là cái chúng tôi vừa tìm được. Bà có thể giữ nó. Thậm chí chúng tôi còn chưa kịp xem nữa. Nhưng ít nhất chúng ta có thể *chia sẻ* thông tin không?”

Irina giật miếng giấy khỏi tay Amy và mở nó ra xem trong ánh sáng yếu ớt của phòng. Ắp thì ra một hơi đầy tức tối.

“Chuyện tệ hơn là tao tưởng,” ả cảnh báo, giương cặp mắt lạnh căm nhìn bọn trẻ. “Hai đứa chúng mày đang trong tình trạng nguy hiểm vô cùng. *Phải* tin ở tao. Nói cho tao nghe đi! Kẻ nào đang giúp chúng mày?!”

Trong giây lát, Dan suýt nữa thì đã tin lời ả. Nó không thể nào tin ả, nhưng... có gì đó trên khuôn mặt ả biểu lộ một sự âu lo rất khác.

Khoảnh khắc ấy thoáng qua rồi vụt mất, và Irina quay trở lại ngay về mặt tàn nhẫn sắt đá thường thấy. Ắp tiến thêm một bước về phía Dan và Amy và khum một bàn tay lại, những đầu móng tay ánh lên mối đe dọa.

“Người đó không cho chúng tôi biết tên,” Dan nói. “Chúng tôi đang đi theo một chỉ dẫn, chỉ thế thôi. Nhưng nếu bà không chia sẻ mẩu giấy ấy với chúng tôi thì chỉ dẫn ấy cũng không còn. Chúng tôi sẽ mất dấu. Hãy cho biết trên đó viết gì và chúng tôi sẽ đi ngay!”

Irina *gần như* hài lòng. “Nếu kẻ đó liên lạc với chúng mày nữa thì chớ bao giờ nghe hấn nói. Sau rốt hấn sẽ giết cả hai. Chúng mày phải rời khỏi nước Nga và đừng bao giờ quay lại. Nếu chúng mày không tin tao thì đấy không phải là lỗi của tao. Nhưng khi đó sẽ là cái chết dành cho chúng mày.”

Irina lui lại, nhét tấm bản đồ vào túi áo khoác.

“Đi nào, cả hai đứa. Bước đều!”

Dan và Amy đi nhanh ra khỏi khu trưng bày với Irina theo sát phía sau. Ắ đưa ra các hiệu lệnh dẫn đường cho đến khi họ tới cửa chính. Irina mở một mật mã trong điện thoại, gõ vào máy báo động điện tử trên tường, và cánh cửa gỗ khổng lồ lạch cạch mở ra. Ắ thúc Amy và Dan ra ngoài trời đêm mát mẻ.

Khi đã ra ngoài, Irina chần chừ, dường như muốn thay đổi ý định. “Tấm bản đồ đó dẫn đến những bí mật mà người ta sẵn sàng giết người để bảo vệ,” Irina nói. Ắ đóng cửa và bắt đầu bước đi. “Hãy đi đi, khi còn sống. Một ngày nào đó chúng mày sẽ nói cảm ơn tao.”

Dan và Amy há miệng ngạc nhiên nhìn ắ ra đi, cảm giác chúng như hai chú cá nhỏ vừa nhìn thấy một con cá mập trắng khổng lồ bơi qua. Rồi cả hai bắt đầu sực tỉnh và vội vã bước dọc theo con kênh về hướng ngược lại. Khi Dan chắc chắn chúng mất dấu Irina, nó đặt tay vào cánh tay Amy.

“Chị có tìm thấy cái NRR muốn chúng ta tìm không?”

Nó nín thở. Nếu Amy không phát hiện thấy thứ gì trong Rasputin, chúng sẽ rơi vào ngõ cụt.

“Chị đã có nó,” Amy nói. “Và không chỉ có thế. Có cái gì đó trong phòng trưng bày khiến chị rất tò mò. Chị nghĩ là chúng ta đã tiến thêm được một bước để hình dung ra NRR là ai.”

Amy cho tay vào túi và lấy ra mảnh ghép tiếp theo của câu đố.

CHƯƠNG 7

AMY SẼ THOẢI MÁI với chút tiện nghi nếu có cơ hội, nhưng người Nga đã nâng sự hưởng thụ lên hẳn một tầm cao mới.

“Làm thế nào mà em dụ được chị tới đây nhỉ?” nó hỏi Dan, mắt dán vào cây đại dương cầm ngay giữa phòng khách sạn. Chúng đã đánh liều gọi một chiếc taxi, sau đó Dan giơ tấm thẻ Visa vàng ra và bảo, “Chở chúng tôi đến khách sạn tốt nhất ở St. Pete’s”.

Chúng đã tới Grand Hotel Europe, một trong những khách sạn đẹp nhất tại Nga. Nhưng khi bước chân vào căn phòng cao cấp hai ngàn đôla một đêm, Dan khẳng định nó vẫn chưa xứng tầm.

“Ăn gian quá!” Dan nói. “Sáu mươi tám ngàn rúp mà không có lấy một máy chơi pinball hay sao?”

Dan chạy từ phòng này sang phòng kia, qua tất cả những đồ đạc và tranh đắt tiền.

“Thậm chí bọn họ còn không có TV màn hình lớn và máy bán nước ngọt tự động nữa!”

“Căn phòng có hai chiếc giường to rất đẹp và món ăn thì vô tận. Với chị thế là đủ rồi,” Amy nói, những ngón tay đang cọ cọ vào một món đồ nhỏ. Đó là vật mà con bé đã tìm thấy trong túi bức tượng Rasputin tại cung điện: một vật lưu niệm hình chữ nhật bằng gỗ có khắc một huy hiệu và những chữ:



Con bé hiểu những chữ ấy ngay lập tức, là một ám chỉ từ một trong những quyển sách yêu thích nhất của Amy. *Tội phạm không bị trừng phạt* ở đây, có hàm ý nói về tác phẩm kinh điển *Tội ác và trừng phạt* của văn hào Dostoevsky[1]. Amy yêu thích những quyển sách vừa to vừa hoành tráng của mình, và *Tội ác và trừng phạt* là một cuốn sách cực dày.

[1] Tội ác và trừng phạt xuất bản năm 1866, là tiểu thuyết thứ hai của nhà văn Dostoevsky được sáng tác trong quãng thời gian ông bị lưu đày 5 năm tại Siberia dưới chế độ Sa hoàng. Tác phẩm được xem là một kiệt tác của văn học thế giới.

Chính Dan, bằng cặp mắt tinh anh và trí nhớ siêu việt của nó, đã nhận ra chiếc huy hiệu. Quyển cẩm nang nước Nga có hẳn một mục viết về huy hiệu. Nó đã xác định được ngay đó là huy hiệu của thành phố Omsk, chính là nơi nhà Holt đang đi đến. Tệ ở chỗ bọn họ đã bị hai đứa nhà Kabra bám đuôi.

Amy lấy điện thoại của Nellie và đồ sạc ra, tìm một ổ cắm. Chúng bận bịu đến nỗi không thể liên lạc với Nellie, và tội lỗi chồng chất ấy đã làm thất bao tử của Amy lại trong nhiều giờ liền.

“Không thể tin được là chúng ta đã để chị ấy lo lắng một ngày một đêm. Tất cả những gì chị ấy biết đó là chúng ta vẫn đi tìm bánh rán ở Cairo.”

Khi nhìn sang, Amy thấy Dan đang nhắc điện thoại khách sạn gọi phục vụ. Nó mở cuốn thực đơn song ngữ Anh-Nga khổng lồ trên đùi. Amy lắc đầu, cắm dây sạc vào điện thoại và nhìn cái màn hình be bé xuất hiện điệu múa khởi động quen thuộc.

“Bọn họ cũng không có bơ lạc và đồ ăn vặt trên menu luôn sao? Món ăn của người giàu chả thú vị gì sất!” Dan nói. Nó cũng gọi soda cam, bánh quy sôcôla và hành chiên.

“Chị đang gọi Nellie,” Amy ngắt ngang. “Em có muốn nghe không?”

“Chờ đã,” Dan nói. Nó gác máy, chộp cái laptop và dây cắm điện, rồi xuống sàn với Amy. Cả hai ngồi cạnh nhau, ổ cắm điện ở giữa.

“Giữa tất cả chỗ đồ đạc lộn lầy này, vậy mà chúng ta ngồi trên sàn. Tội mình có bị sao không vậy?” Amy hỏi nó.

“Em nghĩ chúng ta không hợp với cuộc sống thượng lưu đâu. Tốt. Em chẳng muốn rút cuộc mình cũng giống như bọn Rắn Hồ Mang kia.”

Câu nói của Dan khiến Amy nghĩ không ngờ Dan đã thoát khỏi bùa phép của chiếc thẻ Visa vàng nhanh đến thế.

“Dan, nhìn xem. Chị ấy có tin nhắn này.”

Ánh sáng từ hộp thư thoại điện thoại của Nellie nhá lên màu xanh lá. Amy bấm nút NHẬN và kích hoạt chiếc loa bé xíu.

“*Bạn có bảy tin nhắn mới,*” một giọng nữ phát ra.

Amy bấm số 7 và tin nhắn đầu tiên phát lên, mặc dù tín hiệu rất xấu và chúng chẳng nghe được hết tin.

“Nếu tụi em... HÃY GỌI CHO CHỊ! Mua bánh rán... quá lâu. Số điện thoại khách sạn là...” Tin nhắn về cuối bị đứt quãng quá nhiều khiến cả hai không sao nghe được.

Có thêm 5 tin nhắn nữa với chất lượng tệ chẳng kém, tất cả đều từ Nellie, giọng cô nàng mỗi lúc một thêm lo lắng khi cố gắng liên lạc với tụi nó.

“Chị ấy sẽ giết chúng ta mất,” Dan nói.

“Em nói đúng,” Amy đồng tình.

Amy bấm nút nhận tin nhắn cuối cùng. Lần này không phải của Nellie.

“Hãy gọi để báo cáo tình hình,” giọng thì thào của một người đàn ông phát ra. “Chúng tôi vẫn chưa nghe tin gì từ cô.”

Dan và Amy tròn mắt nhìn nhau.

“Em có biết là ai không?” Amy hỏi Dan. “Em chưa từng nghe giọng nói này, phải không?”

“Chưa,” Dan trả lời và lắc đầu thật mạnh, như thể muốn tống khứ cái ý nghĩ tồi tệ ra khỏi đầu nó. Chúng lại nhìn nhau thêm một giây nữa, và Amy quyết định đổi đề tài.

“Chị hy vọng Nellie vẫn ổn. Chị lo cho chị ấy quá.”

“Còn em không biết con Saladin đang ra sao,” Dan nói, một chút quan tâm hiện ra trong giọng nói của nó.

“Ta hãy email thay vì gọi cho chị ấy,” Amy quyết định. “Chỉ để báo rằng chúng ta vẫn ổn. Như thế chúng ta không còn phải lo chị ấy sẽ phát hoảng vì mình. Chị chẳng chắc có thể viết mail được ngay không nữa.”

“Và nói chị ấy trông nom con Saladin thật kỹ nhé,” Dan dặn thêm.

Cả hai online và màn hình hiện ra một chuỗi email từ Nellie trông rất giống những tin nhắn cô nàng đã để lại. Nellie cũng cẩn thận báo chúng biết con Saladin vẫn đang ổn và thậm chí còn nhấm nháp món cá tươi do cô mua ở chợ Cairo và giờ thì đang ngủ trong phòng khách sạn.

“Em thấy chưa?” Amy hỏi. “Con Saladin vẫn ngon lành.”

Amy cầm laptop lên và bấm ngay một tin trả lời.

Nellie thân mến, chúng em tình cờ lao vào một hành trình vẫn chưa thể rút lui được. Trước khi kịp hiểu ra thì chúng em đã trên đường rời Cairo để đi đến nước Nga. Mọi chuyện xảy ra thật sự rất nhanh. Chúng em biết chị sẽ không đến gặp chúng em được, nhưng cũng đừng lo - hai đứa em đều ổn. Đến giờ vẫn chẳng có vấn đề gì. Chị hãy trông con Saladin thật tốt nhé. Chúng em hứa sẽ viết tiếp vào sáng ngày mai. Đừng lo - chúng em ổn mà! Amy và Dan.

“Thế nào?” Amy hỏi.

“Em nghĩ như thế sẽ ổn đấy. Chị gửi đi.”

Amy bấm nút GỬI. Ít ra thì Nellie sẽ biết là tụi nó chưa chết.

“Ta cũng nên gửi gì đó cho Hamilton nữa, chị nghĩ thế không?” Dan hỏi.

Amy suýt nữa đã quên mất. Dĩ nhiên rồi! Chẳng đường kế tiếp dẫn đến Siberia, là nơi Hamilton Holt đã đến hồi đầu giờ sáng trên chuyến tàu xuyên Siberia. Con bé bắt đầu viết một mail khác trong khi Dan lấy địa chỉ của Hamilton trong balô.

Hamilton - Đến lượt anh đấy. Chúng tôi đã tìm thấy món kế tiếp và nó dẫn tới nơi anh đang đến. Khi đến Omsk, anh hãy tìm bức tượng Dostoevsky. Ông ấy là một nhà văn nổi tiếng của Nga, nên nếu hỏi mọi người xung quanh thì anh cũng sẽ chẳng gặp vấn đề gì khi tìm ông ấy. Quan trọng là: anh phải tìm ra Dostoevsky đang nhìn vào thứ gì. Hãy theo hướng mắt của ông ấy. Bất kể ông ấy đang nhìn gì thì đó chính là manh mối kế tiếp cho cuộc tìm kiếm. Chúng tôi đoán manh mối đó sẽ dẫn ngược trở lại chỗ hai đứa chúng tôi. Hãy dẫn đầu cuộc đua nhé! Hãy gọi cho chúng tôi khi anh tìm thấy. Amy và Dan.

“Điện thoại đang reng kìa,” Dan báo.

Điện thoại của Nellie đang rung nhẹ trên sàn trải thảm.

Dan nhìn màn hình. “Hẳn là Nellie gọi đó. Chị ấy chắc hẳn đã ngồi bên máy tính chờ chúng ta liên hệ. Tốt thật, đúng không?”

Nhưng Amy không chắc lắm. Nó đã kiệt sức, và giọng nói thì thào của người đàn ông trong điện thoại của Nellie dường như nhằm vào con bé. *Hãy gọi để báo cáo tình hình. Chúng tôi vẫn chưa nghe tin gì từ cô.*

“Cứ để cho nó reng,” Amy nói. “Tụi mình hãy chợp mắt một chút.”

Khi Dan thức giấc, Amy đã đi mất. Trong tích tắc thằng bé phát hoảng, chạy khắp từ phòng này sang phòng khác cho đến khi trông thấy một tờ giấy nhét ở giường nó.

Chị đi mua cho chúng ta thêm vài bộ quần áo ở sảnh khách sạn. Đồ của mình đang mặc đã góm lấm rồi. Chị quay lại ngay. Gọi bữa sáng đi, đồ mê ngủ.

Dan buông một tiếng thở ra nhẹ nhõm. Nhìn vào đồng hồ, nó thấy đã 9 giờ sáng. Thằng nhóc làm một con tính nhanh trong đầu. Nếu tin vào NRR, chúng chỉ còn lại 10 giờ trước khi “căn phòng” đóng lại, cho dù cái thứ đó là gì đi chăng nữa.

Khi Amy trở về từ sảnh khách sạn tay xách hai giỏ quần áo, Dan đã tắm tấp xong và gọi phục vụ mang lên một bữa ăn hoành tráng. Nó chui ra khỏi phòng tắm trong một màn sương hơi nước, mặc chiếc áo choàng tắm trắng tinh bằng nhung lông còn chân mang dép lê.

“Chúng ta nên giữ những thứ này, chỉ lần này thôi,” Dan nói. Tiếng của nó dứt quãng vì thằng bé đang đánh răng với chiếc bàn chải của khách sạn.

“Nếu chúng ta có hẳn một cái phòng trong balô thì cứ việc. Hãy xem Hamilton Holt có gửi email cho chúng ta không.”

“Chị muốn nói tới Hamilton *Đần*[2] đúng không?” Dan phá lên cười.

[2] Dan chơi chữ, từ Dolt (đần) gần giống từ Holt

“Chẹp, bây giờ chúng ta đã dính vào hẳn rồi,” Amy nói trong lúc tìm trong hai chiếc túi, lấy thứ gì đó để mặc. “Tốt nhất là hãy tận dụng chuyện này.”

Dan quẳng bàn chải đánh răng vào bồn rửa mặt rồi đến chỗ hai túi quần áo cạnh Amy.

“Dưới đó người ta có những cửa hiệu rất đẹp. Chị tính tất cả vào tiền phòng rồi.” Amy nhe răng cười. “Chị bắt đầu biết dùng cái thứ này rồi nha.”

Tất cả mọi thứ từ đồ lót đến quần jeans, áo thun mới được lôi ra khỏi túi. Hai đứa quay về phòng riêng, nhanh chóng thay đồ mới và gặp nhau ở cửa ra cũng vừa lúc phục vụ mang thức ăn lên.

“Chị lấy laptop,” Dan nói, “còn em sẽ lấy thức ăn.”

Tại nó ngon ngấu hàng đồng bánh kẹp nóng hổi với những tách sôcôla nóng, và cảm giác may mắn, thỏa thuê tràn ngập trong chúng. Tại nó được nghỉ tốt, ăn ngon, được diện quần áo mới. Còn gì hơn nữa cho mười giờ đồng hồ phiêu lưu trước mắt? Trong lúc ăn, Dan kiểm tra email. Thằng nhóc cười sặc sụa đến độ một mẫu bánh kẹp từ trong miệng nó vọt ra đáp xuống đĩa của Amy.

“Góm quá!” Amy la lên, nhưng nó cũng bật cười. Amy búng miếng bánh Dan nhai dở đó ra mặt bàn và hỏi thằng bé xem có chuyện gì khiến nó buồn cười đến vậy.

“Chúng ta có mail từ Hamilton. Xem này.”

Dan trượt chiếc laptop đến vị trí mà Amy có thể nhìn thấy được màn hình. Có một bức ảnh nhà Holt đang đứng trước ga Omsk. Tất cả bọn họ đều mặc áo paca[3] khổng lồ, cười ngoác đến tận mang tai. Trông bọn họ như một đội thể dục chuẩn bị trượt tuyết trong tiết trời đông khắc nghiệt - ngoại trừ cảnh mặt trời đang chiếu sáng và tất cả những người khác mặc áo khoác mỏng. Dưới bức ảnh là phần hồi âm của Hamilton cho email đêm hôm trước.

[3] Áo khoác lông dày của xứ lạnh.

Mẹ tao bắt chúng tao phải khoác mấy cái thứ ngu xuẩn này để chụp một kiểu ảnh gia đình. Bà nói như thế sẽ làm thành một tấm thiệp Giáng sinh hoàn hảo. Sao cũng được. Thời điểm này trong năm ở Siberia không lạnh tí gì, do đó bọn tao đã bỏ áo jacket rồi. Bố đã đi tìm bánh nhân thịt, mẹ và hai con bé sinh đôi đang tìm một nhà tắm. Tao chỉ vừa kết nối mạng cho chiếc laptop thôi - ở vùng lãnh nguyên này sóng chập chờn lắm, haha. Nhưng tao đã nhận được thư của bọn mày. Tao đang ở một tiệm café internet. Tìm đường đến bức tượng Dostrovinsky chẳng gặp vấn đề gì. Thằng cha ấy có một cái tên lạ thật, nhưng thế lại tốt, vì có một người ở quán café đã chỉ tao cách tìm bức tượng. Tao may mắn thật, nó chỉ sát ngay góc đường thôi. Tao sẽ kiểm tra xem thằng chả đang nhìn gì và báo cho chúng mày biết. Điện thoại ở đây cũng ba trợn, nhưng tao có thể có một hay hai nấc sóng khi ra ngoài trời. Đi tìm thôi - Búa Tạ.

“Búa Tạ?” Dan nói. “Hắn ta đang đùa đúng không?”

“Chắc là một biệt danh trong gia đình thôi.”

Dan nhét một miếng bánh kếp vào miệng và giơ chiếc nĩa lên cao.

“Hãy coi chừng, hỡi các đối thủ - Búa Tạ đang ra tay!”

Tụi nó đang cười khúc khích thì nghe thấy điện thoại của Nellie lại rung lên.

“Em nghĩ lần này chúng ta nên trả lời,” Dan nói với vẻ nghiêm trang.

Amy bước đến chỗ chiếc điện thoại và cầm nó lên. Số máy lạ. Nó quyết định đã đến lúc phải trả lời máy.

“Xin chào?” Amy nói vào máy điện thoại.

“Amy? Có phải Amy không?” Giọng nói mừng rỡ của Nellie tràn ngập trong điện thoại. Xem ra

cô nàng vô cùng vui sướng.

“Là em đây, bọn em ổn cả!” Amy đáp.

“Ừ, ừ, Ừ! Dan có ở đó không? NÓ AN TOÀN CHỨ?”

“Dan ổn, miễn là nó không bị nổ tung vì xức quá nhiều bánh kẹo thôi.”

“Chị lo về tội em muốn CHẾT,” Nellie nói. “Con Saladin chẳng chịu ngừng la hét. Nó cũng nhớ hai đứa đấy. Ở Nga ư? HAI ĐỨA ĐANG ĐÙA VỚI CHỊ SAO? Làm sao hai đứa DÁM để điều đó xảy ra?”

“Con Saladin làm sao?” Dan hỏi.

Amy ra hiệu cho nó ngưng lại vì Nellie vẫn đang tiếp tục bài giảng.

“Chị không biết cái gì đã nhập vào hai đứa nữa! Ở YÊN ĐÓ cho đến khi chị có mặt. Chị đã đặt một chuyến bay đến Moscow. Chính xác hai đứa đang ở đâu vậy?”

Amy thử tính nhẩm trong đầu. Moscow đến St. Petersburg... hẳn là một chuyến tàu chạy suốt đêm. Như thế là quá lâu, tội nó không đợi được.

“Chúng em đang ở St. Petersburg, nhưng vẫn phải đi tiếp nữa, Nellie ạ,” Amy nói. “Cuộc đua này của chúng em rất ngặt về thời gian. Em không nghĩ rằng bọn em có thể chỉ ngồi chờ ở đây chẳng làm gì suốt cả ngày.”

Một cuộc gọi khác cố chen vào giữa chừng. Đó Là Hamilton Holt.

“Nghe này, chị Nellie, bọn em phải đi đây. Hãy đến Moscow và chúng em sẽ gọi ngay khi có thể. Bảo trọng nhé.”

“KHÔNG ĐỜI NÀO! Hãy ở yên ở...”

Amy bấm tắt điện thoại và chuyển cuộc gọi. Hamilton bắt đầu hét vào máy, to đến mức ở bên kia phòng Dan cũng có thể nghe thấy.

“Tao đã thấy rồi! Tao đã thấy cái thằng cha nhà văn này đang nhìn gì rồi!”

“Hay lắm, Hamilton! Nó là gì? Ông ấy đang nhìn cái gì?”

Dan xích lại cạnh Amy để nghe rõ.

“Bố ơi! Con tìm ra rồi!”

Nghe như Eisenhower Holt đang cố giật lấy chiếc điện thoại. Amy còn nghe thấy tiếng Mary-Todd la hét gì đó ở phía sau.

“Này, buông cái áo paca đó ra!” Reagan và Madison đang hò hét ở đâu đó bên cạnh.

“Ông ấy nhìn xuống đất!” Hamilton reo lên. “Ở đó chỉ toàn gạch, và một trong những viên gạch có viết cái gì đó. Viết là...”

“Hamilton? Nó viết sao?”

“Là ‘Phòng đồ chơi của Alexei’ và có một biểu tượng nhỏ nữa ở đây, trông như một viên đá quý có sáu cạnh.”

“Anh không nói cho bọn Kabra chứ?”

“Bọn thua cuộc ấy á? Không đời nào,” Hamilton đáp.

“Hay lắm, Hamilton! Ông anh đã làm được! Hãy... chờ hướng dẫn tiếp theo nhé.”

“Đồng ý... Bố ơi! Yo, Bố ơi! Chuyện này không còn kiểm soát được nữa rồi. Holt Búa Tạ tắt máy đây!”

Cuộc gọi kết thúc và Amy chạy băng qua căn phòng đến chỗ quyển cẩm nang về nước Nga.

“Điều này đã xác nhận nghi ngờ của chị,” Amy giở nhanh những trang giấy, tìm kiếm, tìm kiếm, và tìm kiếm...

Con bé ngược cặp mắt sáng lấp lánh lên nhìn Dan. “Hãy lấy balô nào. Chúng ta phải đến thăm một hoàng thôn!”

CHƯƠNG 8

AMY CAHILL ĐÃ BỊ BẮT NẠT, bị đặt máy ghi âm để nghe lén, bị chơi xấu sau lưng quá nhiều lần. Con bé quyết không để taxi lừa nó nữa.

“Em có ý này,” Dan nói. Nó gắn bộ râu dê và ria beatnik vào rồi đi thẳng đến ngân hàng đặt trong khách sạn, khoe ra một nụ cười cùng hộ chiếu và thẻ Visa vàng.

“Tôi cần rút tiền mặt. Anh có thể kiểm được chứ?”

Amy cố nhin cười. Chẳng lẽ Dan thật sự nghĩ rằng nó sẽ có tiền thật với một câu như thế hay sao?

“Chúng tôi tính phí một ngàn rúp cho các thẻ Visa từ Mỹ,” viên thu ngân trả lời. Một ngàn rúp là chừng 30 đôla Mỹ, với Amy có vẻ là một số tiền lớn. Rồi nó lại nghĩ, đó là tiền của NRR, không phải của nó, và chúng cũng mới vừa xữ đẹp hơn 2.000 đôla nữa trong hóa đơn.

“Được thôi,” Dan trả lời. “Và, à này, khi xong việc hãy tự boia cho anh một ngàn. Tôi sẽ rút một trăm ngàn rúp nếu trong thẻ này vẫn còn tiền. Chuyển này tiêu xài kinh dị thật. Hẳn là cái thẻ này cũng sắp tới lúc cạn tiền rồi.”

Dan bật cười cứ như thể nó chẳng đếm xỉa gì tới chuyện tiền bạc, nhưng Amy thì biết rõ lắm. Hồi còn ở nhà, tụi nó đã phải dè xẻn từng đồng xu một.

“Chà chà, ngài thật tốt bụng,” tay thu ngân, thành linh trở thành bạn chí thân của Dan, trả lời. “Tính theo tiền Mỹ các vị rút sáu ngàn đô. Thẻ này vẫn còn bốn mươi bốn ngàn đô chưa sử dụng. Nhưng dĩ nhiên quý vị đã biết giới hạn tín dụng của mình là bao nhiêu rồi.”

“BỐN MƯƠI BỐN NGÀN ĐÔ!” Dan kìm một tiếng ho kinh ngạc, rồi yêu cầu rút thêm 100.000 rúp nữa, chỉ để phòng hờ. Nó nhào người lại gần Amy rồi thì thầm, “Nếu tiền rúp giống như đá cẩm thạch thì balô của em sẽ nặng thiệt là nặng đó.”

Viên thu ngân đếm xong chỗ giấy bạc. Đồng tiền trị giá 7.500 đôla Mỹ cao đến nỗi nó chòng chành nghiêng ngả khi Dan với lấy 1.000 rúp ở trên cùng. Mắt thẳng bé mở to hết cỡ và nó bồi dưỡng cho viên thu ngân thêm một 1.000 rúp nữa.

“Ngài thật hào phóng, thưa ngài. Xin cảm ơn! Xin chúc ngài và cô bạn trẻ một ngày tốt lành.”

Quai hàm của Amy trĩ xuống đầy vẻ sừng sốt khi con bé nhận ra rằng trong lớp hóa trang, Dan thật sự trông già hơn nó rất nhiều.

“Nó *không* nhiều tuổi hơn tôi đâu!” Amy buột miệng nói không suy nghĩ.

Dan cười điệu dàng và chồm người đến gần viên thu ngân. “Ông bạn biết những cô em gái bé bỏng nhạy cảm thế nào mà. Cô em ấy thật khó tính.”

“Cứ làm thế đi, ông bạn,” Amy rít lên khe khẽ, “và tôi sẽ xé cái bộ râu giả đó ra khỏi bản mặt ngốc xít của ông cho coi.”

Ngay khi cả hai rời khỏi sảnh khách sạn và ra ngoài phố, Amy dồn dập truy hỏi Dan.

“Em muốn làm chuyện quái quỷ gì với chỗ tiền đó?”

“Em có kế hoạch,” Dan trả lời.

“*Kế hoạch* à? Em ăn quá nhiều kẹo và nó khiến đầu óc em lung tung rồi.” Mang theo người quá nhiều tiền khiến cảm Amy thấy lo lắng.

“Kìa, có vẻ cái đó chính xác là thứ mà chúng ta cần,” Dan nói.

Nó quan sát một người đàn ông trung niên bước ra khỏi một chiếc xe hơi. Đó là chiếc xe nhỏ nhất Amy từng được thấy, trông như một chiếc *go-cart*[1]. Và nó màu xanh, càng khiến Amy thấy căng thẳng. Xanh là màu yêu thích của Dan.

[1] Go-Cart (Go Kart) là một dạng xe đua mini, có bề ngoài nhỏ gọn nhưng tốc độ rất nhanh.

“Đã đến lúc em bắt đầu bộ sưu tập xe hơi rồi đây!” Dan nói. “Đi nào. Chuyện này rồi sẽ rất tuyệt đấy.”

“Em đã ngó ngán hơn mức chị tưởng quá nhiều rồi đó,” Amy càu nhàu. “Và có chuyện này nè. Em có nhớ rằng *chẳng ai trong chúng ta biết lái xe hơi* không?”

Nhưng Dan đã băng qua đường và chào người đàn ông. Người này đầu hói nhẵn thín như một củ khoai tây, trên cà vạt vương vài vết bẩn và có vẻ như ông ta đang bị muộn một việc gì hệ trọng lắm.

“Chiếc xe giá bao nhiêu vậy?” Dan hỏi. “Tôi đang vội và tôi có tiền mặt đây.”

Ông ta liếc nhìn Dan, thấy tay thanh niên đó mới nhỏ bé làm sao, và bật ra một tiếng cười chế giễu. “Lũ người Mỹ ngu ngốc! Biến về nước đi!”

“Có thấy chiếc balô này không?” Dan nói, bám theo sau ông ta. “Bên trong đựng đầy tiền đấy! Tôi nghiêm túc trong chuyện này mà!”

Người đàn ông dường như không thể cưỡng nổi và quay lưng lại. “Bên trong balô có bao nhiêu? Tiny Tim không rẻ đâu,” ông ta đáp.

Tiny Tim?! Amy ngẫm nghĩ. “Hãy khoan đã nà...”

“Được rồi,” Dan cướp lời chị nó. “Tôi sẽ đưa cho ông, chà, xem nào... hai mươi ngàn rúp, nhé?”

Amy bật ra một tiếng ho với âm thanh nghe kỳ quái, cứ như thể một cuộn tóc rối mắc trong họng nó. Cái ý tưởng trả hai mươi ngàn *đó* thật điên rồ.

“Ba mươi,” ông ta trả giá, tay nắm lại cà vạt và liếc xéo Dan.

Dan lôi tiền mặt ra khỏi chiếc balô.

“Cậu có biết lái xe của Nga không?” người đàn ông hỏi, mặt mày trở nên hớn hở. “Tôi sẽ chỉ cho!”

Dan tươi cười với ông ta. “Vậy là ông đã chịu giá rồi nha.”

Vài phút sau, gã đầu khoai tây đã cầm ba mươi ngàn rúp, sướng rơn, và chỉ cho Dan và Amy năm phút cách điều khiển chiếc Tiny Tim. Chiếc xe chẳng lớn hơn một cái tủ lạnh là bao, và chỉ có hai số duy nhất: nhanh và chậm.

“Hãy giữ nguyên cần lái cho đến khi Tiny đạt vận tốc 25, rồi kéo nó xuống, như thế này này.” Người đàn ông chộp lấy cần sang số và kéo ngược nó về phía sau khoảng 30 centimet. “Không... phải nói thế nào nhỉ... giết?”

“*Giết*,” Amy chỉnh lại, nó có vẻ như bắt đầu thích thú hơn với Tiny Tim.

“Em gái này thật bất lịch sự,” gã nói.

“Ông nói phải đấy,” Dan đồng tình, nó đưa những ngón tay vuốt vuốt chòm râu giả. Amy nghĩ mình có thể nổ tung lên vì điên tiết.

Người đàn ông trở vào bàn đạp trên sàn xe trước ghế ngồi của tài xế. “Đây là thắng, kia là ga. Đơn giản!”

“Coi bộ tương đối đơn giản,” Dan bình luận. Amy vẫn không thể tin cả hai đứa vừa mua một chiếc go-cart để làm một chiếc xe hơi.

“Tôi bị trễ giờ rồi,” người đàn ông nói tiếp, đoạn vỗ vỗ vào túi quần để bảo đảm số tiền vẫn còn ở đó. “Hãy cẩn thận. Tiny trông thể thôi nhưng nó rất nhanh. Nó sẽ cho cậu dịp chứng tỏ bản lĩnh đàn ông trai tráng của mình. *Da svindanya*[2]!”

[2] “Chào tạm biệt”, tiếng Nga.

“Anh bạn à, mình đang khoái điều khiển cái thứ này đây,” Dan nói. Amy nghiêng rằng. Con bé ghét bị thằng em gọi nó là anh bạn. Cái từ đó hoàn toàn chẳng có nghĩa lý gì cả.

Dan cười toe toét. “Chúng ta có cả một đồng tiền và một chiếc xe riêng! Thật không thể tin được.”

“Phải rồi,” Amy nói. “*Ngu* không thể tin được.”

Dan trông có vẻ như bị tổn thương. “Ngu gì chứ. Mỗi lần chúng ta sử dụng tấm thẻ, NRR có thể theo dõi chúng ta. Giờ thì chúng ta như những kẻ ngoài vòng pháp luật - có tiền mặt và tự mình lái xe đi khắp thành phố. Chẳng ai dò được tung tích nữa.”

Amy phải nhượng bộ quan điểm ấy, nhưng mà không đời nào nó để cho thằng em mười một tuổi chở mình đi khắp nước Nga.

“Lui ra, Richie Rich[3]. Cơ bản là chị đã có giấy phép tập lái rồi[4]. Chị có thể điều khiển được món này.”

[3] *Richie Rich* là nhân vật trong bộ phim cùng tên của đạo diễn Donald Petrie - một đứa trẻ giàu nhất thế giới.

[4] *Giấy phép tập lái* là một chứng chỉ giới hạn, cho phép một người học lái xe nhưng vẫn chưa có bằng lái.

Dan chống cự lại cho đến khi bộ ria của nó rơi xuống, nhưng Amy vẫn không lay chuyển. Nó ngồi vào ghế của tài xế, lòng can đảm trong nó trỗi dậy.

Dan chuyển sang chiêu công kích. “Chị hoàn toàn chắc là sẽ làm được chứ? Em có kinh nghiệm chạy xe trên đường xá ở Nga rồi. Có lẽ chị nên để cái kính nghi...”

“Hãy im lặng để cho chị tập trung, được không nào?”

“Ồ, được, giọng của chị nghe *thực sự* là đã sẵn sàng lái xe rồi đó,” Dan dần dỗi, nó cài chiếc dây an toàn cũ kỹ tả tơi vào hông.

Đến lúc rồi. Amy đã sẵn sàng. Con bé xoay chìa khóa và ống pô xe khạc ra một chùm khói. Động cơ bắt đầu rú lên, nổ lộp bộp như chẳng muốn gì khác ngoài việc lao đi bằng bằng trên đường.

“Ô kê,” Amy hít một hơi sâu và đặt chân vào bàn đạp. “Ba mươi ngàn rúp lên đường đây.”

Tiny Tim lão đảo trên đường với tốc độ chừng 5 cây số một giờ cho đến khi Amy làm quen được với nó và cho tăng vận tốc lên 15 cây. Chẳng mấy chốc con bé đã kéo ga lên tới 30.

“Chị thích Tiny Tim phải không?” Dan hỏi. “Thôi nào, để cho em lái đi. Năn nỉ đó!”

“Cứ ngồi đấy mà mơ đi, bồ tèo à,” Amy nói với nó. “Hãy dò đường xem nào và đừng làm chị mày phân tâm.”

Dan cần nhần, nhưng thằng nhóc cũng tìm thấy bản đồ thành phố St. Pete đã được đánh dấu sẵn trong quyển sách. Một nụ cười ngời sáng trên khuôn mặt của Amy. Khi đồng hồ đo tốc độ chỉ sang 35, nó gạt mạnh cần số xuống và Tiny Tim lao thẳng về phía trước với âm thanh ro ro ầm ỉ.

“Ái chà! Nó tăng tốc nhanh thật!” Amy bình luận.

Tiny Tim lắc lư chao đảo trong lúc Amy cố tìm bàn đạp thắng.

“Amy,” Dan cảnh báo. “Chị nhìn thấy cột điện thoại chứ? AMY!”

Amy bẻ vô lăng thật mạnh sang trái, né được vĩa hè mà xém chút nữa tụi nó đâm vào.

“B-b-bình tĩnh nào Tiny Tim!” Amy la lên. Cuối cùng thì con bé cũng tìm thấy bàn đạp thắng, nhấp nhẹ vào đó vài lần và kiểm soát chiếc xe trở lại.

“Chị nghĩ chị đang bắt đầu quen với nó,” nó nói.

Amy liếc nhìn Dan. Trông thằng bé với bộ dạng thiếu não như cái lần bà trẻ Beatrice tịch thu những cây côn nhị khúc của nó. Nhưng thằng nhóc vẫn chỉ đường một cách đầy trách nhiệm, vẫn hỏi han này nọ trong lúc tụi nó tiếp tục hành trình.

“Chị hãy nói lại cho em biết vì sao chúng ta lại đến ngôi làng của hoàng tộc này.”

“*Hoàng thôn*. Ở Nga người ta gọi nó là Tsarskoye Selo, Làng của Sa hoàng. Đó là nơi dòng họ Romanov tới nghỉ mát.”

“Và tại sao chúng ta lại quan tâm đến nhà Romanov chứ?” Dan hỏi tiếp.

“Họ là gia đình hoàng tộc cuối cùng tại nước Nga. Đó là gia đình mà Rasputin đã có rất nhiều ảnh hưởng.”

Amy đã chạy ra tới một xa lộ thật dài với vận tốc chừng 40 km giờ. Trên đường đến làng Sa hoàng, nó kể cho Dan nghe tất cả về gia đình hoàng tộc cuối cùng của nước Nga. Về việc họ đã bị truất ngại và bị đày về sống ở ngôi làng đó ra sao. Mới hôm trước, họ còn là gia đình uy quyền nhất nước Nga, hôm sau đã trở thành tội nhân. Amy đặc biệt quan tâm đến công chúa trẻ tuổi Anastasia. Mọi điều mà Amy đọc về bà đều tuyệt vời. Anastasia được nuôi dạy như một đứa trẻ bình thường chứ không phải một đứa trẻ thuộc hoàng tộc, và bà cực kỳ đáng yêu. Bà cũng tinh nghịch khác thường, luôn thích chơi khăm giáo viên và bạn bè.

“Bà ấy thích bày ra đủ mọi mưu mẹo, và rõ là bà trèo cây cũng rất giỏi. Một khi bà đã ở trên cây rồi thì khó mà bắt bà trèo xuống được.”

“Nghe có vẻ bà này thuộc kiểu con nít như em,” Dan nói.

“Nhưng công chúa lại có một kết cục tồi tệ. Bà ấy bị giết chết, Dan ạ. Tất cả bọn họ. Người em của bà, Alexei, ba người chị. Và cha mẹ bà. Có một tiểu đội hành quyết, đạn bay vèo vèo khắp nơi, dội vào tường bật ra. Nhưng có một điểm lạc quan, một cái gì đó mà chị cho rằng có liên quan đến tất cả mọi chuyện này. Có rất nhiều người tin rằng Anastasia không chết với những người còn lại trong gia đình.”

“Vậy bà ấy chết khi nào?”

“Ai mà biết? Nhưng vài năm sau có một số người nói họ muốn kiểm tra mộ, và xác của bà không có ở đó.”

“Tuyệt!” Dan trầm trồ.

“Em biết chị nghĩ gì không? Chị nghĩ Rasputin là một Cahill. Chị nghĩ ông ấy đã cố cứu Alexei và Anastasia. Có lẽ ông ấy đã cho cả hai người bọn họ một thứ gì đó khiến khó có thể giết nổi họ. Trước hết là Alexei, chữa cho hoàng tử này khỏi bệnh, và rồi Anastasia, để cứu bà khỏi tiểu đội hành quyết. Có lẽ bọn họ *không thể* giết chết nổi bà.”

Dan yên lặng, mắt nó mở to, và Amy biết thẳng em mình lại lạc vào những giấc mơ siêu anh hùng giữa ban ngày.

Dan Siêu Nhân. Đó là tất cả những gì mình cần.

Cả hai tiếp tục đi trong yên lặng khi St. Petersburg biến mất và vùng nông thôn bắt đầu thay thế. Những ngọn đồi nhấp nhô dọc hai bên dẫn đường cho chúng, và khi hạ kính xe xuống, cả hai người thấy bầu không khí thật trong lành.

“Ngôi làng là một trong những chốn cuối cùng mà Alexei và Anastasia từng chơi đùa. Phòng đồ chơi của Alexei là nơi ưa thích trong lâu đài. Và chị sẽ kể cho em nghe một chuyện nữa. Ngay trước lúc bọn họ bắt công chúa đi, Anastasia và những người chị đã cất giấu những món nữ

trang giá trị nhất. Họ thêu chúng vào quần áo để không một ai tìm thấy được.”

“Làm sao chị biết điều đó?” Dan quay sang nhìn chị nó bằng vẻ hoài nghi. “Đừng nói với em là quyển sách này có một chương nói về cách giấu đồ vật có giá trị nha.”

“Trên wikipedia,” Amy nói. “Chị đã xem trong lúc em vẫn còn đang ngủ. Họ đã giấu rất nhiều nữ trang vào gấu áo và quần. Hamilton Holt nói rằng bức tượng Dostoevsky ở Omsk có một viên đá quý nằm trên viên gạch cùng chữ Phòng đồ chơi của Alexei. Chị nghĩ chúng ta nên để mắt đến một bài viết về áo quần trong căn phòng này. Dám cá đó là nơi hai chúng ta sẽ tìm thấy cái đang tìm.”

Hoàng thôn đã hiện ra trong tầm mắt và Amy đập thẳng, cho Tiny Tim về số nhỏ lúc nó lạch bạch giảm tốc và trườn đi.

“Ta hãy để Tiny Tim càng xa những tay bảo vệ càng tốt. Em không thích khi thấy bọn họ mang nó đi đâu.”

Chúng đậu xe và đi theo một hàng dài những khu vườn và những tòa nhà trắng lẹ. Những vòi phun nước lớn màu trắng phun tia nước ra khắp nơi và những thảm cỏ được tưới tốt hoàn hảo.

“Một nơi khá là đẹp để đi đây, nhỉ?” Dan nói. “Đâu có giống một nhà tù gì đâu.”

“Không đùa,” Amy nhắc nhở. Hoàng thôn còn lộng lẫy hơn những gì Amy từng tưởng tượng. Con bé đã được xem các bức ảnh về nơi đây nhưng chúng không thể bắt được vẻ đẹp của những trang cỏ dài vô tận và những tòa nhà thật lộng lẫy.

“Kia là cung điện Catherine,” Amy chỉ vào một tòa nhà dường như kéo dài đến cả dặm.

“Người Nga thích xây nhà dài nhỉ,” Dan bình phẩm. Cung điện Catherine trong mắt Dan như một ngôi nhà búp bê kéo dài. Nó có màu xanh nhạt với điểm nhấn màu trắng và họa tiết trang trí viền vàng, cao chừng hai mươi thước và chiều dài phải gấp mười lần chiều cao.

“Đó là nơi chúng ta phải đến,” Amy chỉ xuống một dãy những khu vườn nằm giữa hoàng thôn. “Cung điện Alexander. Nhanh nào, có lẽ chúng ta sẽ vào và ra thật nhanh.”

Cung điện Alexander khác hoàn toàn Cung điện Catherine. Những cây cột đá trắng sừng sững trước những bức tường màu vàng nhạt kéo dài tưởng như vô tận theo một hình chữ U rộng. Phía sau lối đi vòng tròn là trang cỏ xanh mơn mớn dẫn vào một hồ nước lấp lánh.

“Em hy vọng là chị biết chúng ta đi đâu,” Dan nói. “Nơi đây thật khổng lồ. Phải mất đến nhiều giờ đồng hồ mới tìm ra một căn phòng.”

“Chị đã xem trước rồi,” Amy nói. Con bé rút từ trong túi ra một tờ giấy dành cho khách sử dụng

trong khách sạn nó đã viết sẵn các ghi chú lên đó.

“Theo một blog du lịch chị đã xem được, Phòng đồ chơi của Alexei nằm ở tầng hai trong cánh dành cho trẻ em. Chúng ta đi qua phòng Đỏ, là nơi ta vào Sảnh Hoa cương, rồi đến Sảnh Chân dung...”

Amy tiếp tục liệt kê những chỉ dẫn tỉ mỉ cho đến khi chúng đến cánh cổng vòm và vào trong tòa lâu đài. Một hướng dẫn viên mặc đồng phục gập đầu chào và mỉm cười thân thiện.

“Chú có thể chỉ chúng cháu hướng đến Phòng đồ chơi của Alexei không ạ?” Dan hỏi ông ta.

“Đương nhiên rồi.” Ông quay sang và chỉ vào một cầu thang rộng. “Bước lên, xuống đến sảnh, rẽ trái. Đó là căn phòng lớn.”

Amy cất tờ chỉ dẫn của mình và cau có nhìn Dan. “Ồ chẳng chệ.”

Chỉ vài phút sau, tụi nó đã đứng trước cửa một trong những phòng dành cho trẻ em có thể nói là tuyệt vời nhất mà Amy từng thấy.

“Cậu bé này sướng thật,” Dan trầm trồ. “Nếu là em thì em sẽ không bao giờ rời khỏi đây trừ lúc em phải ăn hay vào nhà tắm.”

Phòng đồ chơi của Alexei là một không gian khổng lồ đầy ắp những món đồ chơi làm theo phương pháp thủ công từ bất kỳ thứ gì có thể tưởng tượng ra được. Có một mô hình cúp lều ngay giữa phòng, cạnh đó là hai chiếc thuyền kích cỡ đủ cho hai đứa trẻ. Một bộ đồ chơi xe lửa rất công phu có đường ray hằn hoi tỏa ra khắp mọi phía, một con chó chần cừu nhồi bông khổng lồ, thuyền buồm và những rương đựng các khối xếp hình. Trần nhà treo đầy máy bay và tàu lượn, và những ngôi nhà búp bê xếp kín cả một bức tường.

“Chị chẳng nhìn thấy tí quần áo nào, còn em?” Amy hỏi Dan. Phòng triển lãm được thiết kế chỉ cho phép du khách bước qua chính giữa căn phòng trên một tấm thảm đỏ hẹp và dẫn ra đầu bên kia.

“Đi nào,” Dan nói. “Hãy tới gần hơn xem nào.”

“Cha mẹ của hai cháu ở gần đây sao?”

Amy đã đến mép phòng và tiếng nói lạ vang lên khiến nó hết sức ngạc nhiên. Ngoảnh lại, con bé thấy hướng dẫn viên du lịch ở dưới lầu đã đi theo hai chị em nó.

“Trẻ em không được vào khi không có người lớn. Tay chân con nít tấy máu lắm.”

Amy ước gì Dan đã đeo râu giả vào, nhưng giờ thì quá muộn rồi.

Dan liếc sang chị nó, rồi bắt đầu cất giọng than vãn. “Nguyên cả cái chuyến nghỉ mát này chán kinh lên được. Oảiiii quá. Cuối cùng vừa may mắn tìm thấy một chỗ thật hay ho thì chúng ta lại không vào được.”

Amy nhanh chóng hiểu ý nó và phụ họa. “Cha mẹ chúng cháu vẫn còn ở cung điện Catherine, mãi mê xem tranh. Ôi chà.”

Người hướng dẫn du lịch có vẻ như thông cảm.

“Con của chú cũng thích căn phòng này.”

“Chú có thể dắt chúng cháu vào không ạ?” Dan nài xin.

Ông liếc nhìn xuống sảnh. Vẫn còn sớm và cung điện hãy còn khá trống trải. Đường như chẳng có ai sắp sửa vào viếng thăm cả.

“Hãy cho tay vào túi, nhé! Không chạm vào bất cứ thứ gì!”

Dan và Amy miễn cưỡng dứt tay vào túi, và người hướng dẫn bước vào phòng trước chúng. Ông đang chỉ cho cả hai xem mấy con tàu thì bỗng nghe một tràng tiếng Anh huyên náo của trẻ con phát ra ở cửa vào.

“Mẹ à! Hãy nhìn chỗ đồ chơi kia xem!” một đứa trẻ la lên, và chúng hiểu động lao thẳng đến túp lều.

“Dừng lại! Dừng lại ngay! Chỉ được đi trên tấm thảm đỏ thôi!” người hướng dẫn ngăn chúng lại. Cha mẹ chúng cố can thiệp, nhưng hai đứa nhỏ đã lao hết từ món đồ này sang món đồ khác, miễn sao thoát khỏi tầm với của hướng dẫn viên

Thời cơ đã đến, Amy tự nhủ, nó tiến đến xem xét một tủ quần áo. Dan vẫn đứng nguyên tại chỗ, cố hết sức giả bộ như nó chẳng biết tí gì về sự biến mất của chị nó trong căn phòng. Trước khi ông ta quay trở lại, Amy đã len vào một chiếc tủ và khép cánh cửa lại.

Bên trong rất tối, chỉ có một tia sáng hẹp rọi vào ở dưới gầm cửa. Amy dò dẫm xung quanh và phát hiện ra chiếc tủ treo đầy quần áo. Đây liệu có phải là những món đồ có từ rất lâu không nhỉ? Ngón tay Amy len xuyên vào một tấm vải mềm dính ren để tìm đồ trang sức nằm dọc theo viền áo. Nó lần mò tới một túi áo và những ngón tay chạm phải một thứ gì đó cứng cứng. Vật ấy nhỏ, có hình tròn, đặc và cứng, nhưng khi Amy lấy ra nhìn kỹ hơn thì cảm thấy một mùi hăng hăng xộc vào mũi.

Băng phiến!

“Ừi,” Amy khẽ kêu lên, thả viên băng phiến tròn màu trắng trở lại túi áo. Amy lăn ngón tay vào hết tất cả những chiếc túi mà con bé tìm thấy được: chẳng có gì khác ngoài băng phiến và những túm lông.

Âm thanh ghen ghét từ giọng nói của người hướng dẫn du lịch lọt vào trong tủ.

“Cô chị đâu rồi?”

“Chị cháu đã đi ra đằng trước rồi ạ. Cháu nghĩ mình cũng sẽ đi theo đây ạ,” Dan nói.

Mắt Amy bắt đầu thích nghi được với bóng tối trong lúc nó tập trung mấy ngón tay dò từng bộ quần áo một. Amy không chắc chắn, nhưng dường như ông hướng dẫn vừa mới ra ngoài cửa sau khi bảo đảm mọi thứ đã đâu vào đấy.

Cái gì đây? Nó đã chạm đến mặt sau tủ để dò thử phần gấu chiếc váy trẻ em. Amy bò trên hai tay và đầu gối, trườn vào sâu hơn nữa, giữ chặt lấy cái khối nhỏ trôi lên mà nó vừa phát hiện ra.

Vừa lúc đó, tay cầm chiếc tủ bỗng xoay và cánh cửa mở ra. Amy ngồi hoàn toàn bất động ở sau tủ, trốn trong một rừng áo và váy. Con bé có thể nhìn thấy bóng của người hướng dẫn du lịch.

“Chú có thể giúp cháu nhìn chiếc xe lửa rõ hơn không? Cháu mê xe lửa lắm.”

Đó là Dan, nó quay trở lại vừa kịp lúc.

“Ồ. Được chứ,” ông nói. “Nhưng ta phải tìm mấy đứa trẻ kia đã. Phải quản thật kỹ lũ trẻ hư mới được!”

Cửa tủ lại được đóng lại và Amy thở phào nhẹ nhõm. Con bé đã lỡ tay xé viền chiếc váy, cảm thấy mình thật tệ vì đã làm hỏng một món đồ quý giá đến nhường ấy. Theo Amy được biết, váy áo này đã được chính công chúa Anastasia mặc. Ý nghĩ ấy không thôi cũng khiến tay con bé run lẩy bẩy.

“Đây rồi!” Amy thì thầm, ngón tay nó cảm nhận được sự hiện diện của một hòn đá nhẵn. Amy cho nó vào túi, trở lại phía cánh cửa, và thử lắng nghe các tiếng nói. Nghe như bọn họ đã đi hết.

“Dan?” con bé thì thào, hơi he hé cánh cửa tủ quần áo ra và quan sát căn phòng. Cánh cửa đột ngột mở toang và Amy ngã nhào về phía trước, rơi đánh huych thật mạnh xuống sàn, suýt nữa làm vỡ một ngôi nhà đồ chơi đầy những hình nhân tí hon.

“Biết ngay mà!” ông hướng dẫn du lịch kêu lên tức tối.

Dan lao vào giải nguy, nó trèo lên con chó chăn cừu nhồi bông. “Cưỡi nào!” nó reo lên. Mắt Amy

muốn trời ra ngoài. Thằng em nó lúc nào cũng sẵn sàng tự làm bề mặt mình vì một lý do nào đó.

Người hướng dẫn du lịch lao thẳng đến chỗ Dan, hai hàm răng nghiến chặt. Amy lao về phía cửa, chạy nhanh hết sức có thể. “Đi nào, Dan!”

Con bé chẳng phải chờ lâu.

“Chạy mau!” Dan hét lên. “Ông ấy ngay sau lưng em kìa!”

Hai đứa phi thẳng xuống cầu thang, với người hướng dẫn du lịch theo sát phía sau.

“Đừng dừng lại, Amy! Cứ chạy tiếp đi!” Dan ra lệnh. Giờ đây những hướng dẫn viên khác cũng từ ba hướng ập tới, nhưng Dan và Amy cũng đủ nhanh chân để chạy đến được cửa vào cung điện. Hai chị em chúng lao nhanh vào ánh sáng rực rỡ của buổi sáng nước Nga đầy nắng và vẫn tiếp tục guồng chân.

“Đừng có mà quay lại đấy nhé!” người hướng dẫn du lịch bị đánh quả lừa thét lên. Ông ta đứng giữa hai đồng nghiệp, phùng phùng lửa giận. “Lũ con nít này! Chúng nó sẽ giết tôi mất!”

Tụi nó rồi cũng giảm tốc, bước đi thả lỏng cho đỡ mệt. Tới khi ấy, cả hai phá lên cười ngặt nghẽo.

“Chị tìm thấy một ít kẹo ở đó,” Amy nói với Dan. “Để dành cho em này.”

Con bé nắm viên băng phiến trong lòng bàn tay, nhưng Dan đâu có mắc mưu.

“Chị ăn trước đi!”

Amy không giỡn nữa, con bé ném viên băng phiến về phía hồ nước. Nó đã được lái xe lần đầu tiên trong đời, đã chạm tay vào quần áo của một nàng công chúa, và tìm thấy manh mối kế tiếp - quả là một buổi sáng tuyệt vời xét theo tiêu chuẩn của bất kỳ ai.

CHƯƠNG 9

ĐẦU NGÓN TAY IRINA SPASKY do dự đặt trên nút GỬI của điện thoại. Chừng như ả không thể tự mình gọi điện được. ả hít một hơi sâu và cho điện thoại vào lại túi chiếc áo khoác đen mỏng

của mình. *Bọn Kabra có thể chờ*, ả nghĩ thế và quay sang cung điện Alexander. Irina bắt đầu bước đi, một mình như thường lệ, đến chỗ hồ nước bên kia khu vườn của cung điện.

Ả vừa chứng kiến Dan và Amy vào bên trong cung điện, thấy chúng chạy ra ngoài đến chiếc xe rúm ró chúng vừa mua. Chúng *cười vui vẻ*. Điều ấy khiến ả thấy lo lắng. Chúng nó hạnh phúc, cả hai đứa nó. Rồi chúng chui vào chiếc xe bé tí và tiếp tục hành trình cho đến khi chúng sẽ dẫn Irina vào một rắc rối tồi tệ nhất. *Một điệp viên hai mang Lucian. Có lẽ là một Madrigal.*

Hai đứa nhóc đó đã tìm thấy một món gì đó trong tòa lâu đài, điều này quá hiển nhiên. Chúng gặp rắc rối thậm chí còn tồi tệ hơn là chúng đã hình dung.

Chuyện không thể kết thúc một cách tồi tệ, ả cố thuyết phục mình. Một đứa trẻ hiện ra trước mắt ả, trẻ hơn, tóc vàng hơn. *Vì sao ta nhớ thằng bé nhất khi nó hãy còn là một đứa trẻ chỉ vừa chập chững biết đi nhỉ?*

Ả nhớ rất ít về những ngày cuối cùng, và gần như không nhớ gì về đám tang. Gần như tất cả mọi thứ đã mờ phai, ngoại trừ thời tiết. Ả sẽ chẳng bao giờ quên đám mây thấp nặng nề và tuyết mềm mại khi bọn họ hạ quan tài xuống lòng đất. Kể từ đó đến nay, đã có quá nhiều ngày và đêm cô độc, quá nhiều thời gian để nghĩ suy, và đã bị tổn thương đau đớn quá nhiều rồi. *Mất một đứa trẻ, và ta mất luôn cả linh hồn.*

Irina cầm lấy điện thoại và lần này ả bấm nút ngay không chút chần chừ.

“Cuối cùng thì cô cũng gọi,” Ian Kabra đập ngay. “Chúng ta có điều gì để lo lắng nào?”

“Có đấy,” Irina trả lời. Ả đã đến bên hồ nước và nhìn chăm chăm vào mặt nước phủ đầy rêu. “Có kẻ giúp chúng nó. Kẻ nào đó có vị trí cao trong chi Lucian. Chắc cú luôn.”

“Điều gì khiến cô nghĩ thế?” Ian hỏi.

“Bọn chúng vừa rời khỏi Phòng đồ chơi của Alexei. Hẳn chúng phải biết về mối liên hệ của chi Lucian với dòng họ Romanov.”

“Hãy bảo đảm để chúng không tìm thấy được bất kỳ tài liệu nhạy cảm nào đấy. Cô biết thứ gì quan trọng mà. Chỉ một bước gần hơn nữa là cô buộc phải khử chúng nó.”

“Tao biết.”

Irina ngưng lại, nhưng sự căm dỗ chọc tức thẳng nhóc khiến ả không kìm được.

“Cha bọn mày sẽ không chỉ trừng phạt một mình tao đâu,” ả cảnh báo chúng một cách từ tốn, và rồi tắt máy cái rụp.

Ít ra ả vẫn chưa được lệnh phải làm điều gì tai ác hơn với bọn trẻ nhà Cahill. ả lấy một thiết bị ra khỏi túi áo và kích hoạt nó. Một màn hình nhỏ hiện lên.

“Hai đứa chúng mày đã đi đến đâu rồi, hả Dan và Amy Cahill?” ả nói.

Irina trước đó đã cài thiết bị định vị vào chiếc xe khi nó còn ở bãi đậu. Một vệ tinh từ xa hiển thị hình ảnh lên màn hình, phóng hình mỗi lúc một gần hơn cho đến khi nó một chiếc xe màu xanh hiện ra.

“Không tệ,” Irina hài lòng với cái thiết bị thông minh mà các Lucian chỉ vừa mới đưa vào sử dụng. Hình ảnh chiếc xe còn mờ và không thật chi tiết, nhưng cái nóc màu xanh nhỏ bé thì chẳng thể lẫn đi được.

Như thế này dễ dàng hơn mình nghĩ.

Irina vào xe riêng của ả, vẫn để chấm màu xanh hiện trên màn hình trong lúc đuổi theo. Hai phút sau, chiếc xe nhỏ rẽ sang phải.

“Rời khỏi đường cái ư,” ả lầm bầm khi thấy Dan và Amy rời khỏi xa lộ. “Hai đứa chúng mày thật đáng ngạc nhiên đấy.”

Chỉ vài phút sau, Irina đã bất ngờ bắt kịp chúng và nhận ra mình đang đi trên một con đường đất chỉ có một làn duy nhất. ả không còn cần quan sát trên vệ tinh nữa vì đã nhanh chóng đuổi kịp được chiếc xe nhỏ xíu đó. ả không hề dự định sẽ đến gần Amy và Dan như thế, và chắc chắn cũng chẳng muốn chúng phát hiện ra mình. Nhưng con đường lại hẹp, hai bên là những cánh đồng đã cày xới xong, và ả đang chạy trên một chiếc xe lớn. Tệ hơn nữa, chiếc xe màu xanh đã dừng và đang quay đầu trở lại.

Chuyện này sẽ phức tạp đây, Irina tự nhủ khi chiếc xe nhỏ xíu đến gần hơn. Nó đang chạy quá nhanh, cứ như thể tài xế đang muốn tông thẳng vào đầu xe của ả. Irina lùi xe và bắt đầu rút lui khỏi con đường đất.

“Dừng lại, đồ điên!” ả thét lên. Chiếc xe của Irina rung lắc dữ dội, quệt phải mép một tảng đá lớn và lao vào bãi đất nông trang đã cày xới.

Chiếc xe xanh ập đến chỗ Irina và phanh một tiếng két. Tài xế là một ông lão râu lõm đốm bạc, đang trưng ra nụ cười khuyết một chiếc răng cửa.

“Ai đã cho lão già chiếc xe này? Bọn chúng đi đâu rồi?” Irina hạ kính xe và bắn một tràng tiếng Nga.

Ông lão gật đầu thậm chí còn có chút hăng hái, khiến Irina tự hỏi chẳng biết lão ta có hiểu câu hỏi của ả hay không. Irina nhìn vào chiếc ghế sau trống lổ.

“Nói ta nghe, đồ ngốc!” Irina thét lên.

Cách xưng hô ấy dường như đã khiến ông lão lái xe phật ý và nụ cười của lão bốc hơi ngay lập tức. “Mấy người Mỹ,” lão bắt đầu. “Đưa tôi mười ngàn rúp và chiếc xe để đổi.”

“Đổi lấy gì?” Irina rít lên.

“Xe tải của tôi,” ông lão trả lời.

“Xe tải màu gì? Chúng nó đi đường nào? Skazhi[1]!”

[1] “Nói đi”, tiếng Nga.

Lẽ ra Irina nên biết không được hối thúc một lão nông người Nga. Ông lão chẳng thích thú gì với giọng hằn học của ả, và lão nhìn chăm chăm vào mảnh đất trồng hoa màu như thể lão được tạc ra từ sắt vậy.

Irina cho tay vào túi và rút ra một khẩu súng lục. Một con mắt của ả co giật dữ dội, nhưng khi ả quay trở vào xe, con mắt ấy giãn mở to ra vì kinh ngạc. Lão nông đã dậm chân vào bàn đạp ga, một luồng đất sình bắn thủ bắn thẳng qua cửa sổ xe đang để mở của ả.

Hàng tảng đất ruộng tới tấp bay thẳng vào mặt Irina. ả đạp số và nhấn ga, nhưng chỗ đất ruộng cày ải mềm tơi mà ả đã lùi phải bị trượt đi và hai bánh xe sau lún sâu xuống.

Ả đã bị mắc kẹt.

Irina ho và khạc nhổ, cố phun ra bằng hết số bùn đất trong miệng. Đám bùn nhớp nháp dính vào mắt và miệng ả cũng đắng nghét như sự thật tồi tệ đang diễn ra tại đây.

Ta đã để sống chúng rồi.

“Chị nghĩ chúng ta đánh lạc được mục ấy luôn không?” Dan hỏi. Cho thêm lão nông đang đi trên con đường đất vào danh sách giúp đỡ chính là sáng kiến của Dan. Chiếc balô nhét căng phòng tiền của nó càng ngày càng tiện lợi theo nhiều cách, hơn cả những gì thẳng nhóc có thể hình dung ra.

“Chị chẳng biết, nhưng chị không nghĩ là mình có thể ở đây lâu hơn nữa đâu. Thùng của chiếc Tiny Tim bé như một hộp thư mà chân của em bốc mùi quá.”

“Em không thích phải đưa tin động trời, nhưng chính chân của chị mới bốc mùi á, chẳng phải

chân em,” Dan vận lại.

Amy khịt khịt mũi.

“Thật ra, chị nghĩ đó chính là do lão nông. Ông ấy cần tắm táp.”

Tiny Tim giảm tốc độ và rẽ gắt sang phải. Vài giây sau đó, chiếc xe dừng lại và thùng xe bật lên.

“Cả hai trả tiền bây giờ chứ?” ông lão hỏi.

“Chúng cháu trả ngay đây ạ,” Dan trả lời ông, nó bò ra khỏi thùng xe và nhìn ngó xung quanh. Amy theo sau và chạy ngay đến ghế tài xế trước khi Dan kịp trở tay. Con bé bắt gặp ánh mắt thẳng em trong kính chiếu hậu, nó bèn thè lưỡi ra để chọc quê.

Sau khi trả tiền xong cho lão nông dân và chui vào xe, mặt Dan xụ ra một đồng.

“Lần sau, nhớ tìm sự giúp đỡ của một người không giẫm chân cả ngày trong phân bò nhé,” Amy nói. Chúng hạ cửa kính xuống và Amy nhấn ga trong lúc lão nông dân bước trở lại cánh đồng thoáng đặng, vừa đi vừa đếm số rúp mới kiếm được.

Amy đang tăng tốc Tiny Tim nhanh hết mức có thể, hướng thẳng đến sân bay St. Petersburg. Con bé cho rằng tụi nó cần đến một trong hai địa điểm còn lại trong cuộc săn lùng không-thuộc Siberia: hoặc Moscow hoặc Yekaterinburg.

Trong lúc chiếc xe nhỏ bé bon bon trên đường, Dan ngồi lắc lư trên ghế, tay cầm hòn đá màu mật ong mà Amy đã tìm thấy trong tủ quần áo của Alexei. Nó có hình ô-van, to chừng 5 centimet và mảnh như một hòn đá dẹt để ném lia thia.



“Chẳng có chuyện cái món này đã bị bỏ sót suốt ngàn ấy năm trời,” Dan nói. “Hẳn là NRR đã đặt nó vào đó cho chúng ta.”

“Chị đồng ý. Chị chỉ ước sao mấy thứ được khắc trên viên đá dễ hiểu hơn. Hẳn chẳng để mọi thứ dễ dàng với chúng ta.”

“Đâu phải chuyện chơi chứ.”

Dan quan sát cẩn thận những thứ khắc trên viên đá, cố gắng ghép chúng lại với nhau. Đây là thứ mà nó cần phải khám phá ra bằng được.

“Một chồng xương, con số 52, một mũi tên, hai chữ M và S cách nhau bởi một dấu phẩy. Nói không quá thì quả là bí ẩn.”

“Mũi tên chỉ về hướng chữ M và S hay hướng ngược lại?” Amy hỏi.

“Ngược lại,” Dan trả lời. “Và những chiếc xương, giờ em đã nhìn chúng kỹ lưỡng hơn rồi, chúng đều bị nứt. Chúng là xương gãy.”

Amy đạp phanh gấp đến nỗi Tiny Tim đột ngột chệch sang lề đường. Những chiếc xe inh ỏi nhẩn còi đằng sau và Dan suýt chút nữa đã va đầu vào kính chắn gió.

Những tay tài xế chạy ngang qua, hét lên những lời chửi rủa và bóp còi đầy bực tức. Amy cố thở lấy lại hơi; tai nạn suýt xảy ra đã thật sự làm nó bị sốc.

“Sém chút nữa chị đã cho em bay qua kính chắn gió đấy!” Dan la lên.

Rồi hai mắt Dan sáng lên và thẳng bé quay sang chị nó. “Đến lượt em lái phải không?”

Chừng năm mươi mét trước mặt là một con đường phụ có cây nom thanh bình hơn nhiều so với xa lộ hai làn xe. Amy cho Tiny Tim chạy chậm chậm, bò đến ngã rẽ và đi thêm trăm thước nữa trước khi đánh một vòng chữ U và tấp chiếc xe vào bên đường. Cuối cùng Amy đã đủ bình tĩnh để lên tiếng.

“Chị x-x-xin lỗi. Rõ ràng là chị vẫn chưa sẵn sàng để ngồi sau tay lái. Chúng ta cần phải từ giả thứ này trước khi có ai đó bị thương. Nhưng có tin tốt lành đây - chị biết thông điệp ấy có nghĩa gì. Quyền cầm nang đâu rồi?”

“Giờ em lái nhé?” Dan hỏi lại.

“Đừng có mơ.”

“Thôi mà! Cho em lái đi! Năn nỉ đó!”

Trong quãng thời gian vồn vện 30 giây, Dan đã hỏi xin Amy cho nó lái thêm đến chín lần nữa trước khi đưa ra quyền cầm nang. Amy giở đến Siberia, chỗ có tấm ảnh với dòng ghi chú đã khiến nó thấy thích thú.

“Này, xem đây. Ngày xưa, khi người ta có những trại cải tạo ở các tiền đồn vùng Siberia này, bọn họ đã bắt rất nhiều tù nhân chính trị lao động khổ sai làm con đường này. Nó rất dài. Ý chị

là rất dài, và công việc ấy rất nặng nhọc. Thi thoảng, khi những tù nhân ngã xuống trong khi làm việc, người ta dùng chính xương của họ lót đường.”

“Con Đường Xương[2],” Dan nói. “Cái này có vẻ hơi khó chịu đấy, cho dù xét theo tiêu chuẩn của em đi nữa.”

[2] Tức tuyến đường M56 Kolyma, dài 1.931km, nối liền từ Magadan đi Yakutsk. Đây được xem là tuyến đường nguy hiểm nhất châu Âu.

“Và điều ấy hoàn toàn có thật. Nhìn thấy không?”

Amy chìa ra một bức hình, trên đó có những người đang cầm cuốc xẻng đứng giữa một nơi hoàn toàn xa lạ với một con đường màu trắng trải dài phía sau họ.

“Hamilton sẽ thích nó cho mà xem. Con Đường Xương! Chị không thể tưởng tượng ra thứ nào như thế cả.”

“Chữ M và S trong viên đá, hẳn đó là Madagan, Siberia. Đó là một trong ba nơi chúng ta sẽ phải đến.”

“Và mũi tên hướng ngược lại, chỉ về đồng xương. Tức là nếu có ai đó khởi hành từ Madagan và lái xe, chừng 52 dặm trên Con đường Xương, họ sẽ có thể tìm thấy một cái gì đó phải không?”

“Chính xác,” Amy đồng tình.

Dan giơ viên đá ra ánh sáng một lần nữa và nhìn toàn bộ những hình được khắc trên đó. Tất cả trở nên sáng tỏ. Xương gãy, số 52, mũi tên chỉ hướng ngược lại với M và S.

“Ta nên gọi cho Hamilton,” Dan nói.

Amy bấm điện thoại của Nellie và hy vọng Hamilton cũng đang chờ chúng, chứ không tiêu khiển giết thời gian hay đang gấu ó với hai anh em nhà Kabra. Hamilton trả lời ngay từ hồi chuông đầu tiên.

“Cô em đó hả, Amy?” Hamilton nói. “Hy vọng là cô em có gì đó cho bọn này làm. Bố tôi đang phát chán đến độ ông ấy đang đi ném đá lũ chim kia kìa. Ông nghĩ cả nhà đang đi săn ngỗng trời đây này.”

“Không hề!” Amy nói. “Và anh đang làm rất tốt đó chứ. Chúng tôi phải nhờ anh đến Madagan càng sớm càng tốt.”

“Ừ, nếu thế thì hai cung đang may mắn đấy,” Hamilton trả lời.

“Ý của anh là sao?”

“Tụi này phải rời khỏi Omsk. Nơi ấy thật chẳng hay ho với nhà Holt một tí ti nào. Do đó tôi mới nghĩ, dẫu sao thì nhiều khả năng có thể tôi cũng sẽ cần có mặt ở Madagan. Đó là nơi thứ hai cũng là nơi còn lại mà hai đứa bảo tôi đi. Bọn này đã nhảy lên máy bay hồi đêm qua và đã có mặt ở đây Madagan rồi. Tuy nhiên bọn Kabra theo sát tụi này. Hai đứa chúng nó dai nhách như miếng kẹo cao su dính vào giày ấy. Chúng tiếp tục được chạy xe miễn phí.”

“Hamilton! Anh quả là một thiên tài!” Amy reo lên.

“Cuối cùng đã có người nhận ra điều đó.”

Amy mở lớn điện thoại.

“Vậy bây giờ tụi này sẽ đi đâu? Nói cho anh đây biết với,” Hamilton hỏi.

Dan để vào máy để làm nhiệm vụ chỉ dẫn, Hamilton hét toáng lên.

“Không đời nào! Cái đó là thật sao? Con Đường Xương á? Tuyệt! Dan à, mày đang QUÁ ghen tị kìa. Đừng có giả vờ là mày không ghen tị với anh đấy.”

Dan bức bối đến nỗi nó tưởng như mình hóa điên. Nó không được lái Tiny Tim, không thể đi đến Con Đường Xương. Nó đang bị cho ra rìa!

“Bắt tay vào công việc đi, Hamilton,” Amy nói. “Chúng tôi sẽ có mặt cạnh các anh ở manh mỗi tiếp theo. Và nhớ đừng xem thường bọn Kabra. Chúng nó rất độc ác - chúng sẽ làm bất cứ điều gì để chặn các anh lại đấy.”

“Búa Tạ đang làm nhiệm vụ. Tôi sẽ liên lạc lại sau.” Cuộc gọi ngắt.

Dan bồn chồn ở ghế trước còn Amy thì cố lấy lại bình tĩnh để tiếp tục lái chiếc Tiny Tim. Chúng hoặc sẽ đi đến Moscow hoặc Yekaterinburg. Dù là nơi nào thì chúng cũng đang đến rất gần chặng cuối của cuộc săn lùng, không sớm hơn một phút. Đồng hồ báo chỉ còn tám tiếng nữa.

Amy giật nảy mình khi điện thoại rung trong tay con bé. *Số lạ.*

“Alô?”

“Chào Amy, là Ian đây. Vẫn đang nghĩ về tôi chứ?”

Ian với cái giọng nói êm như nhung khiến nó thấy lạnh sống lưng.

“Ông muốn gì? Khoan, sao ông lại có số này?”

“Tôi lo cho cô em. Cô hoàn toàn mất kiểm soát tình thế rồi, cưng yêu ạ. Cô nên cẩn thận với kẻ mà cô đang tin tưởng.”

“Tôi có thể xóa ông cùng con em của ông ra khỏi danh sách ấy rồi! Và đừng có mà gọi tôi là cưng!”

“Coi nào Amy, tôi đang cố gắng tử tế với cô em ấy chứ. Đuổi theo cả hai chị em cũng vui đấy, nhưng có một thứ mà cả hai cũng nên biết.”

“Gì nào?” Amy hỏi. Nó che điện thoại và bảo Dan biết ai ở đầu máy bên kia. Dan rút một ngón tay vào cổ họng và giả đồ đang nôn.

“Các người bị bỏ lại đằng sau vô vọng rồi,” Ian nói. “Tôi không muốn làm tổn thương hai chị em, nhưng rất nhiều manh mối đã được tìm thấy, gồm cả manh mối mà cả hai đang tìm kiếm.”

“Đồ dối trá!” Amy đập lại. “Ông còn chẳng biết tụi này đang đi đâu. Phải, còn tôi thì biết hết. Hai anh em nhà ông đang kẹt đâu đó ở Siberia. Hừ, đây là chút ngạc nhiên dành cho ông nè, Ian. Ông cách nơi mình cần có mặt chỉ chừng ba ngàn dặm thôi.”

Có một thoáng ngập ngừng ở đầu dây bên kia, sau đó vang lên tiếng cười khoái trá, ranh mãnh kinh điển rất khó nhận ra đặc trưng cho phong cách Kabra.

“Ồ, Amy ạ. Giá mà cô em biết được sự thật. Cô em không thể nói tôi đã không cảnh báo cô em nhé.”

Điện thoại tắt rụp, và Amy khởi động lại Tiny Tim. Nó giận đến độ ghì chặt chân vào ga và bánh xe rít lên trên đường khi nó lao đi, nỗi sợ lái xe khi này chỉ còn là một kí ức xa xăm.

“Hắn nói dối. Bọn chúng chẳng có nhiều manh mối hơn tụi mình được, phải không Dan?”

Nhưng Dan không nhìn vào mắt chị nó. Trong suốt chặng hành trình còn lại, cả hai hoàn toàn lặng im.

CHƯƠNG 10

“LỖI NÀY,” Reagan Holt thì thào, “cúi thấp xuống đi bố, kéo chúng nó phát hiện ra chúng ta đi

vào đó.”

Trái với tất cả vẻ ngoài đồ sộ của gã, Eisenhower Holt trườn đi nhẹ nhàng êm ru như một chú chuột. Tấm thân khổng lồ của gã phù hợp hơn nhiều cho việc chặn ai đó từ phía sau và hạ đo ván họ.

“Con có thấy ai không?” gã hỏi.

“Không ạ. Con nghĩ bọn chúng đã đi lối này.”

Reagan nhìn sầm soi quanh góc một tòa nhà bê tông hình sóng xem chừng năm mươi năm nay chẳng có lấy một lớp sơn mới. Con nhóc và bố nó đang dò theo hai người trên một con đường có đầy ổ gà và những tòa nhà rách nát.

“Bọn chúng đi đâu rồi?” Eisenhower Holt la lên. “Chúng cứ như là mèo, cả hai đứa đó!”

“Bố à, *làm ơn* nhỏ tiếng lại được không? Bố không biết ý nghĩa của hai chữ *thì thầm* sao?”

Eisenhower sắp sửa quạt lại con nhóc thì cả hai bất ngờ bị đột kích từ phía sau. Kẻ to con hơn trong hai kẻ tấn công đã nhảy lên lưng Eisenhower, quàng tay quanh cổ gã và không chịu buông ra. Reagan và đối thủ nhỏ con hơn vật lộn với nhau trên nền đất trong khi Eisenhower đảo ngược tình thế một cách ngoạn mục, chống ngược hai chân kẻ vừa tóm mình lên trời ngay trên lưng gã.

“Có phục kích! Con đã bảo là bố đừng có nói to mà!” Reagan la lên. Con bé đang trong cuộc chiến thật sự, đấm đá với một con bé có kích thước hệt như nó.

“Để ta giải cứu nào!” Eisenhower nói.

“Muộn rồi,” người đằng sau gã lên tiếng. “Con đã thắng rồi!”

“Và trò chơi đã kết thúc!” Mary-Todd đưa hai tay lên trời khi mù từ đâu thành linh xuất hiện.

“Trận này thuộc về Hamilton và Madison. Phản đòn khá lắm.” Mary-Todd Holt lấy ra một quyển nhật ký bỏ túi đã cũ mèm và ghi chép vào đó.

“Anh đang tụt lại phía sau bảng xếp hạng, cục cưng à. Anh có thể làm tốt hơn thế mà.”

Eisenhower đã bò trên cả hai tay hai chân, tư thế thông thường mỗi khi gã mất vị trí dẫn đầu. Hamilton, Reagan và Madison nhảy lên lưng gã. Khi Eisenhower đứng dậy, gã lắc người mạnh hết cỡ cho đến khi tất cả lũ con của mình rơi xuống chổng đống dưới chân gã.

“Con đã nói với bố rồi,” Reagan bực dọc, “bố cần be bé cái miệng thôi. Chúng ta sẽ chẳng bao

giờ theo kịp nếu bố không thể học cách đi như mèo.”

“Hãy nhìn kích thước những cây súng này xem!” Eisenhower la lên, chỉ vào những bắp tay ô dề quá cỡ của mình. “Đâu có dễ để chúng yên lặng chứ. Chúng nó thích đánh nhau đấy.”

“Bố tôi là một thằng cha ngốc,” Reagan tức giận. “Ai đó cứu tôi với, làm ơn.”

Eisenhower lôi Hamilton ra một bên, quàng một tay quanh nó và bắt đầu bước đi. Cha và con cứ như hai tòa nhà, to đùng to đoàng và kiên cố.

“Mày đã nghe gì từ chúng nó chưa?” Eisenhower hỏi. Gã biết đã đến giờ giải lao để cha con hàn huyên tâm sự, nhưng có vẻ như mọi thứ vẫn không hoàn toàn như ý.

“Mới cách đây vài phút,” Hamilton trả lời. Thằng nhóc đã bắt đầu trông có vẻ đề phòng. “Chúng tôi nói cho con biết nơi nào chúng ta sẽ đến. Con nghĩ chúng ta cũng đang đến gần.”

“Chúng ta đang đặt rất nhiều niềm tin vào con lần này. Sẽ là một thất vọng cực kỳ to lớn nếu chúng nó đang đánh lừa chúng ta đấy.”

“Không đời nào đâu, Bố. Chuyện này là thật mà. Con chắc chắn.”

“Nên thế. Nếu mày thất bại, cả gia đình cũng thất bại. Và mày biết bố cảm thấy thế nào về thất bại rồi đó.”

Cả hai đi thêm một đoạn nữa thì Eisenhower vỗ vào lưng thằng con.

“Bố thấy là cuối cùng thì chúng ta phải lừa chúng thôi. Chúng ta không thể liều lĩnh lộn lại đằng sau. Nếu có một manh mối, ta phải giữ cho mình. Và chớ có dù chỉ một giây nghĩ rằng chúng sẽ không làm hết như thế với chúng ta khi có cơ hội. Chúng không giỏi giang gì hơn cha mẹ chúng trong cái khoản ấy đâu.”

“Bố ạ... con đang suy nghĩ về việc này. Chúng ta còn rất nhiều thứ phải tìm trước khi cuộc đua này kết thúc,” Hamilton trả lời, vẻ căng thẳng lộ rõ trên vai nó. “Có lẽ một sự cộng tác thì tốt hơn chẳng?”

“Mày đang dỗ ngọt bố à?” Eisenhower hỏi nó. “Đây là một cuộc thi, chẳng phải hò hẹn yêu đương. Khi thời cơ đến, chúng ta cắt dây và bỏ chúng lại phía sau. Tranh luận kết thúc.”

“Nhưng mà, Bố ạ...”

“Ta nói TRANH LUẬN KẾT THÚC! Chớ có làm quá những gì mày được giao, con trai ạ. Cứ làm xong việc và để phần còn lại cho ta.”

Hai vai của Hamilton sụm xuống, và sâu bên trong lồng ngực, tim Eisenhower cũng thắt lại. Nhưng có một chuỗi mệnh lệnh buộc phải tuân theo. Nếu không sẽ có người bị hại. Thậm chí bị giết.

“Ông nội con còn to lớn hơn bố cơ,” Eisenhower nói, đưa mắt nhìn gia đình mình. “Một quả núi thật sự.”

Eisenhower im lặng trong lúc hai cha con quay về chỗ hai đứa sinh đôi, gã suy nghĩ về cha mình. Mẹ Eisenhower đã chết khi còn rất trẻ và chỉ có hai cha con họ sống với nhau. Rất nhiều trò vận động. Và chẳng có gì khác ngoài vận động. Và như thế là ổn. Vừa ổn.

“Tập hợp!” Eisenhower hét lên. “Mệnh lệnh mới!”

“Có vẻ như chúng ta không thể rũ bỏ được hai đứa nhà Kabra,” Mary-Todd chỉ tay về phía sau. Một chiếc Land Rover đen vừa mới xuất hiện trong một con hẻm, đứng yên phì phò phả khói.

“Chúng ta sẽ xử lý chúng sớm thôi,” Eisenhower nói. Gã nhìn thẳng con trai với một vẻ vừa khâm phục vừa âu lo, đó là thứ cảm xúc gần nhất với khen thưởng mà gã ta biết biểu hiện ra.

“Ham, cho cả nhà biết chúng ta sẽ đi đâu. Và hãy mau lên!”

“Chị có linh cảm về một thứ khác,” Amy nói. “Em muốn nghe không?”

Hai chị em đang ngồi ở phi trường St. Petersburg chờ nghe chỉ dẫn trong lúc Dan nóng lòng muốn tìm quầy bán báo để mua ít đồ ăn vặt.

“Bộ chị không thể chờ cho đến khi em mua thực phẩm nhét đầy balô hay sao?”

Amy trợn mắt nhìn thẳng em.

Khi tụi nó bước đi, Amy nói về ý tưởng của mình. “Tất cả mọi thứ chúng ta tìm được đều được khắc hoặc tạc, có phải không? Đầu tiên đó là căn phòng nhỏ bên trong đồ chặn giấy, rồi bức tượng Rasputin, rồi huy hiệu được khắc và vẽ vào gỗ, và cuối cùng là miếng đá có khắc mấy cái xương gãy. Tất cả đều là những tác phẩm nghệ thuật được tạo ra một cách tinh tế.”

Cả hai bước vào cửa hàng và Dan bắt đầu nhìn lướt qua các kệ hàng.

“Và chúng ta liên tiếp bắt gặp cùng màu sắc này - màu cam, như màu mật ong ấy,” Amy nói. “Đồ chặn giấy màu cam sẫm. Tượng Rasputin cũng như vậy. Con rắn màu cam, viên đá này cũng màu cam. Thoạt đầu chị nghĩ đó chỉ là một kiểu của người Nga, nhưng chị bắt đầu nghĩ nó mang một ý nghĩa khác.”

“Ờ há,” Dan ậm ờ cho qua chuyện trong lúc quơ lấy một nắm kẹo thanh. “Vậy nó có nghĩa gì?”

Tay của thằng nhóc đầy ứ những bịch khoai tây, kẹo cao su, kẹo ngọt. Nó chất toàn bộ những thứ này lên quầy thanh toán.

Amy chồm đến thì thào vào tai nó, “Chị nghĩ khi NRR nói về căn phòng, ông ấy đang nói về Căn phòng hổ phách[1].”

[1] Căn phòng hổ phách là món quà của vua Fredrich Wilhelm I nước Phổ tặng Nga hoàng Pyotr đệ nhất năm 1716. Tường căn phòng dát toàn bộ bằng hổ phách bởi các kiến trúc sư, điêu khắc và thợ bậc thầy. Thậm chí nó còn được gọi là Kỳ quan thứ tám của thế giới. Lúc đầu, căn phòng này được dựng bên trong tòa cung điện Catherine.

“Nó là gì?” Dan thắc mắc.

“Tất cả 900 rúp,” người phụ nữ ở quầy tính tiền cất lời.

Chúng trả tiền, nhét gần hết chỗ đồ ăn vào balô và tiếp tục bước đi. Amy bắt đầu chén một miếng sôcôla hình vuông còn Dan ngấu nghiến một thanh Kit Kat.

“Đó là một căn phòng làm từ hổ phách.”

Dan hoàn toàn dừng dưng, do đó Amy tiếp tục kể. “Em biết không, cái chất mà bọn họ lấy ADN khủng long trong phim *Công viên kỷ Jura* đấy. Căn phòng vô cùng tuyệt vời. Từng bức tường một đều được chạm khắc những hình ảnh cực kỳ tinh xảo. Đó là một kho tàng vô giá. Và em đoán xem nó ở đâu nào? Cung điện Catherine ở hoàng thôn.”

Nửa thanh Whoppers đang nghẹn trong miệng Dan bị phụt ra ngoài. “Chúng ta vừa mới ở đó xong! Sao chị không nói cho em biết? Chúng ta đã có thể ghé qua đó và biết đâu có thể tìm thấy thứ gì đó quan trọng thì sao.”

“Sẽ hoài công thôi. Căn phòng hổ phách đã bị phát xít Đức cướp mất trong Đệ nhị thế chiến. Và rồi nó đã biến mất. Không ai biết rốt cuộc nó đã đến đâu, nhưng có người cho rằng nó đã được bí mật đưa trở về nước Nga sau chiến tranh.”

“Làm thế nào mà người ta làm mất được một *căn phòng* chứ?”

“Chính xác đó là gần năm mươi mét tường. Và họ đã sử dụng đến sáu tấn hổ phách,” Amy chuyển sang giọng của một cô giáo đầy vẻ kẻ cả, làm tai Dan lúng túng.

“Em nghĩ Căn phòng hổ phách, nếu đó thật sự là căn phòng mà chúng ta đang đi tìm, sẽ nằm hoặc ở Moscow hoặc Yakville,” Dan nói.

“Là *Yekaterinburg*,” Amy chỉnh lại, làm thêm một miếng sôcôla khác.

“Sao cũng được. Hãy mong sao nó không phải ở Siberia với nhà Holt.”

ZZZZzzzzzz. ZZZzzzzzzz. ZZZzzzzzzz

Khi hai chị em Dan và Amy đã thiếp đi ở sân bay thì điện thoại của Nellie rung lên. Đến lần rung thứ tư, Dan thức giấc. Chiếc máy nằm trong balô đặt giữa hai chị em nó.

“Alô? Có phải là ông anh Hamilton không đó?”

“Wooooooooooooo!” nghe như có tiếng hú ở đầu bên kia. Dan đưa điện thoại ra xa khỏi tai nó và Amy bị đánh thức, hai tay dụi mắt.

“Chúng ta đã ngủ thiếp đi,” con bé nói.

“Phải,” Dan đáp. “Em nghĩ em vừa nghe Búa Tạ trên điện thoại. Thằng cha đó đang lên cơn.”

“Hamilton đây! Bố anh vừa tiếp quản tay lái. Tụi này đang thay phiên nhau lái nó. Thật tuyệt vời!”

“Ông anh đang nói cái gì vậy?” Dan hỏi.

“Bồ tèo à, chúng ta đang chạy chiếc KAMAZ đến Con Đường Xương! Thứ này y như một cỗ xe tăng vậy!”

“KHÔNG THỂ THỂ ĐƯỢC!” Dan rú lên. “Một chiếc tải KAMAZ sao? Đang đùa với tôi chắc? Thứ đó là hạng nhất đấy!”

“Xe tải KAMAZ là gì vậy?” Amy hỏi trong lúc lắng nghe.

“Đó là quái thú Godzilla[2] của tất cả họ hàng nhà tải! Một con tải quái vật của Nga! Hơn nữa, là một Người vận chuyển... kiểu thế... ý em là, bọn chúng sử dụng chiếc găm khổng lồ của mọi chiếc găm này và tạo thành hẳn một thứ quái vật ở trên nó - xe tải chở phế liệu, xe tải chở quân, xe buýt mọi địa hình - chiếc KAMAZ là một đồng kim loại chịu mọi thời tiết, mười hai số! Sao chị lại mù tịt về nó chứ?!”

[2] Godzilla là một quái vật khổng lồ hư cấu của Nhật Bản. Nhân vật này xuất hiện lần đầu tiên trong phim Godzilla (phim 1954) của Ishiro Honda, sau đó nó trở thành nhân vật trong rất nhiều phim, truyện tranh, video game và tiểu thuyết và trở thành một biểu tượng văn hóa.

“Được rồiiiiiiiiiiiiiiiiiiiii,” Amy chịu thua.

“Phải là tôi lái nó chứ!” Dan thét vào điện thoại.

“Mơ đi nhóc,” Hamilton đắc thắng.

Amy cướp lời. “Chuyện gì đang xảy ra? Anh đang ở đâu?”

“Bọn này đang quay về. Đã đi tới năm mươi hai dặm - bỏ CỰC KỲ xa bọn Kabra. Bọn chúng vẫn còn cách những mười dặm phía sau. Reagan muốn giúp chúng nó khi bọn anh chạy qua, nhưng Bố bảo, ‘Hãy để chúng nó gọi một chiếc tải kéo.’ Mèn ơi! Đây là một chiếc KAMAZ nhé!”

Dan bịt hai tai lại. Nó không thể chịu đựng được giọng khoái trá của Hamilton trong khi nó đang ngồi chán ngắt ở sân bay. Amy chộp lấy điện thoại.

“Các người đã tìm thấy gì? Hamilton? Anh còn đó không?”

Cuộc điện thoại bị nghẽn, ngắt liên tục trong lúc chiếc xe tải băng đi trên Con Đường Xương.

“Hamiltion, nghe tôi này. Tôi không nghe được anh nói gì hết. Anh đã tìm thấy gì? Ở đây chúng tôi sắp hết thời gian rồi.”

“À, ừ, tụi này gần tìm ra rồi! Thật khó để nhìn thấy khi tụi cung tới đây, anh có thể nói cho cả hai biết điều đó. Có một thứ đang ngồi chình ình ở lề đường kia.”

Dan biết Amy sắp sửa phát điên lên trong lúc Hamilton đánh trống lảng.

“CÁI QUÁI GÌ đang ngồi ở bên đường vậy?”

“Ái chà,” Hamilton nói. “Đó là bọn Kabra. Chúng nó KHÔNG HỀ vui vẻ gì. Cái quái gì...? Không thể thế được!”

Một tiếng kêu răng rắc inh tai vang lên trong điện thoại. Âm thanh lớn đến mức ngay cả Dan cũng nghe thấy.

“Bố anh vừa cán qua chiếc Land Rover! Thật phi thường! Dan, chú mày PHẢI thử thứ này! Cái gì... ồ, không... ê này!”

“ANH... TÌM... THẤY... CÁI... GÌ?” Amy thét lên. Con bé quay sang nhìn Dan. “Ồ, *không* là cái gì? Sao lại ồ, *không*?”

Đường dây phát tiếng tanh tách rồi có tiếng nổ vang, sau đó có tiếng Mary-Todd nói vào máy.

“Chào Amy, khỏe không? Hamilton và cha của nó... ừm, đang động tay động chân chút ít với hai đứa rất to - ôi trời, đau đấy - ĐÁNH TRÁ ĐI NÀO, EISENHOWER!... Xin lỗi nhé cưng. Ta nói cho cháu nghe bọn ta đã tìm thấy gì. Đó là một cái cọc cắm vào lề đường ở bên cột mốc 52 dặm. Nó bị cắm xuống rất sâu, nhưng ông Holt mạnh mẽ nhà ta đã búng nó lên. Giật nó mạnh đến nỗi lưng của ông ấy đau nhói - đó là lý do vì sao Hamilton phải lái chiếc xe tải. Cả hai cha con đang thay phiên nhau. Không hiểu sao cái cọc ấy được gắn vào một thứ rất lạ lùng. Ở đáy của nó chẳng phải như tụi cháu hình dung ra đâu, chẳng phải một khối bê tông lớn, mà là - ừm... là một cái đầu người. Không phải đầu thật, nhớ nha - không đến nỗi kinh dị phải không nào? Ý của ta, đó là một cái đầu được điêu khắc - HAY LẮM, HAMILTON! CHO CHÚNG NÓ BIẾT TAY NÀO! - Xin lỗi, nhưng thằng con trai của ta vừa quất một trong hai đứa vệ sĩ túi bụi vào đầu... ừ... *vào đầu*. Nó đang làm rất tốt. Ta nói đến đâu rồi nhỉ? À, phải rồi, cái đầu. Rồi ta sẽ gọi lại sau và nói tiếp về chuyện đó nhé. TÓM TỤI NÓ ĐI NHÀ HOLT! ĐÁNH VÀO CHỖ HIỂM ẤY!”

Điện thoại tắt ngóm.

“Bà đang đùa với tôi sao,” Amy nói.

Bốn phút sau điện thoại lại rung lên.

“Bọn anh đã khiến chúng cúp đuôi bỏ chạy rồi!”

Dan nghe máy, và lần này Hamilton đang gọi.

“Bố anh đã bị thương một chân,” Hamilton nói. “Nhưng ông ấy vẫn can trường trước chúng nó. Mẹ và hai đứa sinh đôi đang mang ông ấy vào lại xe. Nhóc, anh tin chú mày được không? Ý anh là thật sự tin tưởng chú mày ấy? Nếu chú mày lừa anh, bố anh sẽ nổi điên lên đấy.”

“Ông anh có thể tin tôi mà - tôi hứa đó.”

Và điều buồn cười ở đây là Dan đang nói sự thật. Có gì đó bên trong thằng nhóc mách bảo nó không thể tiếp tục dè chừng sau khi Hamilton đã giúp chúng nhiều như thế.

“Đây là giao kèo nè,” Hamilton bắt đầu. “Anh không phải một đứa mê lịch sử, nhưng anh biết về cái đầu này. Thậm chí bố anh cũng biết sau khi có mặt ở đây một thời gian. Đó là đầu của Lenin, là cái tay đã khởi đầu cuộc Cách mạng Nga đó.”

“Cái gã có hàm râu dê vênh ra, phải không?”

Hamilton lại tiếp tục chạy xe và bình tâm trở lại, nhưng chưa được bao lâu thì Amy đã giăng điện thoại ra khỏi tay Dan.

“Vào ngay vấn đề đi Hamilton! Chúng tôi sắp hết thời gian rồi!”

“Ồ, hay đấy,” Hamilton kêu ca. “Giọng rất là sếp sòng nhé. Lấy cây bút đi rồi anh nói cho hai đứa nghe những gì được viết trên đầu Lênin.”

“Đã sẵn sàng,” Amy đáp, tay đã cầm sẵn miếng giấy và cây bút chì, sẵn sàng viết lại bất kỳ điều gì phun ra từ miệng Hamilton.

“SKP BAL BOX4 R3 D1 45231 D2 45102 D3 NRR.”

“Anh chắc chắn đúng như thế chứ?” Amy hỏi lại.

“Đúng như thế! Đừng làm phiền anh. Bọn này làm gì bây giờ đây?”

Amy nhìn Dan, nó cũng nhún vai chẳng biết.

“Ừm... anh đã giúp chúng tôi rất tận tình. Hãy quay về Moscow. Chúng tôi sẽ sớm liên hệ với anh ngay khi biết thêm cái gì đó.”

“Đã xong và kết thúc,” Hamilton nói.

Amy quay sang Dan.

“Em sẵn sàng chưa? Hai chị em mình sắp sửa đột nhập vào điện Kremlin.”

CHƯƠNG 11

IAN KABRA KHÔNG THỂ QUYẾT ĐỊNH xem điều gì tệ hại hơn: bị mắc kẹt trên con đường xương người, hay phải kiên nhẫn chịu đựng con em gái của nó.

“Nhìn em này! Đây là một thảm họa!” con nhỏ rú lên.

Ian bĩu môi chế giễu. Chiếc quần leggings của Natalie đã bị rách toạc, cả đôi giày Prada của nó cũng không còn cách nào cứu vãn, và mái tóc bóng lưỡng hàng ngày của nó giờ trông như vừa mới cho vào máy đánh trứng xong. Ian biết tình trạng của nó cũng chẳng khá khẩm hơn là bao, đã bị trầy trụa và tả tơi sau cuộc vật lộn với nhà Holt.

“Cuộc săn tìm manh mối thật ngu xuẩn. Ngu xuẩn! Ngu xuẩn! *Ngu xuẩn!*” Natalie lải nhải, giọng

nó rít lên đến long óc ở ghế sau chiếc Land Rover rúm rỏ. Tay tài xế đang cầm điện thoại cố gắng điện cho một công ty sửa xe nào đó đến và xuýt xoa với chiếc mũi gãy của mình.

“Cái gã to xác nhanh hơn ta tưởng,” Ian cố gắng xoa dịu cảm xúc. “Tao sẽ ngại chơi tay đôi với gã ta nếu lưng của gã hoạt động tốt.”

“Chấp nhận đi Ian. Chúng ta về chót rồi. Chúng làm xe của ta nát bầy. Còn chúng ta thì đang ngồi trên một con đường làm từ *xương nông dân*, và kẹt ngay giữa Siberia. Đúng là một cơn ác mộng. EM MUỐN VỀ NHÀ!”

Đã đến lúc rồi. Ian không thể chịu đựng thêm dù chỉ một giây ở trong cái khoảng không bé tí hìn này với con nhóc Natalie. Nó lao ra ngoài xe và phăm phăm bước đi, tay bấm điện thoại. Sau năm hồi chuông, thằng nhóc tắt máy vì không gọi được cho cha nó. Như thường lệ. Và nó gọi tiếp. Lần này, chỉ sau ba hồi chuông, Irina Spasky trả lời.

“Tao đang bận,” ả gắt gỏng.

“Ngày hôm nay của bọn tôi không suôn sẻ như dự kiến. Mong rằng cô sẽ có tin tức tốt lành hơn cho tôi.”

“Không kham nổi nhà Holt ư? Sao tao lại không thấy ngạc nhiên về điều đó nhỉ?”

Ian tránh không để cú châm chích làm cho nó bị phân tâm. Nó lấy lại bình tĩnh, hít một hơi thật sâu, và đưa ra một mệnh lệnh.

“Cô phải khử bọn chúng. Chúng nó đang làm việc với nhà Holt, và tôi khá chắc là hai chị em nó vừa gửi thêm một thông điệp khác. Dan và Amy đã đến rất gần rồi.”

Vì một lý do nào đó, khuôn mặt và giọng lắp bắp ngốc nghếch của Amy lóe lên trong tâm trí nó. Ian ngưng lại. “Hãy tổng chúng nó ra khỏi nước Nga.”

Nó đã chọn lựa từ ngữ rất cẩn thận. Đây không phải là một lệnh xóa sổ vừa được ban hành. Và nó biết Irina sẵn sàng làm bất cứ việc gì để loại trừ rủi ro.

“Đồng ý,” cuối cùng Irina cũng lên tiếng.

“Hãy báo cáo các chi tiết khi cô làm xong việc.”

Irina bấm tắt điện thoại.

Đã xong.

Chuyến bay một giờ đồng hồ từ St. Petersburg đến Moscow đã cho hai chị em Dan và Amy thời gian cần thiết để giải đáp câu đố và lập tiếp một kế hoạch. Tụi nó quay trở lại với lớp ngực trần, và lần này chúng quyết định sẽ để nguyên như thế cho đến khi khám phá xong điện Kremlin. Đi đến trung tâm quyền lực của nước Nga trong bộ dạng của hai đứa nhóc không có cha mẹ theo cùng xem ra chẳng phải là một ý hay.

Lenin, Amy giả định ngay lập tức, là ám chỉ đến Kremlin, nơi di hài được bảo quản của vị lãnh đạo cuộc Cách mạng Nga vẫn đang được trưng bày nhiều thập kỷ sau khi ông qua đời.

Lần này, phần còn lại của câu đố tùy thuộc vào kỹ năng của cả hai chị em. Amy nhanh chóng ghép phần đầu tiên lại với nhau. SKP, nó chắc chắn, là viết tắt của State Kremlin Palace, đại sảnh trình diễn hòa nhạc uy tín trong khuôn viên rộng bao la của điện Kremlin. Dan là người đầu tiên gợi lên ý nghĩa của phần chữ và số còn lại.

“BAL BOX4 R3 chắc chắn là hàng ghế. Ban-công thứ tư, hàng thứ ba, chính xác là thế,” Dan nói.

Amy gật đầu đồng tình. “Không phải chị *luôn* nghĩ rằng người ta đã tráo em lấy đứa em của chị ngay lúc mới được sinh ra. Phần còn lại các chữ số phải là một tổ hợp hay mật mã nào đó. Chị cá mình sẽ tìm ra khi có mặt ở đó.”

Sau một chuyến đi bộ ngắn từ sân bay ra và một chuyến taxi nhanh, Dan và Amy đã đứng ngay trước cổng Điện quốc gia Kremlin, quyển cẩm nang mở trên tay. Chúng mất thêm vài giờ đồng hồ nữa, và ý thức về tình trạng khẩn cấp cao độ hiển hiện trong giọng nói của tụi nó.

“Chúng ta cần phải đến được khu vực ở phía trên,” Amy nói.

Tụi nó đang nhìn sơ đồ chỗ ngồi trong điện Kremlin, ở đó Amy đã khoanh tròn dãy 3 ở một khu vực trên ban công.

Amy kiểm tra đồng hồ lần nữa. “Còn lại hai giờ. Chị nghĩ chúng ta không kịp mất.”

“Chúng ta sẽ làm được,” Dan đáp, hướng về phía lối đi vào nhà hát khổng lồ màu trắng.

Có một hành lang bên ngoài khu vực ghế ngồi, cửa dẫn vào bên trong với rất nhiều tác phẩm mỹ thuật được trang hoàng trên tường. Du khách đang quan sát không gian đó, chò díp vào trong để tham quan. Hai mươi phút tiếp theo là đợt tham quan kế tiếp.

“Đây là cơ hội của chúng ta,” Amy thì thầm. “Đi nào, chúng ta sẽ lên vào trong khi mọi người hãy còn đang dạo quanh đây.”

Lẩn khuất sâu trong góc ngách của tòa nhà nơi hai chị em Dan và Amy đang tìm kiếm, có kẻ đang theo dõi từng cử động của chúng.

Cả hai rất tháo vát, NRR nghĩ. Chúng có thể hoàn thành kịp thời gian.

NRR thực hiện một cuộc gọi và điện thoại reng nhiều lần trước khi có người nhắc máy.

“Cuộc gọi có an toàn không?”

“Tôi sẽ không có câu trả lời cho vấn đề này,” NRR đáp.

“Ôkê, ôkê. Hãy nói nhanh đi.”

“Tôi sắp sửa gắp hai đứa chúng nó một chốc. Ông còn gì muốn nói với tôi không?”

Tiếp theo là một quãng ngừng trên đường dây. NRR đã quen với điều này. Người ở đầu dây bên kia là một nhà tư tưởng thích cân nhắc kỹ càng mọi chọn lựa.

“Bọn chúng thật phi thường, phải không? Không ai phủ nhận là chúng nó đã chứng tỏ bản thân rất giỏi.”

“Chúng đã hiểu ngay từ đầu việc này không thể thực hiện một mình,” NRR đáp.

“Và việc tuyển một đội như nhà Holt nữa chứ? Hoàn toàn ấn tượng đấy. Tôi đã không nghĩ rằng điều đó khả thi.”

“Vậy chúng ta sẽ tiếp tục chứ?” NRR hỏi lại.

“Chúng ta tiếp tục. Nếu tụi nó vào đến đến được bàn của bà, hãy mang chúng đến căn phòng. Tôi cho là chúng đã sẵn sàng.”

Máy tắt và NRR quay trở lại dãy màn hình theo dõi.

CHƯƠNG 12

TOÀN BỘ CÁC CÁNҺ CỬA vào nhà hát đã bị khóa, nhưng vài phút trước một công nhân bảo dưỡng đã xuất hiện, đẩy theo một thùng đựng rác có gắn bánh xe. Dan thấy cơ hội mà chúng đang cần, nó bèn đẩy Amy về phía lối đi của người công nhân ấy. Khi Amy đụng phải chiếc xe

đẩy, con bé vướng một chân vào bánh xe kim loại và ngã sòng soài xuống sàn nhà bằng cẩm thạch.

“Thằng quỷ con!” Amy kêu lên, mặt con bé đỏ lựng và trong một thoáng chốc nó quên mất là mình đang đóng giả làm người lớn, viếng thăm một trong những khán phòng hòa nhạc uy nghiêm nhất châu Âu.

Khi nó đứng dậy, người đàn ông cố nén cười nụ chứ không bật to thành tiếng. Ông ta lăm bắm gì đó bằng tiếng Nga mà Amy cảm thấy chắc chắn nó có nghĩa là “một cô nàng ngổ vô dụng,” rồi lắc đầu đi ngược trở xuống hành lang dài.

“Dan?”

Amy nhìn khắp lượt, rũ hết bộ tóc giả và tháo cả cặp kiếng lỗ bịch đang mang ra, nhưng hoàn toàn chẳng có dấu hiệu nào của thằng em.

“Suýt. Ở đây này,” Dan lên tiếng.

Amy xoay quanh và trông thấy một cánh cửa dẫn vào bên trong nhà hát mở vừa đủ để bộ râu dê của Dan vểnh về phía con bé.

“Vào đây mau kẻo có ai đó phát hiện ra chị mất.”

Amy đi giật lùi chầm chậm lúc một nhóm phụ nữ bước ngang qua, khe khẽ trò chuyện bằng tiếng Nga. Ngay khi bọn họ vừa biến mất, Amy đã đứng tựa lưng vào một trong hai cánh cửa. Dan kéo tay và lôi nó vào trong.

“Sao chị chậm chạp thế?”

Amy chau mày với thằng em. *Đầu tiên là nó đẩy mình, rồi nó kéo mình. Còn giờ thì nó chỉ huy cả mình rồi.*

“Em bắt đầu làm chị khó chịu rồi nhé,” nó nói, nhấn ga cho cuộc tranh luận tỉ-đệ hoành tráng. Nhưng khi bước xuống sân khấu, cơn giận đã tiêu tan. Con bé yêu thích các nhà hát cũng nhiều như yêu các quyển sách, và điện Kremlin là một nơi cực kỳ tuyệt vời mà nó từng chứng kiến. Có những mô hình thu nhỏ các tòa nhà và một nhà thờ kiểu Nga ở phía sau phong nền. Từ nơi chúng đứng nhìn, trông nó thật đẹp dễ, như khung cảnh một câu chuyện cổ tích mà trong đó Anastasia đã sống lại và Rasputin đang dạo bước trong rừng.

Những hàng ghế dài xếp thẳng tắp ngay trung tâm nhà hát, tất cả đều trống, chờ đến tối những khán giả xem hát mới có mặt ở đó.

Dan dẫn đường vào khu vực bóng tối ở phía tường sau nhà hát. “Ban công ở trên đó, vậy thì cầu

thang không thể ở xa chỗ này được. Nơi này thật khổng lồ. Nó phải chứa ít nhất là sáu ngàn người đó.”

Khi chúng lên tới cầu thang khuất sau một tấm màn, bỗng nghe có tiếng cánh cửa kẹt mở. Amy đặt ngón tay lên môi, quay trở xuống thì thấy một viên bảo vệ đã vào trong nhà hát. Và tệ hơn, ông ta đang dắt theo cả một con chó chăn cừu khổng lồ giống Đức.

Dan vẫy tay ra hiệu cho Amy theo nó lên trên và chẳng mấy chốc cả hai đã đến đỉnh cầu thang uốn cong, vào một sảnh ngắn, và đứng ở ban công số 4. Dan bắt đầu tìm hàng ghế số 3, cố hình dung xem D1 có nghĩa là gì. Trước đây chưa bao giờ nó suy nghĩ lung đến thế trước khi Amy biết nó đang bế tắc. Amy rập người thấp xuống, cố nhìn qua thành ban công. Con chó đang dắt người bảo vệ đến gần chỗ cầu thang hơn.

“Ông ấy đang đi tới ngã này!” Amy báo động.

Nó trườn qua Dan, và cả hai một lần nữa cùng nhìn vào những chữ và con số viết trên mẫu giấy.

“Có ba chữ D - D1,D2, D3. Có lẽ nó là cửa chẳng?”

“Có thể,” Dan nói. Thằng bé lẩm nhẩm tất cả các chữ cái và con số thêm một lần nữa. Đôi khi nói to cái gì đó lên xem ra lại có ích. “SKP BAL BOX4 R3 DI 45231 D2 45102 D3 NRR.”

“Nhanh lên, Dan! Con chó ấy chẳng phải chuyện đùa đâu. Trông nó thật hung dữ và háu đói. Em biết thế có nghĩa là...”

Dan bước đến hàng ghế thứ 3 và ngồi xuống.

“Em đang làm gì thế? Không có thời gian để ngồi nghỉ đâu! Làm gì đó đi nào!”

“Em đang làm mà,” Dan nói. “Em nghĩ là mình đã hiểu rồi.”

“Em nghĩ mình hiểu *cái gì* chứ?” Amy bắt đầu lo lắng. Con bé tìm trên sàn nhà xem có một nút bấm hay ổ khóa, bất cứ thứ gì để cả hai đứa chúng nó có thể trốn khỏi con chó canh gác đang đến gần. “Hãy tìm một mặt số hay là một vách ngăn bí mật nào đó. Hãy chứng tỏ mình hữu ích đi nào!”

Dan bình tĩnh đứng dậy và ngồi vào chiếc ghế kế bên, ghế số 5 trong dãy. Nó đã ngồi vào ghế số 4 khi nãy. Rồi nó lại đứng lên và ngồi vào ghế số 2.

“Nghiêm túc nhé, Dan, em bị thần kinh rồi.”

“Em không nghĩ thế đâu,” nó thì thào đáp. “45231 có lẽ là thứ tự ta phải ngồi trên các ghế ở dãy

3. Để em xong đã.”

Nó ngồi vào ghế số 3, rồi đi thẳng đến cạnh Amy.

“Nếu vẫn không có gì xảy ra khi em ngồi xuống thì chúng ta sắp gặp rắc rối lớn đó.”

Nó hít một hơi thật sâu và ngồi phịch xuống ghế. Có một tiếng *kịch* khẽ ở sau bức tường phủ màn đằng sau ban-công.

“Chị nghĩ em vừa làm một cái gì đó,” Amy thì thầm với nó. Ngay lúc đó, nó có thể nghe tiếng khịt mũi của con chó chặn cừu Đức ở đỉnh thang.

Dan và Amy di chuyển rón rén vào sau ban công và kéo tấm màn đỏ về lại chỗ cũ. Một vách ngăn đã mở ra chừng ba centimet, để lộ một vạch bóng tối đằng sau.

“*Kto tarn*[1]?”

[1] “*Có ai đó*”, tiếng Nga.

Amy suýt nữa nhảy ra khỏi ban công khi nghe tiếng người bảo vệ. Ông ta đang đứng ngay bên ngoài, chuẩn bị bước vào, vừa lúc Dan mở tấm vách vừa đủ để nó lách vào bên trong. Amy theo sau và tấm màn rơi xuống. Con bé đóng tấm vách lại.

Con chó chặn cừu Đức kêu ư ử rồi khịt khịt mũi đánh hơi, tìm khắp ở ban công, kể cả bức tường. Nhưng nó không tìm thấy gì cả. Dan và Amy đã hoàn toàn bốc hơi.

“Chị nghĩ chúng sẽ đi theo ánh đèn,” Amy nói.

Chúng đang ở trong một hành lang vừa dài vừa hẹp, có đèn chỉ dẫn bật sáng ngay giữa sàn nhà. Các bức tường và trần đều đen sì, cứ như chúng đang bước đi trong bầu trời đêm dọc theo một hàng những vì sao. Cả hai luồn lách tới lui chừng ba mươi thước và đến cuối hành lang.

“Trông như một cái thang máy ấy nhỉ,” Dan nói. “D2 - cửa số 2.”

Amy gạt đầu đồng tình trong bóng tối. Một hàng năm nút bấm thang máy, hình tròn và viền màu đỏ, hơi lóe sáng trên nền tường tối đen.

“Em còn nhớ thứ tự chứ?” Amy hỏi Dan. Nó đứng trước dãy nút và bắt đầu bấm lần lượt. Trước tiên là 4, sau đó là 5, rồi đến 1, 0 và cuối cùng là 2. Cửa mở với tốc độ kinh ngạc, còn Dan nhảy giật lùi trở lại, vô tình đập cùi chỏ vào cánh tay chị nó. Toàn bộ bức tường đen kịt phía sau thang máy chính là một bức chân dung khổng lồ của gia đình Kabra. Bộ dạng lan nom cực kỳ

bánh chọe.

“Bọn họ nhìn rất là tự mãn, phải không nào?” Dan bình phẩm.

“Hoàn toàn đồng ý với em,” Amy đồng tình.

Hai đứa liếc nhìn nhau, và Dan có thể thấy bàn tay của Amy lại bắt đầu run rẩy. Chị nó phải đương đầu với quá nhiều khó khăn, là đứa lớn hơn, Amy luôn là người phải chịu trách nhiệm cho mọi chuyện. Dan bất chợt thấy nhói nhói cảm giác tội lỗi. “Chúng ta đang làm ố mà, chị biết đấy,” nó lên tiếng.

Amy mỉm cười, vừa lúc chiếc thang máy bắt đầu tụt xuống. Nó chộp lấy thanh vịn và giữ chặt hết cỡ. Dan không may mắn như thế. Nó quay tít trên sàn cho đến khi thang máy đột ngột dừng lại, và cửa lại mở ra.

“Em bắt đầu nghĩ nơi này bị ma ám đấy,” Dan nói. Có gì đó khiến cho Dan sợ mỗi khi phải vào sâu dưới lòng đất, như hồi nó đã bị kẹt giữa một hang động và không khí bắt đầu cạn. “Chị nghĩ chúng ta đã ở bao xa dưới mặt đất?”

Amy không trả lời. Mắt nó dán chặt vào cánh cửa trang trí theo lối Gothic góm guốc nằm mười thước bên dưới ngay trước mắt chúng giống như lối vào của một hang động.

“Giống trò Dungeons & Dragons[2] quá ha,” Dan nhận xét.

[2] Trò chơi điện tử

“Đó là D3, cánh cửa cuối cùng. Dan, chị nghĩ chúng ta đã tìm ra ông ấy. Chúng ta đã tìm ra NRR.”

“Chúng ta còn khám phá được nhiều hơn thế nhiều. Chúng ta vừa tìm thấy cả một căn cứ cổ xưa đó.”

Amy bước ra khỏi thang máy và Dan theo sau cho đến khi chúng đứng trước một cánh cửa làm từ sắt và gỗ với một bộ khóa số ngay trên bề mặt. Chỉ có duy nhất một vấn đề. Chữ viết trên bộ khóa bằng tiếng Nga.

“Đưa cho chị quyển cẩm nang,” Amy ra lệnh. Dan mở balô và trao quyển sách cho Amy. Con bé lật quyển sách, cố gắng nhớ lại...

“Đây rồi! Chính nó. Từ 0 đến 10 viết bằng tiếng Nga và tiếng Anh.”

Dan ghé cổ liếc nhìn trang giấy. Nơi khá khảm nhất trong hành lang thì vẫn tối mờ mờ, nhưng Dan vẫn nhìn được những chữ cái tiếng Nga lạ lẫm.

“Chị chắc là nó chứ?” Dan hỏi.

Mọi thứ về chuyến hành trình đến nước Nga này đều có mùi vị của một cái bẫy, và lúc này hai chị em đã bước vào một nơi giống như một hang ổ nào đó mà chúng có thể sẽ không thoát ra được. Nhưng chẳng có điều gì trong số ấy khiến Amy bận tâm, và con bé khá chắc chắn là chuyện đó cũng không ảnh hưởng gì đến Dan cả. *Hãy đến đây, như cha mẹ của hai cháu đã đến.* Những từ ấy vang trong tâm trí Amy, thúc con bé tiến về phía trước.

“Nhỡ đâu cả Mẹ và Bố đã đến đây?” con bé thì thầm. “Họ cũng đã đứng ở nơi này, cũng tìm cách giải thích sự việc. Giống như cả hai người đó đang gọi chúng ta vậy.”

Dan gật đầu.

“Em cũng có cảm giác y như thế,” nó nói.

“Em có muốn là người thực hiện không?” Amy hỏi.

“Em cá là mình muốn,” Dan trả lời. Nó dò danh sách trong vài giây rồi quay trở lại và thao tác với bộ khóa số.

“Bốn... Năm... Một ... Không... Hai.”

Khi con số cuối cùng được nhập vào thì ổ khóa cũng bật mở và cánh cửa trượt trở vào bản lề với tiếng kim loại cũ rít lên ken két. Một giọng phụ nữ vang khe khẽ đằng sau cánh cửa.

“Vào đi. Tôi đang đợi hai cháu.”

CHƯƠNG 13

“NƠI NÀY LÀM CHO EM THẤY thật sự nổi da gà đó,” Dan thì thào.

“Không được gi-gi-ỡn,” Amy lấp bắp. Chẳng có ai đang chờ chúng. Cả hai vừa bước vào một căn phòng nhỏ, hình tròn với một bức tranh rất công phu che kín toàn bộ các bức tường và trần nhà dạng vòm. Không có một cánh cửa nào khác ngoại trừ cánh cửa khép lại sau lưng chúng.

“Bà ấy đâu rồi?” Dan hỏi. “Và làm thế quái nào chúng ta ra khỏi đây được?”

Amy nhún vai đầy vẻ căng thẳng, quan sát các bức tường được tô vẽ vô cùng tinh tế xung quanh mình.

“Nó giống như một tác phẩm mà Michelangelo đã thực hiện.”

“Này,” Dan nói. “Em biết một số tay trong đây. Kia là Ben Franklin!”

Quả đúng thế, ở phía trên đầu hai chị em chúng có hình một người mang kính, tay đang cầm sợi dây điều và mỉm cười với bầu trời.

“Và chị chắc cú kia là Napoleon. Ông ấy nhỏ con quá nhỉ?” Amy nhận xét.

“Kia hẳn là Churchill rồi,” Dan nói, quan sát một người đàn ông tròn trịa đang đưa tay ra dấu chữ V.

“Dan,” hai mắt Amy mở to thao láo. “Tất cả bọn họ đều là Lucian. Tất cả bọn họ.”

Dan bỗng thấy nôn nao. Chuyện đó nói lên duy nhất một điều. “Chúng ta đang ở trong một căn cứ của chi Lucian,” nó thì thầm.

“Tệ thật,” Amy đồng tình. “Quá tệ! Hãy ra khỏi đây mau!”

Con bé đưa hai bàn tay điên cuồng sờ khắp bề mặt cánh cửa, tìm một chốt cửa hay bảng số nào đó có thể giải thoát chúng.

“Coi kìa, Dan!”

Có một tiếng trượt nhanh đằng sau một bức tường, và khi Dan quay lưng lại, nó nhìn thấy một

tấm vách ở bức tường phía xa đã mở ra. Bức vẽ ngài Isaac Newton đang đứng cạnh cửa dường như muốn ra hiệu cho hai chị em nó tiến lại.

Giọng nói đã trở lại, tự tin và êm mượt như nhưng.

“Không có gì phải sợ hãi cả. Hãy đi theo ánh đèn. Nhanh lên, kéo cả hai sẽ bị bắt!”

Một lối đi bật đèn sáng đưa chúng đi xuống một sảnh rộng mênh mông, giống như cái sảnh ở tầng trên. Các ngọn đèn có màu cam, không phải màu trắng như lúc này, và chúng dường như kéo dài mãi mãi.

“Hãy đi theo các ngọn đèn cho đến khi cả hai đến cánh cửa thứ mười hai bên trái. Và hãy nhanh lên! Những hành lang này sẽ chẳng vắng người mãi đâu.”

“Giọng nói hẳn phải phát ra từ một cái loa trong phòng này,” Amy nói. “Bà ta không có mặt ở đây.”

Hai chị em nhìn nhau một lần nữa và gật đầu đồng thuận. Chúng không còn cơ hội nào. Chỉ mới bước thêm hai bước, tấm vách đã trượt đóng lại và có nhiều bóng tối hơn ánh sáng.

“Ở đó có bao nhiêu cửa nhỉ?” Dan cố hình dung xem chúng đã bị giam cầm như thế nào. “Chúng ta sẽ không bao giờ ra khỏi được đây.”

Tụi nó đếm các cánh cửa cho đến khi rốt cuộc chúng đến cánh cửa thứ mười hai. Hai chị em đứng yên một lúc thật lâu và yên lặng. Từ xa, cánh cửa mở ra và chúng vẫn đứng hoàn toàn bất động. Dan quay đầu và trông thấy một bóng người bước ra khỏi chùng bảy hay tám cánh cửa phía trước chúng. Tấm vách đã mở đủ lâu để người đó lách qua và nó lại đóng.

“Một điệp viên gì đó, chắc là thế,” Amy lắp bắp.

“Chúng ta bắt tay cùng làm nào,” Dan đề nghị.

Nó đặt tay lên nắm cửa, rồi lại lưỡng lự.

“Chị có chắc chắc trăm phần trăm là chúng ta đã đi hết mười hai cánh cửa bên tay trái không?” Dan hỏi. “Nếu mở nhầm cánh cửa tụi mình sẽ toi thật đấy chứ chẳng chơi.”

Điều cuối cùng mà Dan muốn thực hiện là có một cuộc gặp gỡ với các điệp viên ngấm mặc đồ đen.

Amy chần chừ. Dan có thể thấy chị nó muốn quay trở ra và đếm lại những cánh cửa, chỉ để chắc chắn, thế nhưng tấm vách ở cuối hành lang lại mở ra.

Dan quay nắm cửa và cả hai bước vào phòng, sập mạnh cánh cửa sau lưng lại.

Chúng đã đi vào một nơi trông như một văn phòng hoàn toàn tầm thường. Có một chiếc bàn bằng gỗ sồi lớn, một tấm thảm phủ lên sàn gỗ, và một quả địa cầu không có giá đỡ. Một chiếc áo khoác màu trắng vắt lên cái giá áo cũng có màu trắng y hệt, và huy hiệu Lucian phủ kín cả một bức tường. Thứ duy nhất ấn tượng trong căn phòng đó là người ngồi đằng sau bàn.

Bà mặc một bộ đồ trắng, càng thêm tương phản với mái tóc đen. Và bà ấy, nói ngắn gọn, dường như không có tuổi. Dan không thể đoán được bà bốn mươi hay sáu mươi tuổi, bởi lẽ có một cái gì đó rất già dặn trong mắt bà, nhưng khuôn mặt ấy lại hoàn toàn không có một nếp nhăn. Bà đẹp theo một kiểu Nga rất cổ điển. Amy nhìn chăm chăm vào người phụ nữ ấy, cứ như thể đó là một nữ hoàng.

“Cả hai cháu đã thực hiện mọi việc thật thú vị. Ta thích điều ấy ở hai cháu. Nào, hãy đến đây và ngồi xuống,” bà lên tiếng.

Có hai chiếc ghế phía trước bàn bà đang ngồi, và hai chị em nghiêm chỉnh thực hiện theo điều chúng vừa được yêu cầu.

“Cả hai có thể tháo chỗ đồ hóa trang ra. Ở đây, chúng không còn cần thiết cho các cháu nữa.”

Dan đặt chiếc balô xuống sàn. Nó rất vui khi xé được bộ râu cằm và râu mép ra khỏi khuôn mặt mình và cho chúng vào balô, trong lúc đó nó nhìn vào đồng hồ. *Chúng ta đã thành công! nó nghĩ. Chỉ dư có vài phút, nhưng Amy và mình đã thành công rồi!*

Mái tóc của Amy xõa xuống khi con bé tháo bộ tóc giả màu đen và cũng cho nó vào balô.

“Cô gái, cháu rất xinh xắn đấy,” người phụ nữ áo trắng nói với nó. “Ta hy vọng Grace đã đủ nhân từ để nói với con điều này khi bà ấy vẫn còn sống.”

“Bà biết Grace ư?”

Người phụ nữ gật đầu, cặp mắt vẫn đầy vẻ bí ẩn.

“Có thể nói rằng gia đình của hai chúng ta biết nhau. Ta chưa bao giờ gặp mặt Grace Cahill. Nhưng mẹ ta thì đã gặp. Họ đều là những người phụ nữ phi thường - mẹ của ta và bà ngoại của hai cháu. Những người phụ nữ phi thường có một cách để tìm thấy nhau.”

Mình hy vọng người phụ nữ phi thường này không giết chúng ta, Dan nhủ thầm.

Amy dường như chẳng cảm thấy e ngại. Má con bé chuyển sang sắc hồng và nó hỏi tiếp, “Bà có

phải là công chúa Anastasia không ạ?”

Ngay lúc Amy nói ra từ ấy, NRR phá lên cười.

Một ngọn đèn nhá lên trên chiếc bàn và NRR trở lại với cung cách đạo mạo của mình.

“Cả hai có thể thứ lỗi cho ta một giây chứ,” bà hỏi. “Rất sai lúc, nhưng ta e là điều này không thể không thực hiện.”

Bà xoay chiếc ghế ngược lại với Dan và Amy, kéo hai cánh cửa tủ buýp-phê bằng gỗ để lộ một dãy màn hình. Một trong các màn hình đang nhận tín hiệu từ căn phòng vẽ tranh mà Dan và Amy vừa rời khỏi.

“Các cháu có thể chịu khó nấp đằng sau chiếc bàn được không? Một cuộc gọi đến từ một người sẽ rất tò mò khi thấy cả hai cháu có mặt ở đây.”

Cứ mỗi phút trôi qua chuyện lại càng lạ lùng hơn, nhưng Dan và Amy cảm thấy mình hoàn toàn không có sự lựa chọn, thế là tụi nó cúi rạp xuống sàn. Vài giây sau, một giọng nói quen thuộc vang lên khắp căn phòng.

“Xin chào, Nataliya Ruslanovna Radova. Trông bà vẫn xinh đẹp tuyệt vời như mọi khi.”

“Cảm ơn, cô quá khen, Irina Nikolaievna Spaskaya. Cô cần gì ở tôi?”

Dan không thể tin vào tai mình nữa. Irina Spasky đang gọi đến. Từng cơ bắp trong người nó căng cứng, có vẻ như quá rõ là chúng đã bị gài bẫy.

“Tôi cần bà gửi cho tôi một nhóm đến căn phòng. Có nhiều hoạt động xảy ra và tôi muốn bảo đảm nơi ấy vẫn được canh phòng nghiêm ngặt.”

“Có thể nói là buồn cười đấy. Ian Kabra cũng đã có yêu cầu y hệt như vậy cách đây một giờ đồng hồ. Chúng tôi đã cho dựng một vòng tròn đen.”

“Tuyệt vời. Nó có nói với bà là nó đang ở Siberia và đuổi theo nhà Holt trên Con Đường Xương không? Thằng bé đã tự chuốc rắc rối vào mình.”

“Cha của nó không hài lòng, như cô có thể hình dung ra.”

“Có lẽ cuối cùng Vikram cũng sẽ hiểu ra mọi chuyện và cho cả hai đứa chúng nó về lại trường học, đó là nơi chúng nên có mặt.”

“Cô có muốn tôi gửi Shark đến đón cô không?” Nataliya hỏi.

“Đó là một ý kiến xuất sắc. Tôi cũng gặp phải vài vấn đề phức tạp với riêng tôi, nhưng tôi nghĩ mình có thể về lại căn phòng trước hoàng hôn. Hãy mang Shark đến cho tôi, tôi sẽ mang nó về. Chúng ta sẽ dùng chung tách trà mà bà đã hứa.”

“Hãy cẩn thận.”

“Tôi luôn cẩn thận mà.”

Có một quãng ngưng lại trong căn phòng và rồi Nataliya bảo Amy và Dan chúng đã có thể bước ra.

“Cháu chưa bao giờ nghe Irina lại... thế nào nhỉ... nói nhiều đến thế,” Amy nhận xét.

“Chúng ta là bạn của nhau từ lâu, rất lâu rồi,” người phụ nữ vận đồ trắng nói. Bà tì hai khuỷu tay lên bàn. “Ta hiểu cô ấy, thế nên cô ấy chia sẻ với ta.”

“Cho phép cháu hỏi thẳng điều này,” Dan nói. “Bà có phải là NRR không?”

Người phụ nữ áo trắng mỉm cười không để lộ răng. “Ta đoán là cả hai đang nghĩ sẽ gặp một người đàn ông.”

“Ừm,... à... không hẳn ạ,” Dan nói. “Được rồi, bà nói đúng. Cháu đang nghĩ mình sẽ gặp một người đàn ông.”

Bà cười khúc khích, đoạn lắc đầu. “Ta là NRR. Rất tiếc đã khiến cháu thất vọng.”

Dan cố tìm một lời xin lỗi, nhưng NRR đã giơ tay lên đầy vẻ quyền uy làm thẳng nhóc vội khép miệng lại.

“Lẽ ra chúng ta có đủ thời gian cho vài câu hỏi nữa, nhưng cuộc gọi của Irina đã thay đổi vài điều. Cơ hội vào căn phòng của cả hai cháu càng thêm mong manh.”

“Cháu không hiểu,” Amy nói. Giọng nó rất bối rối, và có lẽ thậm chí còn pha chút tức giận nữa. “Bà có phải là một Lucian hay không? Tại sao bà lại giúp chúng cháu? Bà là ai vậy?”

Người phụ nữ buông tiếng thở dài thật sâu, gập các ngón tay vào nhau và cố tìm cách giải thích.

“Ta không phải là công chúa Anastasia, mặc dù ta phải cảm ơn cháu đã có lời khen. Nhưng cháu cũng không quá sai. Anastasia Nikolaievna Romanova là thân mẫu của ta.”

“*Thân mẫu* của bà ư?!” Dan thốt lên, hết sức kinh ngạc trước điều Nataliya đang nói. “Bà chính là con gái của Anastasia sao? Thật điên rồ!”

“Người con duy nhất của bà ấy, đúng vậy.”

“Và công chúa biết Grace Cahill?” Amy hỏi tiếp. “Bà muốn chúng cháu tin rằng bà ngoại chúng cháu quen biết với công chúa Anastasia sao?”

“Ồ, đúng thế, thật ra họ khá thân thiết với nhau. Ta chắc chắn cả hai đã nghe những tin họ đồn về thân mẫu ta. Tất cả đều đúng. Bà đã không bị sát hại cùng với những thành viên còn lại trong gia đình. Bà đã trốn thoát. Và như ta đã nói, những người phụ nữ phi thường có những cách phi thường để tìm thấy nhau.”

Amy im lặng, nhưng Dan hào hứng lấp vào chỗ trống ấy.

“Vậy là mọi thứ chúng cháu đã hình dung đều thật sự đã xảy ra! Rasputin đã có những kỹ năng ninja chống lại cái chết và ông ấy đã truyền đạt lại cho Anastasia!”

“Có phải em cháu luôn như thế không?” NRR hỏi Amy, tỏ rõ vẻ thích thú.

“Đúng thế ạ. Đó là một rắc rối đấy ạ.”

“Rồi cậu nhóc sẽ bỏ được thói quen ấy thôi.”

Đầu Dan hết quay qua rồi quay lại. Hai người bọn họ đã làm thành một liên minh con gái với nhau rồi kìa! “Em đang ngồi sờ sờ đây nè! Làm ơn thôi nói về em đi,” Dan kêu lên.

NRR đưa hai tay làm một cử chỉ ra hiệu nó bình tĩnh, rồi nhìn vào đồng hồ, đoạn liếc về phía Dan và Amy như muốn nói thời gian đã sắp hết.

“Bà là một công chúa, cũng như thân mẫu của bà,” Amy nói. “Thưa công chúa Nataliya.”

Dan chau mày. Amy trông cứ như nó sắp sửa cúi đầu chào bà hay đại loại như thế.

“Ta e rằng những ngày ấy đã qua lâu rồi, Amy ạ. Chúng ta không như người Anh, vẫn còn những ông hoàng, bà chúa. Thời đại của hoàng tộc đã không còn trên nước Nga nữa. Nhưng điều ta đang làm ngày hôm nay là để vinh danh cho ký ức về thân mẫu ta.”

“Bằng cách nào?” Dan hỏi. “Bà muốn giúp chúng cháu tìm bí mật này vì...?” Nó không chắc mình có sắp bị mê hoặc bởi người phụ nữ này chỉ bởi bà ta quá đẹp và có một giọng Anh quá tệ hay không. Chẳng nhẽ điệp viên 007[1] chẳng cho nó bài học nào cả sao?

[1] Điệp viên 007 trong serie phim cùng tên là một nhân vật tài ba, hào hoa nhưng thường vướng phải những rắc rối do bản tính mê phụ nữ đẹp.

“Những gì ta nói với các cháu lúc này không bao giờ được mang ra khỏi căn phòng này. Mạng sống của ta và của những người khác nữa sẽ bị ảnh hưởng. Cả hai có hiểu hay không?”

Dan và Amy gật đầu.

“Thân mẫu ta, bà ngoại của ta - tất cả họ đều là Lucian. Và ta cũng là một Lucian. Nhưng cũng giống như rất nhiều cá nhân được sinh ra thuộc về chi tộc này hay chi tộc khác, hầu hết gia đình ta chẳng bao giờ chủ động tham gia vào... cái mà Grace gọi là gì nhỉ? Cuộc săn lùng manh mối. Thực tế, trong một thời gian dài, thân mẫu ta hoàn toàn chẳng hề hay biết về nguồn gốc Lucian của bà. Rồi đến thân phụ ta, là người mà sau này thân mẫu ta gặp được. Ông là một trong những Lucian quyền lực nhất trong vòng năm mươi năm trước. Trước nhà Kabra, chính thân phụ ta là chỉ huy. Đó là lý do vì sao ta giữ một chức vụ nhạy cảm đến thế, vì sao ta bắt đầu tham gia vào tổ chức. Và các cháu thấy đấy, ta là một Lucian, là một Lucian rất quyền lực. Nhưng ta đầu tiên và trước nhất vẫn là chính mình.”

Nataliya vén một món tóc đen ra khỏi khuôn mặt bà. Người phụ nữ ấy mới sang trọng và đầm đạm làm sao, nhưng bà cũng đã thừa kế bản tính láu lỉnh của Anastasia mà Amy đã từng nói rất nhiều về nó.

“Vì sao bà lại giúp chúng cháu?” Dan gặng hỏi. Nó vẫn không hiểu câu chuyện Nataliya vừa nói có gì liên quan tới chúng. Vì sao một người kế thừa ngai vàng Romanov lại quan tâm đến hai đứa trẻ chứ?

Nataliya một lần nữa nhìn vào chiếc đồng hồ vàng của mình, rồi gõ nhẹ vào chiếc điện thoại bàn.

“Irina đã yêu cầu cứu viện. Hãy chuẩn bị cho Shark khởi hành trong mười lăm phút nữa.”

Nataliya chuyển cái nhìn sang Amy.

“Ta gửi các cháu vào cuộc tìm kiếm này vì nhiều nguyên nhân,” Nataliya nói. “Trước hết đó là để đánh lạc hướng những Lucian khác đang tham gia, làm bọn họ bối rối. Hai đứa nhà Kabra hãy còn cách hàng ngàn dặm ở tận Siberia, và Irina đã thất bại ở từng nước đi của mình. Nhiệm vụ đã hoàn thành. Nguyên nhân thứ hai là để khám phá xem các cháu có những phẩm chất nào. Các cháu đã được thử thách từ lâu, chẳng phải thế sao? Các cháu biết ngay lập tức cần phải có thêm hỗ trợ để tìm thấy căn phòng. Ta sẽ chẳng bao giờ đoán được là ai đó lại có thể điều khiển được cả nhà Holt, nhưng các cháu đã làm được như thế. Điều cần thiết là các cháu đã học được cách hợp tác với những kẻ khác để đạt được mục tiêu lớn lao hơn.”

“Được rồi, vậy chúng cháu đã vượt qua cuộc thử thách và chiến thắng những Lucian,” Amy nói. “Nhưng cháu vẫn không hiểu vì sao bà lại giúp chúng cháu.”

“Hoặc nếu bà thật sự đang giúp chúng cháu,” Dan lẩm bẩm. Không có bất cứ điều gì Nataliya

vừa nói có thể thuyết phục nó tin rằng cuộc săn lùng nguy hiểm trên khắp nước Nga có thể dẫn đến một manh mối cả.

“Ta sẽ dẫn các cháu đến với cái mà cả hai đang tìm kiếm,” Nataliya nói. “Cả trong cuộc tranh tài lỗ bịch này và còn hơn thế nữa.” Bà tặng cho chúng một cái nhìn đầy ngụ ý.

Cổ họng Dan thắt nghẹn lại. “Bà đang nói về cha mẹ của chúng cháu có phải không?”

Nataliya nhíp nhíp ngón tay trở trên bàn. Bà hoàn toàn im lặng. Tựa hồ như chín mươi chín phần trăm cơ thể của bà đã hóa đá, chỉ còn duy nhất ngón tay trở. *Tóc, tóc, tóc.*

Cuối cùng, sau khi Dan đã bẻ hết các khớp trên cả hai bàn tay nó, Nataliya lên tiếng. “Khi tìm được những thông tin này, nhất định chúng sẽ thay đổi cả hai vĩnh viễn. Các cháu sẽ ước sao mình có thể quay lại, nhưng không thể. Và chúng ta sẽ vẫn tiếp tục tìm kiếm sau những bí mật. Ta chẳng bao giờ muốn tham gia vào các manh mối điên rồ này, và tất cả chúng ta đều như thế.” Bà ngưng lại. “Căn phòng hổ phách được giấu trong một khoang chứa các bí mật của chi Lucian. Ở đó, các cháu sẽ tìm thấy manh mối của Lucian cũng như cả thông tin về cha và mẹ mình.”

Nataliya lắc đầu. “Grace luôn rất thích giật dây người khác, kể cả khi bà đã nằm yên dưới mồ. Ta khuyên cả hai nên tránh xa tất cả mọi thứ này. Nhưng nếu các cháu không làm thế, ta sẽ giúp đỡ cả hai. Ta cũng cảnh báo, sau này các cháu có thể sẽ không cảm ơn ta vì điều này đâu.”

Nataliya nhìn Amy, rồi chuyển cặp mắt như thôi miên của mình sang Dan. “Ta giúp các cháu bởi vì đó là điều mà Anastasia Romanova từng muốn thực hiện. Ta giúp các cháu bởi vì điều ấy là đúng đắn. Nhưng ta có thể nói rằng các cháu sẽ không thích thứ mà cả hai tìm thấy.”

Amy bật khóc, còn Dan có thể cảm nhận được mắt mình ầng ậng nước. Như thế thật quá sức chịu đựng, giúp đỡ mà không phải giúp đỡ, một đồng minh tặng cho hai chị em chúng những điều bí ẩn và những lời bóng gió thật khó chấp nhận về cha mẹ chúng và Grace. Dan bắt đầu cảm thấy trái đất đang dịch chuyển dưới chân nó. Lại một lần nữa. Không có một nơi an toàn cho chúng, không một ai để tin tưởng. Và cũng không có nơi chốn để mà quay trở về.

Nó nhìn Amy và chúng cùng gật đầu.

“Chúng cháu muốn đến Căn phòng hổ phách,” Amy nói.

Nataliya khẽ gật đầu với chúng rồi đứng dậy, cầm chiếc áo khoác màu trắng trong tay,

“Vậy thì chúng ta phải nhanh lên,” bà nói. “Sẽ không dễ dàng đâu nếu Irina quay lại trước hai cháu.”

Nataliya mở ngăn kéo và lấy một chiếc hộp thiếc nhỏ. Mở nó ra, bà lấy hai chiếc chìa khóa nhỏ

và cho chúng vào túi áo khoác.

“Các cháu có biết nơi tổ tiên của ta bị sát hại không?”

“Yekaterinburg,” Amy trả lời. “Trong một ngôi nhà tại đó.”

“Nơi đó ngày nay là Nhà thờ Máu[2], Một cái tên khủng khiếp, nhưng lại phù hợp một cách đáng buồn. Nhà thờ được xây dựng sau đó rất lâu, nhưng bên dưới... chính tại đó, ở tầng hầm, nơi tất cả họ đã bị tử hình. Chỉ có thân mẫu ta sống sót.”

[2] Tức Nhà thờ Chúa Jesu trong vũng máu, một địa danh tham quan rất nổi tiếng tại St. Petersburg, được xây từ năm 1883 và hoàn thành năm 1907.

“Và bà sẽ mang chúng cháu đến đó bằng thứ gọi là Shark này sao?” Dan hỏi, nó trở nên tươi tỉnh.

Nataliya đi đến cửa. Bà mở nó ra và nhìn xuống hành lang dài, tăm tối.

“Shark là cách nhanh nhất. Giờ thì đi thôi.”

Dan cùng Amy theo Nataliya vào hành lang. Cả ba đến một thang máy và vào trong. Dan đã hình dung trong đầu Shark là một thứ gì đó giống thuyền cao tốc, nên nó ngạc nhiên khi thang máy lại đi lên thay vì đi xuống. Thang mở ngay nóc điện Kremlin.

“Đây rồi,” Nataliya nói.

“Đó là Shark sao?” Amy hỏi, nhưng Dan đã chạy ngay đến bên cỗ máy.

“Đó là chiếc trực thăng nhanh nhất nước Nga. Nó bay với vận tốc hơn năm trăm cây số một giờ.”

Shark to gấp hai lần kích thước một chiếc trực thăng thông thường, màu đen tuyền, đuôi lái trông như vây một con cá mập.

“Không thể nào!” Dan nói. “Hơn năm trăm cây số một giờ á? Xem nào, nó quả là một kỷ lục thế giới đấy!”

“Có nhiều kỷ lục thế giới như thế đã được phá.” Nataliya mỉm cười. “Nhà Lucian chúng ta giữ cho mình những món đồ chơi tốt nhất.”

Dan chạy một vòng quanh chiếc Shark và thử mở một cánh cửa.

“Nó đang hào hứng, có phải không?” Nataliya hỏi.

“Bà vẫn còn chưa biết đến một nửa sự hào hứng của nó đâu ạ,” Amy đáp.

Nataliya choàng tay quanh người Amy và kéo con bé lại gần. “Các cháu đều cho thấy rất nhiều triển vọng. Grace sẽ rất tự hào về cả hai.”

Amy nở một nụ cười gượng gạo với bà.

“Giờ thì các cháu phải lên đường,” Nataliya nói.

“Cái gì ạ? Cháu không hiểu,” Amy thắc mắc. “Bà không đi cùng với chúng cháu sao?”

“Ta không thể.”

“Nhưng... tại sao lại khô-ông chứ? Và chúng cháu sẽ lái cái thứ này bằng cách nào đây? Chúng cháu đâu phải là phi công!”

“Ta sẽ từ xa điều khiển hai cháu. Ta sẽ cho cả hai đến đó an toàn. Nhưng ta không thể đi cùng.”

“Thật không tưởng tượng nổi!” Dan kêu to, nhảy đến chỗ hai người. “Nó cũng như trò chơi điện tử hay ho nhất từ trước đến nay vậy đó!”

“Cháu không hiểu!” Amy phản đối.

“Nếu ta có thể, chính ta cũng sẽ sẵn manh mối. Nhưng các cháu đã đọc về chú ruột của ta. Các cháu đã biết những gian nan mà ông ấy đã phải đương đầu rồi.”

Amy gật đầu. Alexei Romanov bị chứng máu không đông. Vết cắt nhỏ nhất cũng sẽ khiến ông chảy máu suốt nhiều tuần.

“Ta cũng vương phải số mệnh ấy,” Nataliya nói. Bà xỏ tay vào túi áo màu trắng và Dan đã hình dung nó nhìn thấy một vết máu hiện ra trên áo khoác trắng tinh của Nataliya.

“Một vết xước ở đầu gối hay khuỷu tay, một lần chảy máu mũi hay một vết cắt đơn giản - nếu ta bắt đầu chảy máu, nó sẽ không ngừng lại. Thậm chí khi đã có thuốc men rồi thì việc ấy vẫn rất nguy hiểm đối với ta.” Nataliya chìa ra hai chiếc chìa khóa và Amy đón lấy chúng, gật đầu vẻ buồn bã.

“Ta sẽ liên lạc liên tục,” Nataliya nói. Bà mỉm cười. “Hãy mang tai nghe vào và sẵn sàng cho chuyến bay của đời mình.”

Đã đến lúc tiến vào vòng tròn đen của Lucian.

CHƯƠNG 14

CUỖI TRÊN CHIẾC SHARK khiến Amy thét lên vì sợ hãi. Con bé lại nhận ra rằng Dan đang thét lên vì sung sướng.

“Hãy đợi đến khi Hamilton nghe về thứ này! Nó là thứ không thể chặn lại được!”

Chiếc Shark khi bay ở tốc độ tối đa ồn ào kinh khủng, và từ vị trí của mình bên dưới điện Kremlin, Nataliya đang điều khiển cho nó bay nhanh hết cỡ.

“Ta rất thích bay với con Shark này,” Amy nghe tiếng Nataliya nói vào tai nghe.

“Nhưng bà không được thật sự bay nó,” Amy la to, cố át đi tiếng cánh quạt. Đây là một cảm giác thật đáng sợ, bay trong một chiếc trực thăng không người lái.

“Cháu không cần phải la lên, ta có thể nghe rõ những gì cháu nói,” Nataliya bảo. “Từ chỗ đang ngồi ta còn có thể điều khiển Shark kia mà. Phòng điều khiển Shark rất tuyệt vời. Nó là bản sao chính xác nguyên mẫu với ghế ngồi trên máy bay, với màn hình máy tính đặt ở mọi góc. Phía trước, phía sau, trên, dưới - nó trông và có cảm giác hệt như chính ta đang điều khiển Shark. Thứ duy nhất còn thiếu là gió và tiếng ồn.”

“Bà thật may mắn,” Amy nói. “Ở đây rất xóc, và ồn, và đáng sợ.”

“Không cần phải sợ hãi một tí xíu nào hết, Amy ạ. Shark biết ta là chỉ huy của nó.”

“Cái gì vậy chị?” Dan hét lên, nhảy loi choi trên ghế của nó. “Không được ói mửa trong Shark, nếu không em sẽ tống chị ra khỏi nơi này đấy!”

“Nhắm mắt lại,” Nataliya ra lệnh. Amy tuân theo và cố giữ bình tĩnh trong lúc Nataliya nói thật nhỏ với nó.

“Ta hầu như không rời trung tâm giám sát Lucian. Giống như bị bẫy ở dưới lòng đất vậy, nhưng điều khiển Shark có cảm giác như ta đã thoát ra khỏi chiếc lồng của mình. Ta chưa bao giờ đến được nơi các cháu sẽ đến đêm nay. Ta chỉ nghe về nó mà thôi. Cả hai sắp đến nơi tổ tiên của ta bị bắn hạ trong cuộc biến động của lịch sử. Cái mà các cháu tìm thấy ở đó, ta e rằng sẽ không tốt đẹp đâu.”

Nataliya rơi vào yên lặng, mặc cho những từ ngữ chìm ngấm trong khi Amy cố tránh khỏi cơn

buồn nôn.

“Cháu đã đọc tất cả về Căn phòng hổ phách,” Amy nói. “Bà có tin là nó đã được chôn giấu ở ngay tại nước Nga từ lâu rồi không? Có rất nhiều người đang đi tìm kiếm nó.”

“Lucian chúng ta rất thạo việc cất giấu mọi thứ. Và giờ đây chúng ta đã đặt một vòng tròn đen quanh Nhà thờ Máu.”

“Vòng tròn đen là gì ạ?”

“Nó có nghĩa là không một Lucian nào được vào bên trong ngoại trừ những ai được chính Vikram Kabra trực tiếp cho phép.”

“Làm sao chúng cháu biết phải tìm gì?” Amy hỏi.

“Trong phòng không có gì ngoài một chiếc đồng hồ. Hãy xoay tới nửa đêm, sau đó là một giờ, rồi lại nửa đêm. Mặt đồng hồ sẽ mở ra.”

“Cháu có thể nhớ được.”

“Quả là một cô bé thông minh. Ta chắc cháu sẽ làm được.”

Phần còn lại của chuyến đi trôi qua trong im lặng khi mọi người đều bận quan sát mặt trời lặn ở bầu trời phía Tây. Càng đến gần đường chân trời hơn, Nataliya càng đẩy con Shark nhanh hơn về Nhà thờ Máu. Tiếng ồn trong buồng lái gần như điếc cả tai khi chiếc trực thăng khổng lồ cố gắng duy trì tốc độ đến gần năm trăm dặm một giờ.

Nhà thờ nằm trên một đồi cỏ nhỏ tại một vùng yên bình của thị trấn. Vào giờ này, chỉ có vài người đang đi dạo và thậm chí số xe hơi mà chúng gặp phải còn ít ỏi hơn. Nataliya thông báo rằng vì cả hai đã đến nơi quá muộn, bà sẽ cho hạ cánh ngay trên nóc nhà thờ. Sẽ là một cảnh tượng độc đáo, nhưng chí ít cũng sẽ chẳng có nhiều người thấy được điều đó.

“Chúng ta có lẽ đã quá muộn,” Nataliya nói vào micro. “Có một cánh cửa trên sàn ở giữa chân các cháu. Cháu và em trai cháu hãy nấp vào đó trốn đi. Mau lên!”

Giờ thì cả hai đã ở trên nhà thờ, hạ dần xuống bãi đậu trực thăng còn trống khi bóng tối đã ập đến.

“Các cháu sẽ phải vào nhà thờ qua cửa sau bằng chiếc chìa khóa vàng. Khi đã vào bên trong, hãy tìm lối đi hổ phách trên sàn. Chiếc chìa khóa màu cam sẽ làm hiện ra một tổ hợp gồm bảy nút. Hãy chuyển tất cả các nút sang màu hổ phách, với các quân rô và cơ kế tiếp nhau. Như thế sẽ mở được cánh cửa cuối cùng và các cháu sẽ vào trong được. Đừng giật mình trước những gì các cháu thấy. Như ta đã được thuật lại, trước hết các cháu phải đi qua một lăng mộ. Đi qua

lăng mộ các cháu sẽ thấy Căn phòng hổ phách.”

Dan và Amy không bình luận gì về những điều chúng vừa nghe. Chỉ có duy nhất một lăng mộ mà Nataliya có thể đang đề cập tới, đó chính là nơi an nghỉ của sáu thành viên dòng họ Romanov bị xử tử. Quyển cẩm nang của Amy viết rằng thi thể họ đã được mang đến Nhà thờ thánh Peter và Paul ở St. Petersburg. Nhưng nhà Lucian rất quyền uy, đặc biệt là ở Nga. Hẳn là họ quyết định an táng những thành viên đã chết một cách riêng tư hơn.

“Bà có thấy Irina ở đâu không?” Dan hỏi.

“Màn hình không hiện ra gì cả,” Nataliya nói. “Nhưng như thế cũng không có nghĩa là cô ta không có mặt ở đây. Irina không phải là kiểu người đứng cho mọi người nhìn thấy.”

“Chúng cháu đang vào trong cửa hầm,” Dan kêu to.

“Các cháu sẽ tìm thấy một chiếc đèn pin để dùng,” Nataliya nói. “Nhưng chớ bật nó lên cho đến khi đã vào tới bên dưới nhà thờ, kẻo có ai đó phát hiện ra. Ở phía dưới có một màn hình đó. Hãy bật lên và các cháu sẽ trông thấy bãi đậu trực thăng. Khi thoát ra khỏi máy bay hãy cẩn thận. Chúc may mắn!”

Không thể nghe thấy gì thêm nữa ngoài tiếng cánh quạt màu đen khổng lồ khi chiếc Shark hạ cánh.

Đêm đã buông xuống Nhà thờ Máu.

“Đặt bán kính một phần tư dặm, Braslov,” Nataliya ra lệnh. Bà đã gọi Braslov, một kỹ thuật viên giám sát làm việc dưới bà ba cánh cửa trong tổng hành dinh Lucian. “Ta đã đến hơi sớm và hạ cánh trên bãi đậu trực thăng của nhà thờ.”

“Tôi đã thấy rồi ạ,” Braslov đáp. “Tôi cũng đã thực hiện các cuộc gọi.”

Nataliya vẫn còn chìm đắm trong hình ảnh của Nhà thờ Máu đến độ bà không thể không cảm thấy mình đang ngồi trong chiếc Shark chứ chẳng phải trong một căn cứ Lucian.

“Irina đã nhìn thấy bà và liên lạc với tôi vài phút trước,” Braslov nói tiếp. “Khu vực này sẽ an toàn.”

“Cám ơn anh, Braslov.”

“Bà đang ở điểm nóng nhất trên quả đất của chi Lucian. Xin đừng để phỏng tay.”

Trong khi Braslov chưa dứt lời thì ánh đèn phát ra từ một chiếc xe cảnh sát đang lao đến đã xuất hiện trong tầm nhìn. Một chiếc xe nữa xuất hiện ngay sau đó. Chi Lucian kiểm soát toàn bộ cấp độ an ninh tại Nga. Các điệp viên thích ngồi quanh một chiếc bàn lớn ở tổng hành dinh Lucian, nặn ra đủ mọi lý do để xua người ta ra khỏi những khu vực nhạy cảm. Cách hiệu quả nhất thường là tung ra những cảnh báo nguy hiểm chết người, buộc mọi người phải tránh xa khỏi các khu vực được chỉ định và cách đó thường được sử dụng trong các tình huống của vòng tròn đen. Họ thậm chí còn cẩn thận trên mức bình thường với Nhà thờ Máu, nơi họ mới thiết lập một khu vực phóng xạ. Xe cảnh sát là dự phòng, chỉ trong tình huống mọi người quá tò mò đến gần hơn để xem chiếc trực thăng khổng lồ.

Nataliya xoay các camera quanh bãi đáp và nhìn thấy cái bóng đen sì của Irina xuất hiện từ một lùm cây. Á bước đi với một sự tự tin cứng nhắc, tay rút vào túi áo khoác, một người phụ nữ chịu trách nhiệm trước toàn bộ những gì xung quanh mình. Một lát sau, Irina đang đứng tại cửa buồng lái, nhìn chăm chăm vào nội thất đen ngòm của chiếc Shark.

“Bà không thể hạ cánh ở nơi nào khác ít gây chú ý hơn sao?” Irina thắc mắc. “Kiểu sự kiện như thế này sẽ gây khó khăn cho chúng ta.”

Những người khác hẳn sẽ cho rằng Irina đang nói một mình, nhưng Nataliya nghe thấy thông điệp ấy to và rõ mồn một.

“Tôi xin lỗi, Irina ạ. Nhưng tôi nghĩ cần phải đến đó càng sớm càng tốt. Tôi chưa bao giờ ép Shark như thế.”

“Nó là một con quái đáng yêu, có phải không? Tôi nóng lòng muốn cho nó cất cánh thêm một lần nữa.”

Nataliya quan sát trong lúc Irina nhìn vào trong chiếc Shark, rồi ngoảnh nhìn nhà thờ.

“Tại sao lại tập trung đến thế vào hai đứa nhóc hỗn xược người Mỹ chứ?” Nataliya hỏi. “Chúng không thể nào là một mối đe dọa được. Chúng bị bỏ lại thảm hại phía sau.”

“Chớ đánh giá thấp bọn chúng,” Irina nói. “Chúng đã qua mặt cả tôi đấy.”

Irina ngoảnh lại nhìn chiếc Shark.

“Để tôi nhìn bên trong xem sao. Đã nhiều tháng qua tôi không lái nó.”

Nataliya biết quá rõ rằng các giác quan của Irina rất tinh nhạy. Sai sót nhỏ nhất mà lũ trẻ để lại cũng có thể dẫn đến thảm họa. Bà nhấn nút màu trắng và cửa buồng lái mở khóa. Rồi bà quan sát Irina kéo cánh cửa ra.

“Hãy quan sát bên ngoài với tất cả chỗ camera của mình, được chứ bà bạn?” Irina hỏi.

“Tất nhiên rồi.”

Nataliya bật camera bên trong lên và quan sát Irina đang thăm dò bên trong chiếc Shark để tìm kiếm bất cứ điều gì khả nghi. Dường như mọi thứ đều đã nằm đúng chỗ, thế nên ả ra phía sau để kiểm tra chỗ ngồi. Cũng không có vấn đề gì.

“Tôi hy vọng mình đã không làm hỏng thứ gì chứ,” Nataliya nói. “Tôi đã cố ép chiếc Shark đến đây quá nhanh.”

Không một cảnh báo, Irina biến mất khỏi tầm nhìn. Nataliya quay camera bên trong từ bên này sang bên kia, rồi xuống sàn, nơi bà nhìn thấy Irina đang nâng cánh cửa sập. Đầu Nataliya kêu ong ong như tiếng quạt cánh của một chú chim ruồi. *Thôi rồi! Chúng ta đã bị phát hiện!*

Nhưng vẫn chưa có gì xảy ra. Irina hạ cánh cửa sập và bước ra khỏi chiếc Shark mà không nói một lời.

“Tôi sẽ vào trong. Bà hãy quan sát ngoài này nhé.”

Nataliya buông ra một hơi thở ngắn đầy nhẹ nhõm. Ít nhất thì Dan và Amy vẫn chưa bị phát hiện. Bà chỉ có thể kết luận là chúng đã tận dụng được khoảng thời gian ít ỏi để trốn vào trong nhà thờ mà không bị ai phát hiện. Nhưng chúng chẳng hề an toàn.

Irina Spasky sắp sửa theo sau chúng vào trong Nhà thờ Máu.

CHƯƠNG 15

DAN ĐANG XOA XOA một bên vai đang nhức nhối của nó trong lúc cả hai loạng choạng đi vào bên trong nhà thờ.

“Vẫn còn đau hử?” Amy thì thầm.

“Rơi khỏi một chiếc trục thẳng và bị một bà chị to xác đè lên thì thẳng con trai mà chả rơi vào thảm cảnh này chứ. Cũng may là chị không té trúng đầu em.”

“Chị cũng bị như thế mà. Lần sau, hãy suy nghĩ kỹ trước khi ấn nút đỏ đấy nhé.”

“Nhờ vậy mà chúng ta ra khỏi đó chứ bộ!” Dan cự lại.

Hai giây sau khi cửa sập trong chiếc Shark đóng lại, Dan đã bấm cái nút màu đỏ đang lóe sáng để hạ sàn xuống, quảng cả hai đứa lặn lông lốc ra phía ngoài trước khi Irina đến đủ gần để phát hiện ra chúng.

“Hãy tìm Căn phòng hổ phách và ra khỏi nơi này càng sớm càng tốt,” Amy nói. “Chúng ta không muốn mặt đối mặt với Irina thêm lần nữa đâu.”

“Chị đã thấy thứ gì trông như hổ phách chưa?” Dan hỏi. Những ngọn đèn nhỏ được thắp lên rải rác, tất cả màu sắc trong nhà thờ dường như đều tan chảy vào nền đá cẩm thạch trắng tinh.

“Hãy thử ở đây xem,” Amy nói. Nó bắt đầu bước xuống lối đi ở giữa phân cách các dãy ghế ngồi. Vào trong nhà thờ vào ban đêm quả là kỳ quái, nhất là nơi có một hầm mộ bên dưới. Dan nghĩ các dãy ghế trông cứ như những hàng răng đen kịt.

Phía trước nhà thờ mặt sàn đã mòn vẹt và tạo thành khe rãnh. Khi nhìn kỹ, Dan chính là người đầu tiên phát hiện ra cái mà cả hai đang tìm kiếm.

“Các hình vuông màu hổ phách.”

Cứ vài tắc đá cẩm thạch lại bắt đầu xuất hiện những viên gạch màu đỏ cam.

“Trông cứ như một vết máu ấy nhỉ,” Dan nói.

Cả hai dò theo các viên gạch hổ phách quanh khu điện thờ và đi xuống một dãy bậc thang bằng đá. Một luồng khí lạnh quét qua má của Dan khi nó mở cửa căn phòng ở cuối dãy thang và nhìn vào một hành lang tối mịt mùng.

Hành lang dưới lòng đất kéo dài chừng mười thước rồi biến vào trong bóng đêm. Cả hai bước đi, cẩn thận không để lại một tiếng động nào, cho đến khi đứng trước chỗ giao nhau của bức tường tạo thành chữ T. Các bức tường trở thành tấm bê tông, và Dan có cảm giác rõ ràng là chúng sắp sửa vào khu vực bị cấm.

“Chị nghĩ chúng ta nên đi theo lối này,” Amy nói, chỉ về phía tay trái. Ở cuối một hành lang dài, một bóng đèn phủ đầy bụi rọi ánh sáng lên một cánh cửa màu cam gắn vào bức tường bê tông với những bản lề dày bằng sắt. Nó trông như thuộc về một ngân hàng hơn là nhà thờ.

“Sao chị lại... l-l-lo lắng thế nhỉ?” Amy lắp bắp. Chiếc chìa khóa màu cam đang run rẩy trong tay nó.

“Em không biết, có lẽ bởi vì chúng ta sắp sửa vào một hầm mộ vào ban đêm ở một nơi có tên là Nhà thờ Máu chẳng?”

“Em ch-ch-ằng giúp ích gì hết,” Amy run rẩy.

“Đưa chìa khóa đây. Em mở cho.”

Dan tra chìa khóa vào lỗ khóa bên trái cánh cửa và xoay tay. Một tấm vách trượt mở ra và làm xuất hiện một tổ hợp nút. Bốn biểu tượng từ bộ bài xuất hiện rất ngẫu nhiên, và Dan nhanh chóng xoay chúng theo thành các ô có biểu tượng quân rô và quân cơ nối tiếp nhau. Cánh cửa mở phát ra tiếng kêu lách cách.

“Bắt đầu nào,” Amy nói, hít một hơi thật sâu trong khi Dan đẩy cánh cửa nặng nề về phía trước chỉ vừa đủ để cả hai lách qua. Không khí mát lạnh và ẩm thấp, như thể chúng đang bước trên bề mặt đất nện.

Dưới đó rất tối và Dan không thể lần ra được công tắc bật đèn ở trên tường. Nó bèn sử dụng đến cây đèn pin duy nhất của chúng.

“Chúng ta nên đóng cửa phía sau lại không?” Amy hỏi.

“Tốt hơn là không. Lỡ chúng ta bị nhốt lại thì sao? Em không muốn rằng mười năm nữa người ta phát hiện ra xương của chúng ta đâu.” Ý nghĩ của Dan quay trở lại với hang động mà chúng đã bị kẹt lại ở Hàn Quốc.

Mạng nhện buông xuống từ trần nhà thấp tè, trong lúc cả hai lần bước xuống những bậc thềm rộng rãi. Khi đã chạm tới đáy, Amy không giữ được bình tĩnh nữa.

“Dan, chị kh-kh-không- nghĩ là chị-chị-chị...”

Dan nắm tay chị nó và rọi đèn vào lăng mộ, chiếu ánh sáng khắp mọi góc tối xung quanh. Đây là một nơi rộng lớn, và nó chất đầy các cỗ quan tài cũ kỹ bám bụi. Ở bức tường phía xa, nơi góc sâu nhất của lăng mộ, có một cánh cửa cuối cùng.

“Nơi này kinh quá,” Amy nói. “Người ta đã bị bắn ở đây, bị giết chết trong tay những kẻ máu lạnh.”

Nó theo bản năng đã chồm về phía cánh cửa chúng vừa bước vào, nhưng Dan vẫn không nhúc nhích.

“Amy, chúng ta ở ngay đây rồi. Chuyện gì xảy ra nếu nó dẫn đến một điều gì đó về Cha và Mẹ? Hãy nắm tay em và nhắm mắt lại nếu chị phải làm thế. Em sẽ dắt chúng ta đến đó. Hãy tin em.”

Dan nặn ra một nụ cười méo mó, nhưng mắt của nó cũng căng thẳng như mắt của Amy vậy.

“Cố lên nào, Amy. Một bài luận lịch sử thì thật đáng sợ, nhưng còn nơi này thì sao chứ?”

Lần này, Amy để mặc em trai nó dẫn đầu và làm theo các chỉ dẫn của thằng nhóc mà không chút cự cãi. Nó nhắm mắt, lê chân qua sáu cỗ quan tài chứa đầy những bộ xương giòn rụm. Dan vẫn tiếp tục chiếu đèn pin vào cánh cửa cho đến khi nó cố gắng đi chéo chữ chi quanh mê cung tử thần.

“Cầm cây đèn nhé,” Dan bảo Amy. Nó không muốn buông tay chị nó, nhưng thằng bé cần mở nắp cửa ra. Amy chìa tay ra và chạm vào chiếc đèn pin, mắt vẫn nhắm nghiền.

“Chưa mở mắt ra đâu nhé,” Dan nói. Nhưng Amy không làm theo. Con bé liếc nhìn và thấy Dan đã mở nắp một trong những cỗ quan tài.

“Em điên hả? Đóng cái thứ đó lại mau!”

“Bình tĩnh nào. Trong đó có gì khác ngoài xương đâu.”

Dan hạ nắp cỗ quan tài xuống và đi đến cánh cửa cuối cùng

“Chị tắt đèn được rồi,” Dan nói. “Chúng ta sẽ không cần đèn pin ở trong đây.”

Dan chậm chậm bước vào trong và thấy nó đang bị bao phủ bởi thứ ánh sáng màu vàng nhạt. Nó đóng cửa lại và Amy đã bấm tắt chiếc đèn pin. Không thể nói được ánh sáng trong căn phòng này đến từ đâu, nhưng dường như nguồn ánh sáng đến từ khắp mọi nơi, tựa hồ có đến hàng ngàn cây nến được giấu trong các bức tường.

“Căn phòng hổ phách,” Amy kinh ngạc thốt lên. “Chúng ta đã thành công rồi Dan. Chúng ta đã đến được căn phòng đó!”

Trần nhà mở rộng trên đầu tụi nó, cao chừng sáu thước. Từng phần trong căn phòng đều nhuộm sắc sẫm của màu mật ong cháy hòa trộn cùng ánh sáng chói lòa.

“Ánh sáng này đến từ đâu vậy?” Dan hỏi. “Em không thể hình dung nổi.”

Amy đã tiến đến một bức tường, chạm vào các hoa văn tinh xảo trên đó. Các tấm vách màu cam rực rỡ, tấm nọ tiếp nối tấm kia, gắn hổ phách được khắc chạm tinh tế. Sự khéo tay trên cả tuyệt vời này hẳn phải cần đến nhiều năm trời mới đạt được. Nó cũng giống như những kim tự tháp Ai Cập hay trần nhà nguyện Sistine^[1] ở Rome. Ngay cả Dan và Amy cũng ngập trong luồng ánh sáng vàng tỏa ra từ các bức tường.

[1] Một trong những kiệt tác của hội họa thế giới, dưới bàn tay của Michalengelo. Hoàn thành trong 4 năm ròng, tác phẩm được vẽ hoàn toàn trong tư thế nằm ngửa, mô tả các điển tích trong Kinh Thánh.

“Nó đây rồi,” Amy đã phát hiện ra một chiếc bàn hoàn toàn làm từ hổ phách, trên đó có một đồng hồ bằng vàng cực kỳ tinh xảo. Dan băng qua khu trung tâm của căn phòng, đi qua bức tượng khổng lồ khắc họa một người cưỡi ngựa gắn trên một cái bệ và một dãy những tủ hồ sơ màu đen trông rất đáng ngại.

Hai chị em chúng đang đứng trong một căn phòng mà hầu như chưa ai từng được thấy kể từ sau Đệ nhị thế chiến. Người ta đã kiểm khắp cả nước Nga, nhưng vẫn không tìm ra nó. Theo những gì thế giới bên ngoài biết được thì nó là một kho tàng vô giá từ lâu đã bị mất tích. Tim của Dan dâng trào niềm tự hào khi nó nhìn Amy.

“Chúng ta cần phải xoay đồng hồ sang nửa đêm,” Amy nói. “Rồi một giờ, sau đó lại đến nửa đêm.”

Dan tiến đến gần chiếc đồng hồ hơn một chút và chạm vào mặt số cho phép nó thay đổi thời gian.

“Hiểu rồi,” nó lên tiếng, xoay số cho đến khi đồng hồ chỉ thời gian nửa đêm.

“Giờ hãy chuyển nó đến một giờ,” Amy nói.

Dan tiếp tục xoay đồng hồ về phía trước, rồi lại quay tới thời gian nửa đêm. Và mặt đồng hồ mở ra một cái khe màu vàng duy nhất.



Bên trong, Dan tìm thấy một hạt hổ phách, trên đó khắc những chữ cái: *1 gram hổ phách nóng chảy*.

“Té ra manh mối luôn treo tồn teng ở ngay dưới mũi chúng ta,” Amy kinh ngạc cầm hạt hổ phách trên tay.

“Em ghét chuyện này quá,” Dan nói. Nhưng nó mỉm cười nhìn chị mình. Giờ đây, chúng đã có năm manh mối, cũng là năm bước gần hơn với việc giành lấy cái mà Grace gọi là định mệnh của dòng họ Cahill. Song chúng không hoàn toàn chỉ đến vì các manh mối.

Dan và Amy quay sang dãy tủ hồ sơ dẹt màu đen, một sự thiếu vắng màu sắc đáng sợ tương phản với ánh sáng tươi tắn, mềm mại của hổ phách.

“Chúng ta tìm gì đây?” Dan thắc mắc. “Cahill? Trent? Hope và Arthur?”

“Tất cả. Em bắt đầu phía đó, còn chị phía này. Và nhanh lên.”

Dan mở ngăn kéo đầu tiên và nhanh chóng giở ra những tệp hồ sơ dày. *Nhiệm vụ Angola. Arkangelsk. Ám sát.* Những chiếc nhãn được in cẩn thận che giấu sự dồi dào của các bí mật bản thủ nhà Lucian.

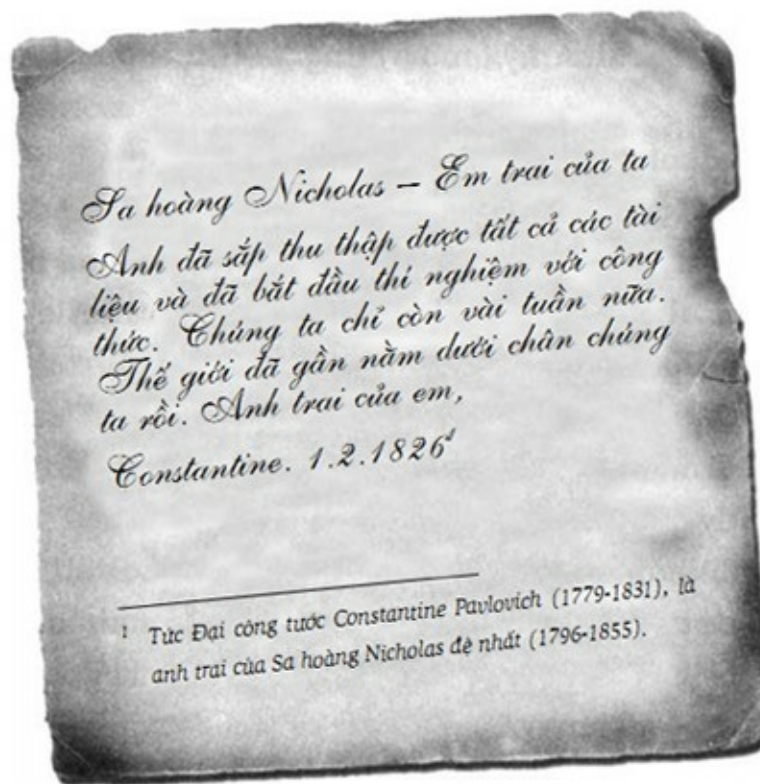
“Dan!” Amy gọi to, và thằng bé ngẩng lên nhìn thấy Amy đang cầm một tập hồ sơ mỏng, vẻ mặt nghiêm trang và pha lẫn nỗi sợ hãi.

“Cha và Mẹ sao?” nó hỏi.

“Không,” Amy nói khẽ. “Bọn Madrigal.”

Amy mở hồ sơ và tìm những tờ giấy rời bên trong. Nó lướt nhanh một chuỗi các ghi chú ngắn viết tay bằng tiếng Nga. Ở mặt sau, các lá thư đã được dịch lại sang tiếng Anh và viết tay bằng một cây bút bi.

Con bé đọc lớn lá thư đầu tiên.

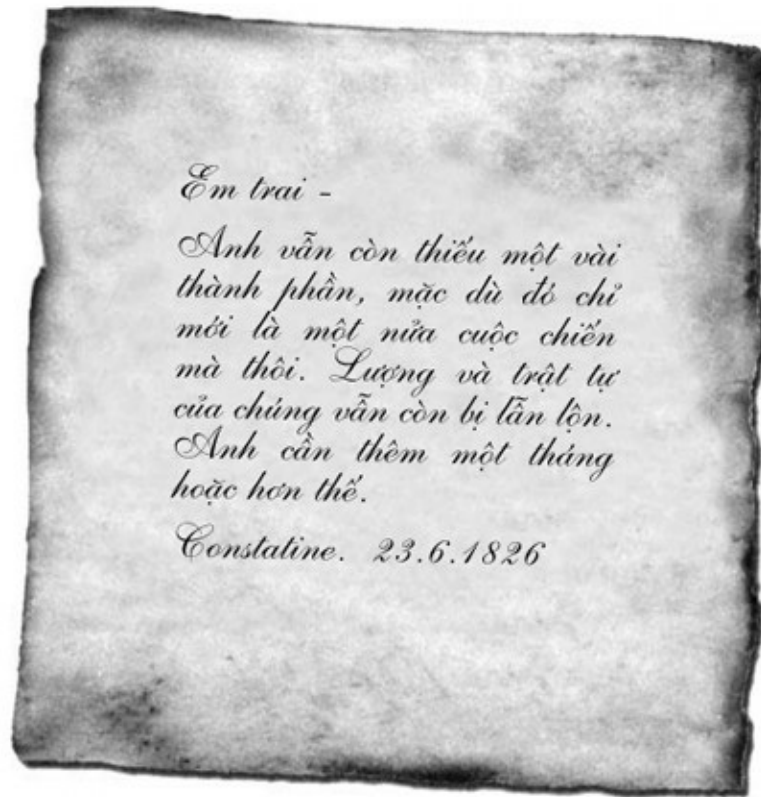


“Dan à, điều này thật lạ lùng,” Amy nói. “Chị đã đọc về hai người này. Constantine đã từ bỏ quyền kế thừa ngai vàng và để vị hoàng đế Nicholas trở thành Sa hoàng của Nga. Nhưng điều này cho thấy ông ấy làm như thế là có một mục đích khác, để ông ấy có thể tập hợp tất cả các

manh mỗi lại.”

“Điều này có nghĩa là Lucian đã có tất cả các manh mối?” Mặt Dan nhăn nhúm lại vì âu lo. “Hãy đọc lá thư tiếp theo xem sao.”

Amy đặt tờ giấy đã ngả vàng sang một bên và đọc các chữ viết trên mảnh giấy tiếp theo.

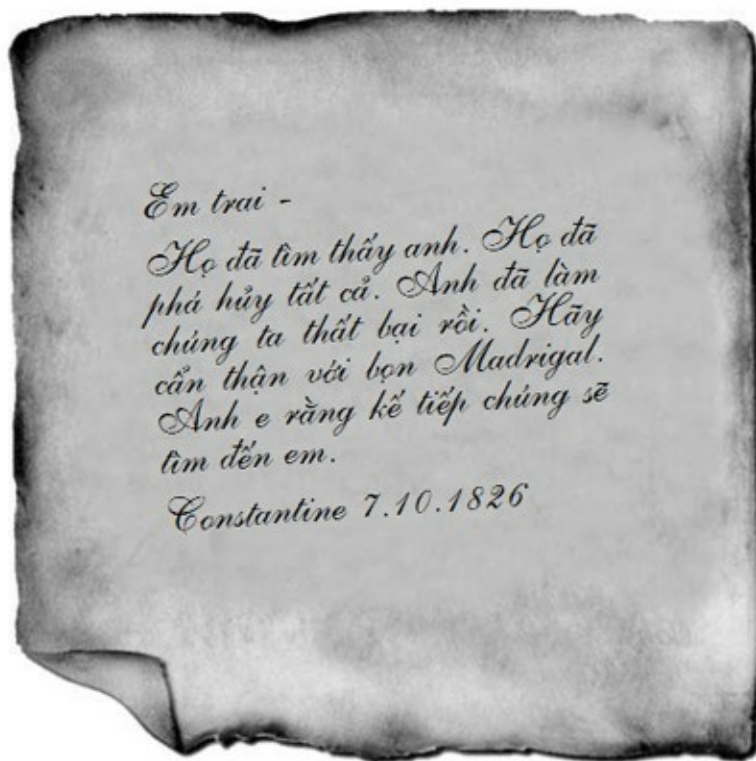


“Chuyện gì xảy ra nếu họ đã có tất cả các manh mối còn lại?” Dan hỏi. Thằng nhóc không chắc liệu nó có muốn biết điều gì trong mảnh giấy cuối cùng hay không. Nếu như các Lucian đã chiến thắng, thì mọi thứ nó và Amy đang thực hiện là công cốc. Chúng đã thua cuộc mất rồi.

“Ồ, không,” Amy kêu lên. Nó đang đọc lướt ghi chú cuối cùng.

“Họ đã có nó, có phải không? Lucian đã hạ gục chúng ta rồi.”

Amy nhìn thằng em trai và rồi bằng một giọng run rẩy nó đọc lá thư cuối cùng.



Một sự im lặng nặng nề bao trùm căn phòng.

“Bọn Madrigal còn mạnh mẽ hơn các Lucian! Có lẽ chính bọn họ đã cho sát hại hoàng tộc!”

Amy gật đầu, rồi thì thầm điều hiện lên trong tâm trí của cả hai đứa. “Và người áo đen chính là một Madrigal.”

“Hãy ra khỏi nơi đây,” Dan nói.

“Chờ đã!” Amy ngăn lại. “Có lẽ vẫn còn thông tin gì đó về Cha và Mẹ!” Hai đứa trẻ quay trở lại các tệp hồ sơ, lật giở điên cuồng cho đến khi Dan tìm thấy một tệp mỏng chỉ ghi đơn giản là CAHILL, HOPE và TRENT, ARTHUR. Tim thằng bé đập thành thịch trong lồng ngực.

Amy nhìn sang em nó. “Dan! Gì thế?”

Với những ngón tay run lẩy bẩy, chúng cùng mở tệp hồ sơ. Bên trong có hai hộ chiếu Úc đóng dấu TỊCH THU. Amy mở một cái ra.

“Không thể nào,” Dan cúi thấp xuống để nhìn rõ hơn.

Amy mở chiếc hộ chiếu thứ hai. “Chính là cha mẹ,” nó nhìn vào hai tấm ảnh. Tên là giả, nhưng khuôn mặt thì quen thuộc vô cùng.

“Cha và Mẹ,” Dan nói. “Họ đã ở đây.”

Amy giờ qua các trang hộ chiếu, đầy ắp các dấu tem từ các quốc gia khác nhau. Ai Cập. Nam Phi. Nepal. Nhật. Indonesia. Pháp.

“Cả hai lúc đó đang đi tìm các manh mối, cũng như chúng ta.”

“Chỉ khác là cha mẹ sẽ không bao giờ hoàn tất được công việc,” Dan nói.

Cả thế giới của Dan thu hẹp chỉ còn lại hai khuôn mặt đang nhìn chăm chăm vào nó. Cha và mẹ của nó, trẻ trung và tràn đầy hy vọng, muốn chinh phục thế gian như hai chị em nó đang trên đường thực hiện. Và thất bại.

Nước mắt trào ra giàn giụa trên má Amy. “Cứ như thể cha và mẹ đã quay lại để giúp chúng ta. Gần như thể hai người đang dõi theo chúng ta vậy.”

“Họ không phải là những người duy nhất dõi theo tụi mày đâu.”

Từ cánh cửa hầm mộ, Irina Spasky xông thẳng vào phòng.

“Chúng mày đã làm gì?”

Giọng Irina không giấu được nổi kinh hoàng mà ả đang cảm thấy. Sao bọn trẻ này lại ngu ngốc đến thế? Trong tất cả những nơi trên quả đất chúng đã cố đột nhập vào, thì vòng tròn đen của Lucian là nơi nguy hiểm nhất. Chỉ có một cơ may mỏng manh duy nhất...

Ả nhanh chóng tiến đến gần chúng, phóng qua căn phòng như một con mèo đen cho đến khi dồn cả hai vào một góc.

“Nói cho tao biết tụi mày đã tìm thấy gì. Mau!”

“Chưa gì cả. Chúng tôi vẫn đang tìm kiếm,” Dan nói. Đó là một cố gắng đáng thương. Irina có thể thấy là nó đang giấu một tay sau lưng đang cố nhét cái gì đó vào túi quần sau.

Irina quan sát căn phòng, trong lúc vẫn cẩn thận ép chúng vào góc.

“Ta thấy chúng mày đã lấy một cái gì đó ra khỏi tệp tài liệu,” ả trông thấy tờ giấy ngả vàng trên sàn. “Và chúng mày đã mở được mặt đồng hồ. Thông minh. Quá thông minh! Ai đó đã giúp chúng mày. Nói cho tao biết đó là ai!”

“Chúng tôi không tìm thấy gì quan trọng cả,” Amy nói. “Chỉ vài tờ giấy cũ kỹ thôi.”

“Đưa chúng cho tao ngay lập tức! Mạng sống của hai đứa chúng mày đang gặp nguy hiểm đấy!”

Irina liếc về phía cánh cửa. *Cùng lắm chỉ được vài phút ả tự nhủ.*

Nhưng Irina đã lắm.

“Chúng tôi lấy nó từ đây.”

Irina quay lại. Hai người, cả hai trùm kín mặt bằng một tấm mạng màu đen, đã chần ở lối vào Căn phòng hồ phách. Cả hai cùng lúc kéo nếp gấp trên chiếc áo khoác màu xám, để lộ ra tấm huy hiệu Lucian nằm giữa một vòng tròn đen.

“Chúng tôi được ngài Kabra cấp quyền,” một trong hai người bọn họ gào lên, giữ nguyên vị trí ở cánh cửa. “Phép của bà là gì?”

“Ta là người tạo ra vòng tròn đen,” Irina bật lại hắn ta. “Ta có quyền cao nhất.”

Hai kẻ kia nhìn nhau, đánh giá tình hình đang diễn ra. Irina Spasky nhìn chúng chăm chăm, hiểu rõ sự hiện diện của chúng có nghĩa là gì. Ả không còn lựa chọn nào khác vào lúc này. Hoặc ả phải giết cả hai đứa trẻ nhà Cahill, hoặc bọn kia sẽ làm việc đó thay cho ả và rồi cũng giết luôn ả.

“Ta chuẩn bị giải quyết xong tình huống này,” Irina nói. “Hãy chặn cửa lại.”

Cả hai nhân viên lui vào bóng tối, nhưng Irina vẫn cảm nhận được sự hiện diện u ám của chúng.

Ả không nghĩ chuyện sẽ đến mức này. *Chỉ hai phút nữa thôi là ta đã có thể giải quyết xong với hai đứa trẻ, lấy bí mật và mang chúng ra an toàn.* Ả tiến đến gần hơn, đưa tay lần tìm cây dao giấu sau lưng.

Amy như đã cảm giác được sự lạnh lẽo đang ập đến. Con bé lao ra chắn trước mặt em nó, che chở.

“Tôi sẽ đưa cho bà cái bà muốn có,” Amy nói. “Hãy để chúng tôi đi. Làm ơn.”

“Quá muộn rồi,” Irina trả lời. “Tao đã cố.”

Khi người ta mất một đứa con, người ta mất cả linh hồn.

Con dao tựa như băng đá trong tay ả.

Có một tiếng động mạnh đằng sau ả. Irina quay lại thì thấy các bóng người đang dịch chuyển khó khăn trên bức tường láng mịn tối thẫm.

“Coi chừng phía sau!” Irina hét.

Một trong hai nhân viên thét lên. Irina cảm thấy một ngọn lửa hy vọng điên rồ bùng lên và ả quát to với Amy và Dan, “Hãy ở yên đó!”

Ả thu mình lại như một con mèo và phóng vèo ra cửa. Các tiếng động và bóng người nhảy múa trên bức tường, vang vọng trong tâm trí ả. Thoạt tiên ả không chắc chắn, nhưng rồi ..

“Là ông?” ả há hốc miệng vì kinh ngạc, cặp mắt dán chặt vào một dáng người rắn rỏi mặc đồ đen tuyền, bất thành linh tấn công hai nhân viên Lucian bằng đầu tù của một cây gậy kim loại.

Dan và Amy không bỏ lỡ tí thời gian nào. Ngay khi Irina bước vào chỗ bóng đêm ngoài cánh cửa, chúng đã lao theo, rón rén bò vào lăng mộ sau lưng ả. Có tiếng vụt và la hét và âm thanh của ai đó ngã xuống nền đất; cặp mắt kinh hoàng của Dan và Amy nhìn thấy dáng hình của một người đàn ông vận đồ đen đang giao đấu với Irina Spasky.

Dan bò thấp người dọc theo cổ quan tài thứ nhất, mở nắp khẽ khàng hết mức có thể và trườn vào trong. Amy chần chừ, nhưng Dan đã nắm tay chị nó và quyết không buông ra. Con bé cũng leo vào và Dan đóng nắp quan tài lại. Chúng nghe thấy các đấu thủ va vào tường và rú lên vì đau đớn, một tên đã ngã vào chính cổ quan tài mà chúng đang ẩn nấp bên trong.

“Bọn chúng đã thoát rồi!” một đặc vụ Lucian thét lên.

“Chúng ta ư?” Dan thì thầm.

“Tôi thấy chúng nó rồi!”

Giọng nói khản đặc ấy là của một người chúng chưa từng nghe thấy trước đó; và tiếp theo là âm thanh của ai đó chạy ra khỏi lăng mộ để quay trở lại nhà thờ.

“Đó chính là người mặc áo đen,” Amy thì thầm. “Hắn ta *giúp* chúng ta ư?”

“Không đời nào,” Dan thì thào đáp. Nó ngưng lại cho đến khi tất cả đã yên ắng, rồi đẩy nắp cổ quan tài thật nhẹ và ngó vào bóng tối.

Mọi người đã đi cả.

Dan cẩn thận hạ nắp đậy xuống và hai chị em chờ đợi, yên như thóc, trong một cổ quan tài chứa xương cốt của hoàng tộc quá cố.

CHƯƠNG 16

HAI GIỜ ĐỒNG HỒ SAU, từ trong quan tài, Dan và Amy nhận được cuộc gọi vào điện thoại của Nellie. Điện thoại rung lên trong túi Amy, lôi con bé ra khỏi giấc ngủ chập chờn. Dan đã ngủ thiếp đi, khi Amy đưa điện thoại lên mắt để nhìn thì thằng bé cũng chẳng buồn động đậy trước luồng ánh sáng màu xanh đỏ.

Không biết người gọi. Hoàn hảo.

Con nhỏ quyết định đánh liều một phen.

“Alô?”

Cuộc gọi gần như không thể nghe thấy khi ở dưới lòng đất, và Amy phải căng tai ra để nghe tiếng nói hoàn toàn rõ ràng, không lẫn một tạp âm ở đâu bên kia. Tất cả những gì nó nghe thấy là từ an toàn, mà con bé cho rằng nó có nghĩa là trên kia đã không còn ai nữa. Đó là một giọng nữ, nên có thể đó chính là Nataliya. *Hay Irina đang cố nhử chúng ta ra.* Con bé gạt ý nghĩ ấy sang một bên.

Amy huých Dan đủ mạnh để đánh thức thằng em dậy và nó làu bàu, cố gắng ngủ nướng thêm một chút nữa. Xương cốt bên dưới chúng có vẻ rỗng và khô khốc.

“Chị vừa có điện thoại. Ai đó nói mọi thứ đã an toàn rồi.”

“Chị đâu có cần phải nhắc em lần hai chứ,” Dan đẩy nắp quan tài mà không cần thêm một sự khích lệ nào.

Cả hai nhìn vào bóng đêm. Cánh cửa đã đóng. Không có một chút ánh sáng nào.

“Đây rồi,” Amy nói.

Nó bật chiếc đèn pin lên và cả hai đã bị lóa mắt bởi tia sáng chói phát ra. Amy chiếu luồng sáng lên khắp bức tường này đến bức tường khác, từ cổ quan tài nọ tới cổ quan tài kia, cho đến khi dừng lại trên cánh cửa sẽ dẫn chúng ra khỏi hầm mộ, đi vào các bậc thang dẫn trở lên nhà thờ.

Chúng bước ra nhẹ nhàng lặng lẽ hết mức có thể, nhưng Amy vẫn thấy kinh hãi vì nghe thấy tiếng xương gãy ra dưới sức nặng của nó.

“Có lẽ chỉ là đám xương sườn, Dan bình luận. “Có vẻ như anh chàng này chẳng biết sử dụng chúng vào việc gì cả. Ai gọi thế?”

“Chị không biết. Chị nghĩ có lẽ là Nataliya.”

Tụi nó đi đến cửa ra. Các biểu tượng lá bài không xuất hiện khi đi từ trong ra ngoài. Đơn giản nó đã mở ra sẵn, và hai chị em đã được tự do.

Sáng hôm sau, trong lúc ngồi thu lu tại một khách sạn ở Yekaterinburg chờ Nellie đang bay đến, Dan thực hiện một cuộc gọi.

“Không phải ông anh đang lái chiếc tải quái vật chứ?” Dan hỏi Hamilton Holt.

“Chưa, nhưng hãy còn sớm mà.”

“Đã có manh mối cho ông anh đây. Sẵn sàng chưa?”

“Anh đã sẵn sàng hai ngày nay rồi. Chú mày nói cho anh nghe đi nào.”

“Một gram Amber^[1] nóng chảy.”

[1] Hồ phách

“Bồ tèo ời, gớm quá. Amber là tay nào thế?”

Dan cười phá lên. Nó có thể hình dung được cảnh Hamilton Holt đang cười nhe răng ở đường dây bên kia.

Eisenhower chop lấy điện thoại và hét vào máy.

“Đừng nghĩ rằng điều này có một ý nghĩa gì đó. Chúng ta đã hợp tác xong xuôi rồi! Đến Siberia và quay trở lại là một giao kèo thô thiển và chúng mày biết điều đó. Chúng mày đã lợi dụng bọn tao!”

“Ô kê, ngài Holt, dù cho ông có nói gì đi nữa. Tiếp tục cuộc chơi thôi.”

“Tiếp tục cuộc chơi!” Amy đồng tình.

HẾT TẬP 5

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>